

ERNEST HEMINGWAY

ÔNG GIÀ VÀ BIỂN CẢ



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ TP.HCM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

ĐINH QUANG NHẢ

Biên tập: NGUYỄN DUY TRUNG

Sửa bản in: NGUYỄN DUY TRUNG

Trình bày bìa: THÁI TUẤN HOÀNG - XUÂN THỦY

Vi tính: KHÁNH CHI

In 1.000 cuốn khổ 13x19cm. Tại Xí nghiệp in FAHASA.

Giấy chấp nhận đăng ký xuất bản số

111/1496 CXB cấp ngày 15/12/ 1999.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2000.

 N 111/1496-2000
VN-2000

ERNEST HEMINGWAY

ÔNG GIÀ VÀ BIỂN CẢ[?]

(In lần thứ ba)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Dịch và giới thiệu: HUY PHƯƠNG

Dịch theo bản tiếng Pháp

LE VIEIL HOMME ET LA MER

của Jean Dutourd - Nhà xuất bản

Gallimard, Paris - Có đối chiếu với nguyên văn.

VÀI LỜI VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

Một số cây bút bình luận văn học phương Tây thường nói đến ông như một nhà văn kỳ dị, "con người, với nước da rám nắng và bộ râu trắng bạc, từng đi khắp năm châu mang bên mình một khẩu súng cacbin nhiều hơn là một cây bút máy hoặc một chiếc máy đánh chữ". Người ta nói đến ông như một kiểu người "ngang tàng" trên các đấu trường bò tót Tây Ban Nha, trong những cuộc đi săn mạo hiểm ở châu Phi, những chuyến đánh cá ven bờ biển Nam Mỹ với chiếc tàu riêng Pilar, những cuộc hành trình lạ lùng từ châu Mỹ đến Cận Đông. Và với những nét khắc họa ấy, muốn làm cho mọi người hiểu rằng ông chỉ là một trang "hiệp sĩ" mê đi tìm chất phiêu lưu, hoặc hơn thế một chút: "Một nhà văn theo thể giới chủ nghĩa".

Nhưng cuộc đời của nhà văn không phải chỉ có thế.

Sinh năm 1898 ở Sicagô, một thành phố lớn Hoa Kỳ, xuất thân làm nghề viết báo, vào những ngày đầu của cuộc đại chiến thế giới lần thứ nhất, Ernest Hemingway rời nước Mỹ sang Âu Châu rồi tham gia chống quân Đức xâm lược trong hàng ngũ quân đội Ý. Ông kết thúc quãng đời chiến sĩ tình nguyện này với nhiều vết thương trên mình và lưu lại ở Pháp cho đến năm 1925. Tại Pháp, ông

xuất bản một tập truyện nói về tâm trạng cô đơn, bất lực của một số trí thức sau chiến tranh và bắt đầu nổi tiếng từ đây.

Năm 1925 ông trở về Mỹ và viết hai cuốn tiểu thuyết *Mặt trời vẫn mọc* (1926) và *Giã từ vũ khí* (1929) có nội dung chống chiến tranh và lên án chủ nghĩa quân phiệt.

Năm 1936, lần thứ hai ông lại rời Mỹ qua Pháp rồi sang Tây Ban Nha tham gia cuộc nội chiến trong hàng ngũ các chiến sĩ chống phát xít, bảo vệ nền Cộng hòa đang còn non trẻ. Ghi lại cuộc chiến đấu có tính chất quốc tế này, ông đã viết tập tiểu thuyết lớn *Chuông nguyện hồn ai* (1940) và vở kịch *Binh Đoàn thứ năm*. Với những tác phẩm ấy Hemingway đã mặc nhiên trở nên một tên tuổi lớn trong văn học phương Tây lúc bấy giờ.

Đại chiến thế giới lần thứ hai bùng nổ. Ông sang Pháp sung vào một đội du kích và được vinh dự là một trong những chiến sĩ đầu tiên trở về giữa thành phố Pari giải phóng. Ở đây ông có dịp gặp Ăngđorê Manrô, Giảng Pôn Xartoro và Ximon đơ Bôvoa, những nhà văn Pháp nổi tiếng đã từng biết tên tuổi của ông.

Sau chiến tranh ông sang sống một thời gian dài ở Cuba. Ông đã đi rất nhiều ở các vùng ven biển Nam Mỹ và viết nhiều tác phẩm, trong số đó có thiên tiểu thuyết *Ông già và biển cả* (1952). Năm 1954, Hội đồng giải thưởng Nôben quyết định trao tặng giải thưởng cho ông, nhưng ông từ chối không đến Stôckhôn nhận giải vì lý do sức khỏe.

Ông chào đón cách mạng Cuba với nhiệt tình của một nhà văn yêu chuộng chính nghĩa và một người bạn thân thiết của nhân dân Cuba. Ông đã sống trên đất nước đầu

tiên làm cách mạng thành công ở châu Mỹ này cho đến khi vĩnh viễn rời khỏi cuộc đời, đó là ngày 2 tháng 7 năm 1961. Trang trại Finca của ông trở thành Viện bảo tàng Hemingway nơi người dân Cuba hàng năm, vào ngày sinh và ngày mất của ông vẫn đến để tưởng niệm nhà văn mà họ yêu mến.



Ông già và biển cả là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của Ernest Hemingway.

Cuốn tiểu thuyết nhỏ này thuật lại một câu chuyện xảy ra ở bờ biển Nam Mỹ, ngoài khơi hải đảo Cuba. Ông lão đánh cá Xăngchiagô đã già lắm rồi. Ông mơ ước đánh được một mẻ cá lớn, xứng đáng với uy danh của ông ngày còn trai trẻ. Một mình một con thuyền, ông ra khơi quyết lập một chiến công rạng rỡ cuối cùng. Trải qua nhiều ngày lênh đênh trên mặt biển, ông lão đánh được một con cá lớn chưa từng thấy. Nhưng sau đó, trên đường về, ông bị nhiều đàn cá mập đến vây quanh con cá ông vừa đánh được để ăn thịt. Ông lão đem hết sức tàn chống chọi với lũ cá mập. Nhưng thật đau đớn! Sau khi đuổi được chúng đi, ông nhìn lại con cá của mình thì thấy nó chỉ còn có bộ xương. Ông lão lại trở về túp lều nghèo nàn của mình. Tủi nhục, đau xót, nhưng trong lòng ông vẫn chưa hết hân hoan những ước mơ đẹp đẽ...

Với một nội dung tưởng chừng như đơn giản ấy, thiên tiểu thuyết này đã nêu lên được những nét rất sâu sắc và cảm động về sức mạnh và khát vọng của con người. Nhiều trang của *Ông già và biển cả* đã thể hiện một phong cách truyện giàu chất thơ và triết lý vượt ra ngoài

khuôn khổ các tình tiết thông thường, gợi cho người đọc liên tưởng đến những vấn đề lớn có tính bi kịch về cuộc sống và số phận con người. Đó là con người chẳng những bị trói buộc vào cái guồng dằn giết khắc nghiệt của cuộc mưu sinh, mà còn là nạn nhân của những biến động xã hội ngoài ý muốn của mình. Biển cả là người mẹ nuôi sống ông già Xăngchiagô mà đồng thời cũng là đối thủ của ông. Ông buộc lòng phải giết con cá kiếm với niềm thương cảm đó là "người anh em của mình" và đã thốt lên một lời than ảo não: "May thay là người ta không buộc lòng phải giết đến cả những vì sao." Kẻ thù thực sự của ông chỉ là lũ cá mập háu ăn và hung hãn. Phải chăng đó là những biểu tượng của bạo lực trong cái thời đại đã chứng kiến đến hai cuộc chiến tranh thế giới mà bản thân tác giả đã là chứng nhân và là người tham gia với tư cách một chiến sĩ của chính nghĩa và tự do. "Con người có thể bị tiêu diệt nhưng không thể bị khuất phục": Vào những phút cuối của cuộc chiến đấu không cân sức với lũ cá mập, ông già Xăngchiagô đã thốt lên như thế. Câu nói đó có thể được xem như là lời tuyên ngôn của nhà văn về chủ đề tác phẩm của mình, một chủ đề sâu đậm tính nhân đạo lạc quan.

Về mặt xây dựng tiểu thuyết, đặc điểm nổi trội của *Ông già và biển cả* là tác phẩm này hầu như chỉ có một nhân vật là ông lão đánh cá; được thể hiện chủ yếu qua độc thoại nội tâm. Điều đó chỉ có thể thực hiện được với một bút pháp linh hoạt và vững vàng như bút pháp của Hemingway. Bên cạnh những tình tiết mang tính hiện thực chặt chẽ và sắc sảo, người đọc có thể thấy điều mà tác giả quan tâm hơn cả không phải là những hành động

và sự việc mà chính là cách thể hiện một trạng thái tâm lý, một phương hướng suy tưởng ở đó nhân vật trong truyện gần như đồng nhất với chính tác giả.

Với thủ pháp viết truyện ấy, Hemingway xứng đáng được xem là nhà văn có đóng góp lớn vào việc đổi mới văn xuôi ở thế kỷ 20, với những tác phẩm mang tính chất hiện đại lâu dài, trong văn học thế giới.

Hà nội 1962

TP Hồ Chí Minh 1999

HUY PHUONG

Có một lão già nọ, một mình một chiếc thuyền con thường đến câu cá ở vùng Nhiệt lưu^(*). Liền trong tám mươi bốn ngày, lão không kiếm được một con cá nào. Bốn mươi ngày đầu có một chú bé cùng đi với lão; nhưng sau mấy chục ngày đi không rồi lại về không ấy, bố mẹ chú bé bảo con rằng cái lão già ấy thế là hăm tài đứt đuôi đi rồi, nói một cách khác là hết sức xúi quẩy và bắt con phải đi theo một thuyền khác; chiếc thuyền này chỉ một tuần lễ đã vớ luôn được ba con cá to tướng. Thế là chiều chiều, chú bé đành rầu rĩ đứng nhìn lão già trở về với chiếc thuyền không. Và mỗi lần như thế chú lại xuống bãi khuôn hộ cho lão hoặc mớ dây câu, hoặc cái xĩa với chiếc sào nhọn hoặc chiếc buồm cuộn tròn quanh thân cột. Chiếc buồm là những mảnh túi bột đã cũ kết lại, và cuộn lại như thế trông nó thật chẳng khác gì một lá cờ rũ chiến bại.

Thân hình lão già gầy và khô đét, phía sau gáy mang nhiều nếp nhăn sâu hoắm. Những vết rám nâu của cái thứ ung thư vô hại ngoài da do ánh phản quang của vầng thái dương trên mặt biển nhiệt đới gây nên in rõ trên

(*) Gulf-stream (Giòng nước từ trong vịnh) dòng nước nóng ở Đại Tây Dương, chảy từ vịnh Mécxích đến ven bờ biển Na-uy.

hai má lão. Các vết rám đỏ choán khắp hai bên khuôn mặt lão và hai bàn tay lão mang nhiều vết sẹo hằn sâu là dấu vết của nhiều phen cọ sát với những sợi dây câu trấu cá. Nhưng không có vết sẹo nào mới: toàn là những vết đã cũ khác nào những vết soi mòn trên bãi cát không có cá.

Ở con người của lão, cái gì nom cũng già cỗi chỉ trừ có đôi mắt vui đời và gan góc xanh màu nước biển.

Kéo thuyền lên bãi xong, khi hai người vừa bước lên con chạch trên bờ thì thằng bé nói:

- Bác Xăngchiagô, bây giờ thì cháu có thể trở về đi nghề với bác được rồi. Nhà cháu đã có tiền.

Lão già đã dạy nghề cho thằng bé và nó mến lão. Lão nói:

- Thôi, cháu đang đi với một chiếc thuyền gặp vận may. Cứ nên ở đấy với họ.

- Thế nhưng bác cứ nhớ lại mà xem, có bận cả hai bác cháu mình luôn tám mươi bảy ngày chẳng câu được một con cá nào, thế rồi bỗng nhiên luôn trong ba tuần, ngày nào cũng vớ được những con kéch xù.

Lão già nói:

- Bác nhớ chứ. Bác cũng rõ chẳng phải vì nản chí mà cháu bỏ bác.

- Bố cháu bắt cháu đi với người khác. Cháu còn bé. Cháu đành phải vâng lời.

- Bác biết - lão già nói - Chuyện ấy cũng là thường tình.

- Bố cháu không tin.

- Ủ, nhưng ta thì ta tin. Phải không cháu?

- Vâng - chú bé nói - Bác có bằng lòng cháu thết bác một châu bia ở đằng khách sạn "Vọng Lâu" không? Ta sẽ mang các thứ này về nhà sau.

- Sao lại không - lão già nói - Cũng tay nghề với nhau cả mà lì.

Hai người cùng đến ngồi ở khách sạn "Vọng Lâu". Nhiều tay dân chài tỏ ý chế giễu lão già, nhưng lão chẳng lấy đó làm phiền lòng. Một số khác đã luống tuổi thì nhìn lão và cảm thấy buồn. Tuy thế họ cũng vẫn giữ vẻ thản nhiên và ung dung nói chuyện phiếm với nhau về các dòng nước, các mực nước thả câu, về tình hình đẹp trời kéo dài, về những điều mắt họ từng trông thấy. Những người dân chài gặp được ngày làm ăn may mắn đã về cả, mẻ cá của họ mổ xong đã được đem xếp lên hai tấm ván có bốn người, cứ hai người một tấm, lặc lư khiêng đến sỏ cá, đợi chiếc xe cam nhông có buồng ướp lạnh tải ra chợ Havana. Những người đánh được cá mập thì mang bán cho "xưởng cá mập" ở phía bên kia vịnh, nơi đó người ta treo những con cá này lên một cái móc sắt, mổ lấy gan, cắt vây và lột da còn thịt sau đó được đem xẻ thành từng súc chuyển đến nhà ướp muối.

Mỗi lần có gió đông, mùi "xưởng cá mập" nồng nặc trên bến, nhưng hôm nay, ngọn gió sau khi xoay chiều về hướng bắc đã tắt hẳn nên cái mùi đó chỉ thoang thoảng và ở khách sạn "Vọng Lâu", trời nắng đẹp và dễ chịu.

Thằng bé thủ thỉ:

- Bác Xăngchiagô!

- Cái gì đấy? - lão già đáp lại. Lão cầm cái cốc trên tay và miên man nghĩ đến những chuyện đã qua từ mấy năm về trước.

- Bác có muốn cháu đi câu cho bác ít cá trích để mai bác dùng không?

- Thôi. Cháu cứ đi đánh bóng đi. Bác còn có thể cầm chèo được và Rôgiêliô sẽ quăng lưới.

- Nhưng cháu muốn đi cơ. Nếu không được đi câu với bác thì cháu cũng muốn giúp bác tí việc.

Lão già nói:

- Cháu đã thết bác bia rồi còn gì. Nom cháu đã ra vẻ người lớn rồi đấy.

- Ngày bác đưa cháu đi thuyền với bác lần đầu, cháu lên mấy bác nhỉ?

- Lên năm, và suýt nữa thì cháu ngỏm mất ở cái chuyến ấy. Cháu có nhớ không? Bác kéo được con cá lên, nó đang khỏe lắm và tí nữa thì nó quẫy vỡ cả thuyền ra.

- Sao cháu không nhớ! Nó quẫy đuôi cứ ầm ầm cả lên, gây bếng mất cái ghế còn bác thì cứ cầm chày mà nện. Cháu nhớ bác du cháu ra trước mũi thuyền vào giữa đồng dây câu ướt nhem; lúc ấy cháu thấy cả chiếc thuyền rung lên, nghe thấy bác nện con cá thành thạch y như là đấm cây và mùi máu cá nồng nặc cả người cháu.

- Có thật là cháu nhớ tất cả những chuyện ấy hay chỉ là nghe bác kể lại?

- Từ cái lần đầu tiên hai bác cháu mình đi biển với nhau đến nay, chuyện gì cháu cũng nhớ tất.

Lão già nhìn thằng bé với đôi mắt tin cậy, yêu thương đã vàng hoe vì nắng gió. Lão nói.

- Giá cháu là con của bác thì bác sẽ cứ liệu đưa cháu đi. Nhưng cháu có bố, có mẹ cháu và cháu đang đi với một chiếc thuyền gặp vận may.

- Bác có muốn cháu đi kiếm cái khoản cá trích ấy không? Cháu có thể kiếm đến bốn con mỗi cơ. Cháu biết chỗ.

- Hôm nay bác đã có mồi trữ sẵn rồi. Bác ướp muối ở trong thùng ấy.

- Cháu sẽ kiếm cho bác bốn con thật tươi.

- Một thôi! - Lão già nói. Niềm hy vọng và tin tưởng của lão chưa hề bị mất hẳn bao giờ. Nhưng chính lúc này đây niềm hy vọng và tin tưởng ấy cũng chỉ mới trở lên như một cơn gió vừa chớm nổi.

Thằng bé năn nỉ:

- Hai vậy!

Lão già nhận lời:

-Ừ, hai. Nhưng không phải là xoáy của ai đấy chứ?

- Xoáy cũng chả sao - thằng bé nói - nhưng không, đây là cháu mua.

- Cám ơn cháu - Lão già đáp như vậy và bản tính giản dị, lão cũng chẳng buồn nghĩ xem lão đã bắt đầu có cái thái độ quy lụy ấy từ bao giờ. Nhưng lão biết rõ lão đã có cái thái độ ấy. Lão cho rằng như thế cũng chẳng có gì là đáng thẹn. Niềm tự hào chân chính của lão cũng chẳng vì thế mà bị tổn thương tí nào.

Lão nói:

- Cứ xem dòng nước này, ngày mai lắm cá đấy.

Thằng bé hỏi:

- Bác định câu ở đâu hở bác?

- Đi thật xa, trời trở gió kịp quay về là được. Bác cần phải ra đến ngoài khơi trước khi trời sáng.

Thằng bé nói:

- Cháu sẽ tìm cách xui chủ thuyền của cháu cũng ra thật xa. Như thế nếu bác vớ được con thật to, thuyền cháu sẽ đến và giúp bác một tay.

- Đàng nhà chủ ấy họ chẳng muốn ra xa quá đâu.

Thằng bé nói:

- Đúng như thế. Nhưng cháu sẽ vờ trông thấy một cái gì đấy mà lão ta không thể nom thấy, một con chim đang bơi mỗi chẳng hạn. Lão ta sẽ ngỡ là có cá và thế nào cũng đuổi theo.

- Họ không có mắt đấy chắc!

- Ô, lão ta cũng mù dờ rồi!

Lão già nói:

- La nhĩ! Thế nhưng nhà hấn ta có đi câu rùa bao giờ đâu. Câu rùa hại mất lắm đấy cháu ạ.

- Thế bác thì sao, bác đã từng câu rùa hàng bao nhiêu năm ở đàng ghềnh con Muỗi thế mà mất bác lại vẫn cứ tỉnh.

- Bác là một lão già khác đời mà li.

- Nhưng liệu bây giờ bác có còn đủ sức để câu nổi một con cá thật to không nào?

- Sao lại không. Với lại bác còn bao nhiêu mọ nhà nghề nữa chứ.

Thằng bé nói:

- Ta mang các thứ này về nhà đi. Cháu sẽ lấy cái hươi cá trích đi làm một mẻ.

Hai người khuôn các thứ dụng cụ ở dưới thuyền lên. Lão già vác chiếc cột buồm, còn chú bé thì mang cái sọt đựng những cuộn dây câu màu nâu bện chặt nhiều sợi vào làm một, cùng cây sào nhọn và cái xĩa. Cái chậu đựng mồi để dưới sạp đằng mũi, cùng một chỗ với cái chày dùng để nện những con cá lớn mỗi khi kéo được chúng vào sát mạn thuyền. Chẳng lo có ai thó mất của lão già một vật gì, nhưng cánh buồm và dây câu mà phải sương thì không tốt cho nên đem cất đi vẫn là hơn. Còn cây sào và cái xĩa thì đã đành là dân vùng này chẳng ai nỡ lấy của lão nhưng bỏ lại dưới thuyền để cá mồi đổ thiên hạ thì cũng không nên.

Hai người đi song song bên nhau về nơi túp lều của lão già. Qua khung cửa bỏ ngõ, họ đi thẳng vào trong lều. Lão già tựa chiếc cột buồm vào vách, thằng bé đặt cái thùng và các thứ lật vật khác bên cạnh. Chiếc cột buồm cao gần chạm nóc lều. Túp lều một gian này làm bằng thứ vỏ một loại cây dừa nước rất rắn gọi là *guanô*. Trong lều có một cái giường, một cái bàn và một cái ghế. Trên mặt nền nhà bằng đất nện có chừa một khoảng trống dùng làm bếp nấu nướng. Trên mặt vách màu nâu ghép bằng những tấm *guanô* có thớ bền chắc, thấy có hai bức tranh màu: một bức vẽ Trái Tim của Đức chúa Giêsu và một bức chân dung Đức mẹ Đồng trinh. Đó đều là

những kỷ vật của vợ lão Xăngchiagô - Trước đây, trên vẫn còn có treo một bức ảnh tô màu của người vợ nữa, nhưng lão đã hạ xuống vì lẽ cứ nhìn thấy nó lão lại càng thấy mình trơ trọi. Lão đem bức ảnh đặt trên cái xíchđông trong góc lều, phía bên dưới chiếc áo lót dùng để thay đổi của lão.

- Bác có gì ăn không? - Thằng bé hỏi.

- Có một nồi cháo cá nấu nghệ. Cháu muốn ăn không?

- Không. Cháu sẽ về ăn ở nhà. Bác có muốn cháu nhóm bếp cho bác không?

- Thôi. Để rồi bác sẽ nhóm sau. Có lẽ bác ăn cháo nguội cũng được.

- Cháu mượn bác cái lưới cá trích có được không?

- Được lắm.

Không làm gì có lưới cá trích; chú bé còn nhớ rõ cái ngày phải mang cái lưới ấy đi bán. Nhưng hôm nào hai bác cháu cũng chơi cái trò vờ vĩnh ấy. Và chú bé cũng thừa biết là cả cái món cháo cá nấu với nghệ ấy cũng chẳng có nào.

Lão già nói:

- Tám mươi lăm là một con số may mắn. Nếu bác đánh về được một con cá nặng đến nửa tấn thì cháu sẽ nghĩ sao nào?

- Cháu lấy cái lưới cháu đi đánh cá trích đây. Sao bác không ra ngồi ngoài cửa cho ấm.

- Ừ nhỉ. Bác có tờ báo ngày hôm qua đấy. Để bác xem cái mục bóng ném một tý.

Thằng bé không rõ cái tờ báo ngày hôm qua ấy có phải cũng là chuyện bịa hay không. Nhưng ông lão đã đến lôi tờ báo ở dưới giường ra.

Lão Xăngchiagô nói, có ý giải thích:

- Chú Pêricô cho bác lúc ở đằng khách sạn.

- Đánh được cá trích xong cháu sẽ quay lại đây. Cháu sẽ ướp nước đá cho cả phần của bác lẫn của cháu và sáng mai bác cháu ta sẽ chia nhau. Lát nữa cháu về, bác kể cháu nghe câu chuyện đấu bóng nhé.

- Đội Hoa Kỳ không thể nào thua được.

- Cháu thì cháu rất kính đội Anghiêng^(*) ở Colêvolen.

- Phải tin tưởng ở đội Hoa Kỳ cháu ạ. Cháu phải tính là còn có ông Magiô trứ danh.

- Cháu sợ cả đội Cọp ở Đêtorôi lẫn đội Anghiêng ở Colêvolen.

- Không khéo rồi cháu đến sợ luôn cả đội Đỏ ở Xixinnati và đội Trắng ở Sicagô.

- Bác đọc kỹ nhé. Lát nữa cháu về bác kể cho cháu nghe với.

- Cháu thử nghĩ xem ta có nên mua một vé xổ số có con số 85 ở đằng cuối không? Ngày mai là ngày thứ 85.

- Mua chứ - chú bé nói - nhưng còn con số 87 của mẹ cá trứ danh của bác thì thế nào?

- Những chuyện như thế trăm năm mới có một lần. Cháu có chắc là kiếm được một cái vé có con số 85 không?

* Thổ dân Nam Mỹ.

- Cháu có thể mua một chiếc.

- Một chiếc. Thế là đi hai đôla ruồi. Tiền ấy biết vay ai bây giờ?

- Cũng dễ thôi bác ạ! Gì chứ hai đôla ruồi thì cháu vay được.

- Bác nghĩ có lẽ bác cũng vay được. Nhưng bác có làm sao chẳng phải vay mượn ai. Trước còn đi vay sau là đi ăn xin đấy, cháu ạ.

Thằng bé nói:

- Mặc cho ăm vào bác ạ. Bác chớ quên là đang giữa tiết tháng chín.

Lão già nói:

- Tháng có cá to. Còn về tháng năm thì ai mà chả đi đánh cá được.

- Thôi, cháu đi đánh cá trích đây! Chú bé nói.

Khi thằng bé trở về, lão già đang ngủ trong chiếc ghế bành và mặt trời đã lặn, Chú bé lấy chiếc chăn lín cũ ở trên giường phủ lên lưng ghế và lên hai vai lão già. Đôi vai của lão thật khác thường, già rồi mà vẫn còn lực lưỡng; cái cổ trông cũng còn cứng cáp, lúc ngủ đầu gục ra đằng trước nên những nếp nhăn nom chẳng thấy rõ mấy nữa. Chiếc áo lót của lão và đụp hàng bao nhiêu miếng nom chẳng khác gì cánh buồm chiếc thuyền của lão và những mụn vá ấy đầu dài nắng mưa đã phai loang lổ cả ra. Riêng cái đầu lại rất già cỗi và khuôn mặt lão với đôi mắt nhắm nghiền trông chẳng còn chút gì là sinh khí nữa. Tờ báo vẫn để mở rộng trên đầu gối lão, nhưng

nhờ có cánh tay lão chặn lên nên không bị gió thổi bay đi. Hai bàn chân lão vẫn để trần.

Thằng bé để mặc cho lão ngủ và lại bỏ đi. Lúc nó quay lại, lão ta cũng vẫn còn ngủ.

Nó đặt tay lên đầu gối lão mà gọi:

- Dậy đi thôi, bố ơi!

Lão già đang mê mẩn chiêm bao choàng mở mắt và mãi một lúc mới tỉnh hẳn. Lão mỉm cười hỏi:

- Cháu mang cái gì về đó.

Thằng bé đáp:

- Bữa ăn tối đây. Bác cháu ta cùng ăn tối đi thôi.

- Bác không đói lắm đâu.

- Cứ ăn đi bác ạ. Bác không ăn thì đi biển thế nào được.

- Bác cũng trải lắm phen như thế rồi. - Lão già đứng dậy, vừa nói vừa gấp tờ báo lại và tiện tay gấp luôn cái chăn.

Thằng bé nói:

- Bác cứ choàng chăn cho ấm. Cháu còn sống ngày nào thì ngày ấy cháu không để bác phải nhịn đói mà đi biển đâu.

Lão già nói:

- Được. Cháu gắng sống cho lâu và hăng cứ lo liệu cho cháu đi đã. Ta ăn cái gì đây nhỉ?

- Đổ đen với com, chuối rán và một ít thịt om.

Thằng bé lấy các thức ấy ở đằng khách sạn "Vọng Lâu" và đựng trong một cái cặp lồng hai ngăn mang về.

Hai bộ dao nĩa và cùi dĩa bọc trong hai chiếc khăn ăn bằng giấy nằm trong túi thắt bé.

- Ai cho cháu thức ăn đấy.
- Lão chủ hiệu Máctanh ạ.
- Bác phải cảm ơn ông ta mới được.

Chú bé nói:

- Bác không phải lo, cháu đã cảm ơn ông ta rồi.

Lão già nói:

- Bác sẽ biếu ông ta một miếng lườn cá lớn. Ông ấy cho ta như thế này nhiều lần rồi à?

- Có lẽ cũng nhiều lần rồi đấy.

- Thế thì biếu miếng lườn cũng chưa đủ. Bác sẽ biếu nhiều hơn thế. Ông ta rất tốt bụng với bác cháu mình!

- Lại còn hai chai bia nữa.

- Bác thích cái thứ bia đựng trong hộp sắt hơn.

- Cháu biết lắm, nhưng bia này là thứ đóng chai, gọi là bia Hatuây; cháu sẽ mang vỏ chai trả cho ông ấy.

- Cháu ngoan quá - lão già nói - Thôi, ta ăn đi chứ?

- Thì cháu mời bác từ ban nãy mà lị - chú bé điệu dàng nói - Cháu còn đợi lúc bác muốn ăn mới mở nắp càmèn.

Lão già nói:

- Bây giờ thì bác đã sẵn sàng ăn. Bác chỉ cần rửa mặt một tí.

Bác ấy rửa mặt ở đâu được nhỉ? Chú bé tự hỏi thầm như thế. Máy nước công cộng cách đây đến hai phố. Chú bé nghĩ bụng: lần sau mình phải đi lấy nước và mang cả

xà phòng và một cái khăn mặt thật tốt cho bác ấy, không biết sao mình lại lú lẫn thế này. Rồi phải kiếm cho bác ấy một cái áo lót khác, một cái áo choàng mặc rét, lại một đôi giày và thêm một cái chăn nữa. Lão già khen:

- Món thịt om của cháu tuyệt lắm.

Thằng bé hỏi:

- Thế còn trận đấu bóng thế nào?

Lão già nói một cách hân hoan:

- Bác đã bảo cháu rồi còn gì, trong Liên đoàn châu Mỹ đội Hoa Kỳ là cừ nhất.

Chú bé nói:

- Lần này bọn họ thua.

- Chẳng sao. Cầu thủ trứ danh Di Magiô đã lại sức rồi.

- Trong đội còn nhiều cầu thủ khác nữa.

- Đã đành thế. Nhưng Di Magiô là tay cừ hơn cả. Trong trận đấu giữa Borukolin và Philadenphior bác dám cuộc là Borukolin thế nào cũng thắng. Bác cứ nhớ anh Dích Xítslơ với những cú vót bóng của anh ta, cái lần ở sân bóng cũ ấy.

- Thật là những cú có một không hai. Cháu cũng chưa bao giờ thấy ai ném bóng xa đến như anh ta.

- Cháu có nhớ cái lần anh ta đến chỗ khách sạn "Vọng Lâu" không? Bác cứ muốn mời anh ta đi biển với bác nhưng ngờ ý với anh ta thì bác không dám! Bác bảo cháu hỏi nhưng cháu thì cũng quá là nhát.

- Cháu cũng biết thế. Thật là ta đại quá. Biết đâu anh ta chẳng đi với ta. Được thế thì thật là một việc chết cũng không quên được.

Lão già nói:

- Bác cứ ao ước được dẫn ông Di Magiô trú danh đi đánh cá một phen! Nghe đâu bố ông ta cũng là một tay đánh cá. Xưa kia có lẽ ông ta cũng nghèo như ta. Chắc là ông ta thông hiểu với cánh ta lắm.

- Bố của danh thủ Xitslo thì chưa bao giờ nghèo khổ đâu, chúng có là vào trạc tuổi cháu, anh ta đã dự nhiều trận đấu lớn rồi.

- Ngày bằng tuổi cháu, bác đã từng treo lên cột buồm một chiếc thuyền chạy đường Phi châu và vào buổi chiều, bác đã mắt thấy những con sư tử trên các bãi biển.

- Cháu biết. Bác đã kể cháu nghe rồi.

- Bây giờ ta nói chuyện châu Phi hay chuyện bóng gát?

Thằng bé nói:

- Ta nói chuyện bóng gát vui hơn. Bác kể cháu nghe về danh thủ Giôn Giôta Gorô. - Đáng lẽ là *Gi* thì thằng bé lại nói là *Giôta*.

- Đạo ấy anh ta cũng thường đến khách sạn "Vọng Lâu". Nhưng anh ta cộc cằn lại hay gây gổ, đã rượu vào thì khó chơi lắm. Anh ta thích đua ngựa cũng chẳng kém gì môn bóng. Bất kể lúc nào anh ta cũng luôn kè kè trong túi các bảng kê tên ngựa và thường cứ xướng tên ngựa trong máy nói.

Thằng bé nói:

- Ông ta là một ông bầu trứ danh. Bố cháu vẫn cho ông ta là tay cừ đệ nhất đây.

Lão già nói:

- Đó là vì anh ta đến đây nhiều hơn cả. Giá như Duyrôso cứ vẫn mỗi năm mỗi lần đến đây thì bố cháu lại cũng cho anh ấy là ông bầu cừ nhất.

- Theo ý bác thì ông bầu cừ nhất là ai? Liúc hay Mích Gôngdalét?

- Bác cho có lẽ hai người đó cũng ngang nhau.

- Và tay đánh cá cừ nhất là bác.

- Không. Còn nhiều người cừ hơn.

- *Kêva*^(*) - chú bé nói - Có nhiều người đánh cá giỏi và cũng có nhiều người đánh cá rất trứ danh. Nhưng như bác chỉ có một không hai.

- Cảm ơn. Cháu làm bác mát cả ruột gan. Bác mong chẳng bao giờ gặp phải một con cá quá to đến mức làm cho lời nói của bác cháu ta hóa ra là những lời nói khoác.

- Nếu bác khỏe đúng như lời bác nói thì chẳng bao giờ có cái chuyện như thế được.

Lão già nói:

- Có thể là bác chẳng khỏe được đến thế. Nhưng bác lại được cái lăm mẻo và gan lì.

- Bác nên đi ngủ sớm để lấy sức sáng mai mà đi. Cháu còn phải mang các thứ này lại dâng khách sạn.

(*) *Quéva*, (tiếng Tây Ban Nha) một tiếng đệm tương đương với tiếng Việt: ăy, hoặc thế đấy.

- Thế thì chúc cháu ngủ ngon vậy. Sáng mai bác sẽ thức cháu dậy.

- Bác thật là cái đồng hồ báo thức của cháu.

Lão già nói:

- Còn bác thì tuổi già là cái đồng hồ báo thức của bác. Không biết tại sao người già lại cứ hay dậy sớm? Có phải là để cho ngày được dài thêm lên không nhỉ?

Thằng bé nói:

- Cháu cũng chịu. Cháu chỉ biết là vào tuổi cháu thì hay ngủ dậy muộn mà lại ngủ say như chết ấy.

Lão già nói:

- Bác cũng còn nhớ cái thời ấy. Bác sẽ thức cháu dậy đúng giờ.

- Cháu không thích để cho ông chủ ông ấy thức cháu dậy. Như thế, cháu thấy như mình lép vế thế nào ấy.

- Bác biết.

- Ngủ ngon, bố nhé.

Thằng bé đi ra. Lúc này hai người ăn không có đèn. Lão già cởi quần và lên giường đi nằm trong bóng tối âm thầm. Lão cuộn cái quần lại, lấy giấy báo độn vào để làm gối. Lão kéo chăn đắp và duỗi mình trên những tờ báo cũ giải trên mặt đất giường.

Vừa chợp mắt, lão liền mơ thấy châu Phi thời lão còn trai trẻ với những bãi cát vàng tít tắp, những bãi cát vàng chói chang, chói đến đau cả mắt, những hải giác cao vợi vợi và những quả núi lớn mầu nâu. Cứ mỗi đêm lão già lại như trở về sống trên bờ biển châu Phi ấy, tiếng sóng gào vang động những giấc mơ của lão và mắt

lão nom thấy những chiếc thuyền độc mộc của người bản xứ lướt trên ngọn sóng. Trong giấc ngủ lão mơ ngủi thấy mùi hắc ín cùng với mùi bụi nhùi quen thuộc trên các boong tàu và mỗi sáng lão như ngủi thấy tất cả cái hương vị của châu Phi theo gió sớm đưa về.

Thường thường khi thoáng nghe hơi gió sớm từ đất liền thổi ra, lão trỗi dậy; mặc áo quần và đi đánh thức thằng bé. Nhưng đêm hôm ấy gió nổi rất sớm - trong giấc mơ lão cảm thấy thật là quá sớm - và lão cứ nằm yên để mơ đến những mồm núi trắng toát của vùng quần đảo lô nhô trên mặt biển và tiếp theo đó là những hải cảng và bến tàu ở quần đảo Kanari.

Lão chẳng còn bao giờ nằm mơ thấy bão táp, thấy đàn bà, thấy những việc phi thường, những con cá lớn, những trận ẩu đả, những cuộc đọ sức và ngay đến vợ lão, lão cũng chẳng bao giờ mơ thấy. Giờ đây lão chỉ còn mơ thấy có những phong cảnh núi sông và những con sư tử trên bờ biển. Sư tử vờn chơi trong bóng chiều tà trông như những con mèo và lão yêu chúng như yêu thằng bé. Thằng bé ấy, lão chưa từng nằm mơ thấy nó bao giờ. Lão choàng thức giấc, ngược nhìn mặt trăng qua khung cửa để ngỏ rồi gỡ cái quần ra, xỏ chân vào. Ra ngoài, lão dúi ngay vào cạnh lều rồi đi ngược lên con đường dốc đến nhà thằng bé để thức nó dậy. Hơi giá buổi sáng làm lão run lấy bầy. Nhưng lão biết rằng run rẩy như vậy sẽ ám người lên và chỉ chốc lát nữa thôi lão đã phải rập mình trên tay chèo.

Cửa nhà chú bé không khóa. Lão mở cửa và, nhón đôi chân đi đất lạng lẽ đi vào. Chú bé ngủ trên một chiếc

giường con kê ở buồng ngoài. Dưới ánh trăng tàn, lão già nom thấy nó rất rõ. Lão nhè nhẹ nắm lấy một chân chú bé nhấc cao lên và cứ giữ mãi như thế cho đến khi chú bé thức giấc và quay lại nhìn lão. Lão gật đầu ra hiệu. Chú bé vớ lấy cái quần đang vắt trên chiếc ghế bên cạnh giường và cứ ngồi nguyên trên giường mà mặc vào.

Lão già bước ra ngoài, thằng bé liền đi theo. Nó đang còn ngái ngủ. Lão già quàng tay lên vai nó và bảo:

- Bác rất phiền lòng đã đánh thức cháu dậy.

Chú bé đáp:

- *Kêva*. Đã là người lớn thì phải thế chứ.

Hai người đi xuôi xuống chỗ căn lều của lão già. Dọc đường có nhiều người, chân không, cột buồm vác trên vai, đang bước đi mờ mẫm trong bóng tối.

Về đến lều, thằng bé tự mình khuôn mớ dây câu cuộn tròn trong sọt, cái xĩa và chiếc sào, còn lão già vác chiếc cột buồm và cánh buồm đã cuốn lại.

Thằng bé hỏi:

- Bác có muốn uống cà phê không?

- Chốc nữa hẵng hay. Ta hẵng mang các thức này xuống thuyền đã.

Hai bác cháu tạt vào một gánh hàng diêm tâm thường vẫn bán hàng rất sớm cho dân chài và uống cà phê rót vào những cái lon sữa bò.

- Bố ngủ có ngon không hở bố? - Thằng bé hỏi lão già như vậy. Vất vả lắm nó mới xua được con ma ngủ; mãi đến lúc này mới gọi là nó đã bắt đầu tỉnh người ra được một chút.

Lão già đáp:

- Ngủ ngon lắm, Manôlin a. Hôm nay bác rất vững bụng.

- Cả cháu cũng thế. Thôi, bây giờ cháu đi lấy cá trích cho cả hai bác cháu mình và cả mấy con mỗi tuổi của bác nữa. Ở đằng cháu, ông chủ ông ấy tự mang lấy đồ nghề. Cấm không ai được động vào một tí.

- Mỗi người một thối. Bác thì ngày cháu mới năm tuổi, bác đã để cháu khuôn các thứ.

Thằng bé nói:

- Cháu biết. Cháu về ngay bây giờ. Bác uống thêm cà phê đi. Hàng này vẫn bán chịu cho cháu đấy.

Chân dẫm trên những mỏm đá hàu thằng bé đi về phía nhà máy nước đá của thị trấn, là nơi người ta vẫn thường ướp mồi.

Lão già chậm rãi uống từng ngụm cà phê. Từ giờ cho đến chiều, có lẽ lão cũng chỉ có bấy nhiêu để lót dạ và lão biết chút cà phê ấy rất cần cho lão. Đã từ lâu, lão không thiết gì ăn nữa, lão không bao giờ mang thức ăn điếm tâm theo mà chỉ trữ có một chai nước để sẵn ở đằng mũi thuyền. Suốt cả ngày lão chỉ cần có vậy.

Chú bé đã quay về với mấy con cá trích và hai cái mồi bọc trong giấy báo. Hai người men theo con đường nhỏ chạy xuống chỗ chiếc thuyền, chân sục trong lớp cát lạo sạo, rồi cùng nhấc chiếc thuyền lên đẩy cho nó trượt xuống nước.

- Chúc bố già gặp may nhé!

- Bác cũng cầu cho cháu gặp may.

Nói đoạn, lão già ngoắc quai chèo vào cọc. Rập mình về phía trước, đẩy mạnh mái chèo dưới nước, lão già bắt đầu chèo thuyền ra cửa biển trong bóng đêm còn dày đặc. Từ các eo biển, nhiều chiếc thuyền khác cũng đang tiến ra khơi. Lão già nghe rõ tiếng mái chèo quẫy nước nhưng không nom thấy gì vì trăng đã lặn xuống phía sau dãy đồi.

Thỉnh thoảng có tiếng nói từ trên một chiếc thuyền vọng đến. Nhưng trừ tiếng mái chèo đập nước ra phần lớn các thuyền chài đều lặng lẽ.

Ra khỏi cửa biển, các thuyền tản ra mỗi chiếc đi về một hướng, đến nơi mà các chủ thuyền hy vọng là có cá. Lão già biết rằng lão sẽ đi rất xa, bỏ lại đằng sau lưng hương thơm của đất liền và mỗi nhát chèo đưa lão đi sâu mãi vào trong bầu không khí tĩnh sương trong mát của đại dương. Lão trông thấy dưới nước những đám rong lấp lánh lân tinh của dòng Nhiệt lưu. Lúc này lão đang bơi thuyền trên vùng biển mà những người dân chài thường gọi là Giếng lớn vì ở đây đột nhiên có một cái vực sâu khoảng một nghìn rưỡi thước và dòng nước đập vào thành vực đã tạo nên những xoáy nước cuốn về rất nhiều cá. Ở vùng này có những đàn tôm và cá trích, đôi khi đến cả từng bầy cá mực, nấu mình trong những hốc sâu thẳm. Đêm đến tất cả những cá tôm đó nổi lên mặt biển và nộp mình cho những con cá lẻ lang thang đi kiếm mồi.

Trong bóng đêm, lão già có thể đoán thấy bình minh đang đến. Tay chèo thuyền, lão nghe thấy tiếng những con cá chuồn vút lên khỏi mặt nước làm rung động không khí, tiếng những đôi cánh rắn chắc của chúng rít lên khi

chúng lao mình vào trong đêm tối. Lão rất yêu giống cá chuồn ấy, và có thể nói đó là những người bạn duy nhất của lão trên biển cả. Lão thấy thương hại cho lũ chim nhất là giống chim hải yến quá nhỏ nhắn mỏng manh với bộ lông màu sẫm, đập chồn bay rình mồi không nghỉ mà hầu như chẳng bao giờ kiếm được tí gì. Lão cho rằng cuộc đời của lũ chim còn cực khổ hơn cả giống người chỉ trừ có bọn chim khách hay ăn cắp vặt và các loài ác điều ra không kể. Không biết làm sao trời đất lại sinh ra cái giống chim hải yến mỏng manh và xinh xắn như thế, trong khi biển cả thì thật là quá ư hung hãn? Biển cả nom đẹp và đáng yêu đấy, nhưng cũng có thể trở thành vô cùng hung dữ trong giây phút và những con chim nhỏ nhắn đang đập chồn bay lượn rình mồi với tiếng kêu chiêm chiếp buồn bã kia thật là quá mong manh so với đại dương.

Lão gọi biển cả là *la ma*, cái tên bằng tiếng Tây Ban Nha mà mọi người thường dùng để gọi biển cả những khi muốn tỏ lòng yêu mến. Cũng có lúc họ lên tiếng nguyên rủa biển cả, nhưng bao giờ thì tên biển cũng vẫn được gọi chẳng khác nào biển là một người đàn bà. Một vài gã đánh cá, trong bọn trẻ tuổi - cái bọn dùng ống nổi để làm phao câu và có cả xuống máy tâu được vào cái thời gian cá mập bán được khá tiền - bọn ấy khi nói đến biển lại dùng chữ *enma* là một chữ thuộc về giống đực. Họ xem biển như một đối thủ, một địa điểm, thậm chí còn như một kẻ thù. Nhưng đối với lão già thì biển cả vẫn luôn là *la ma*, một kẻ có quyền ban phát hay khước từ những ân huệ lớn; và nếu như biển có lúc điên đại hung

ton đó là vì nàng không thể nào làm khác được: mặt trắng đã mê hoặc làm cho biến cả đảo điên như mê hoặc một phụ nữ.

Lão già chèo đều tay. Việc đó đối với lão không có gì vất vả vì con thuyền vẫn trôi đi rất đầm và trù một đôi gợn sóng thỉnh thoảng do dòng nước cuộn lên thì mặt biển vẫn rất phẳng lặng. Dòng nước chảy đã san sẻ bớt một phần ba công việc của lão và khi trời hé sáng thì lão thấy mình đã đi được một quãng đường xa hơn là lão đã trù tính vào giờ ấy.

Lão già nghĩ bụng: luôn một tuần lễ, mình đã buông câu ở những chỗ nước sâu mà chẳng được con nào. Hôm nay mình sẽ đến câu ở vùng có những đàn cá thu và cá bè. May ra thì mình sẽ vớ được một con to ở đấy!

Trời chưa sáng hẳn, lão già đã thả mỗi xong. Dòng nước đưa lão đi. Lão đã thả một cái mỗi xuống sâu bốn mươi sải nước; cái thứ hai, bảy mươi nhăm sải; cái thứ ba và thứ tư chìm sâu trong lớp nước xanh biếc ở quãng một trăm và một trăm hai mươi lăm sải. Mỗi con mỗi lão đều mắc ngược đầu chúi xuống dưới, cột thật kỹ khâu thật chắc, còn thân lưỡi câu thì lẩn kín bên trong môi, những chỗ mấp mô như ngạnh và đầu mũi đều có bọc cá trích tươi. Những con trích này lão đã dùng lưỡi câu xâu suốt qua đôi mắt kết thành một cái chùm che kín ngạnh. Có thể nói thật là không còn có một ly nào trên chiếc lưỡi câu mà không thom ngon làm cho chú cá lớn nhà ta đến phải phát thèm.

Thằng bé có cho lão già hai con cá thu nhỏ thường gọi là cá bè. Lão móc hai con vào hai sợi dây câu thả

sâu nhất và chúng trồi nặng như những cục chì. Ở hai sợi kia lão móc một con cá sòng to màu xanh và một con cá đao màu vàng là những con mồi tuy đã dùng một lượt rồi nhưng cũng vẫn đang còn tốt chán. Vả chẳng đã có những con cá trích ngon lành kia mắc kèm một bên để làm cho chúng thêm phần quyến rũ. Mỗi sợi dây câu to bằng một thân bút chì cỡ lớn đều được buộc vào một cái que bằng cành cây còn xanh nhựa, hơi có vật gì chạm vào con mồi là chiếc que sẽ tức khắc chúi ngay xuống. Mỗi sợi dây câu còn có trữ sẵn hai cuộn dây bốn mươi sải mỗi cuộn, có thể dùng để nối vào các cuộn dây câu dự trữ khác và như thế khi cần thiết, lão có thể buông dây đến hơn ba trăm sải để theo một con cá.

Giờ đây, lão già chăm chú theo dõi động tĩnh của ba chiếc que bằng nhánh cây bên mạn thuyền và chèo nhẹ để giữ cho các sợi dây câu có thể dòng thật thẳng và nằm vào đúng các chiều sâu đã định. Lúc này, trời đã sáng hẳn và chỉ trong chốc lát nữa mặt trời sẽ xuất hiện.

Mặt trời từ dưới biển từ từ nhô lên và lão già nom, thấy sát trên mặt nước, các con thuyền khác đậu không xa bờ biển lắm, rải rác trên dòng thủy lưu. Rồi mặt trời trở nên rực rỡ hơn ánh nắng chói lòa mặt nước và khi nó đã lên cao, ánh phản quang trên mặt biển hắt ngay vào mắt lão già làm cho lão thấy khó chịu phải quay mặt đi mà chèo thuyền. Lão đưa mắt nhìn theo những sợi dây câu chạy thẳng tắp xuống lòng nước đen thẫm. Không một ai có thể dòng dây câu thẳng được đến như lão, và trong bóng tối của dòng thủy lưu, ở mỗi độ sâu có một

con mỗi năm đúng vào nơi lão đã định chờ một con cá boi qua. Những người đánh cá khác cứ phó mặc con mỗi cho dòng nước cuốn đi và thả mỗi sai chỗ đã định có khi đến bốn chục sai.

Lão già nghĩ bụng: mình thả mỗi chính xác. Chỉ có một điều là mình chẳng có được tí may mắn nào! Nhưng biết đâu đấy? biết đâu ngày hôm nay... Mỗi ngày lại là một khác... Gặp may, thì tốt hơn, nhưng mình thì mình vẫn thích làm ăn cho đúng cách. Có thể khi cái may nó đến mới sẵn sàng được.

Mặt trời đã lên cao đến hai tiếng đồng hồ rồi và lúc này nhìn về hướng đông, lão già không thấy chói mắt lắm nữa. Trông ra chỉ còn thấy có ba chiếc thuyền nữa nom sát sát mặt nước và rất gần bờ.

Lão già nghĩ bụng: xưa nay mắt mình không bao giờ chịu được thứ mặt trời buổi sáng ấy. Thế nhưng mắt mình vẫn còn tốt chán. Buổi chiều mặt trời còn chói hơn thế mà mình vẫn có thể nhìn thẳng vào đấy mà chẳng quáng mắt tí nào. Nhưng buổi sáng thì thật là đến khổ!

Giữa lúc ấy, lão nom thấy một con hải bằng xoe đôi cánh đen dài lượn vòng trên không trung phía trước mặt lão. Nhanh như cắt, con chim xếp cánh buông mình đâm chéo xuống rồi lại tiếp tục lượn vòng.

Lão già cất tiếng nói to:

- Cu cậu đã vớ được cái gì rồi đấy. Chắc là đã nhầm thấy một cái gì rồi.

Lão đều tay chèo chậm chậm đến chỗ con chim đang lượn vòng. Lão chẳng vội vã và vẫn chú ý giữ cho các

sợi dây câu buông thẳng. Nhưng lão bơi nhanh hơn dòng nước một chút và mặc dầu vẫn giữ đúng thể thức nhà nghề, trông cung cách của lão lúc này vẫn có vẻ gấp bức hơn là lúc chưa trông thấy con chim.

Con hải bằng bay bổng lên không trung rồi lại bắt đầu lượn vòng tròn, đôi cánh xòe không động đậy. Đột nhiên, nó lại đâm bổ xuống và lão già trông thấy những con cá chuồn vọt lên, bay nháo nhác trên mặt nước.

Lão già kêu lên:

- Cá cháy^(*) rồi! và khá to đây...

Lão thu mái chèo lại và với lấy một sợi dây câu ở đằng mũi thuyền. Sợi dây câu này có dây đáy bằng kim khí và một cái lưới cỡ trung. Lão già móc một con trích vào đấy. Lão dòng sợi dây câu qua mạn thuyền và buộc nó vào một cái chốt ở phía đằng lái. Đoạn lão móc mỗi vào một sợi dây câu khác nhưng vẫn cứ để khoanh thành một cuộn như cũ trong bóng mát, đằng mũi thuyền. Lúc này con chim đen dài cánh đang bay rà mặt nước. Lão già, mắt không rời con chim, lại tiếp tục chèo.

Con chim lại buông mình đâm chéch xuống lướt nữa, vẩy cánh rồi rít đuổi theo bầy cá chuồn nhưng vô hiệu. Lão già nhìn theo những lượn sóng mà bầy cá cháy đã quấy lên trong khi đuổi theo lũ cá chuồn. Bầy cá cháy xẻ nước, rượt hết tốc lực bơi theo dưới đường bay của lũ chuồn, đợi cho chúng rơi xuống.

(*) Cá cháy: Một giống cá vẩy óng ánh vàng.

Lão già tự nhủ đây là cả một bầy cá chấy khá lớn. Chỗ nào cũng thấy chúng nó và lũ chuồn khó có cơ thoát khỏi. Còn con hải bằng thì rồi chẳng xơ múi được gì. Giống cá chuồn là thứ mỗi vừa quá to đối với nó lại vừa quá nhanh nhẹn.

Lão già ngắm nhìn những con cá chuồn liên tiếp tung mình lên khỏi mặt nước và con hải bằng thì cứ mãi toi công bay lên sà xuống. Lão nghĩ bụng cái bầy cá chấy này cũng đến tuột khỏi tay mình mà thôi. Chúng bơi quá nhanh mà cũng đã quá xa. Nhưng may ra thì mình cũng vớ được một con lạc lõng sau bầy và cũng có thể là chú cá lớn của mình đang lẫn quẩn đâu quanh đám ấy. Chắc chắn là nó đang ở một chỗ nào đâu đây.

Phía trong đất liền, lúc này mây ùn lên trông như những quả núi và bờ biển chỉ còn là một đường kẻ chỉ màu quan lục nổi bật trên giải đồi xanh xám. Nước đã đổi sang màu xanh thẫm và đậm đến mức gần như màu tím.

Đưa mắt nhìn xuống, lão già trông thấy một vùng nước tối om những vệt rêu biển màu đỏ và ánh mặt trời long lanh một cách kỳ dị. Các sợi dây câu dòng xuống thẳng tắp và mất hút trong đáy nước. Nhìn thấy các mớ rêu biển, lão khắp khỏi mừng thầm vì như thế có nghĩa là nơi đây có cá. Mặt trời lên đã khá cao và thứ ánh sáng kỳ dị trong lòng nước cũng như hình thù các đám mây trên đất liền kia, thấy đều báo hiệu tốt trời. Thế nhưng con hải bằng đã cơ hồ mất hút ở đằng xa và trên mặt biển không còn thấy có gì khác ngoài mấy cụm rong một màu vàng úa và cái hình thù căng phồng, ửng đỏ,

nhão nhót, lấp lánh ngũ sắc của một con sứa trôi lềnh bềnh cạnh mạn thuyền. Nó nghiêng mình sang một bên rồi nổi cả mình lên, trôi nhón nho như một cái bọt xà phòng kéo theo sau ngâm dưới nước những sợi tua màu đỏ góm ghiếc, dài chừng một thước.

- *Aga mala*^(*). Đồ đi rác. Cút đi.

Tay không rời mái chèo, lão già khề nghiêng mình nhìn xuống nước và trông thấy những con cá con mình cũng một màu đỏ như thế bơi tung tăng giữa những sợi tua, dưới bóng con sứa đang bập bềnh trôi. Nọc con sứa vô hại đối với loài cá này, nhưng rất độc đối với da thịt người ta. Đã có những lần thử ria sứa nhão nhót và đỏ tía ấy mắc vào dây câu và vướng vào tay lão già, thế là tay lão lở loét ra ngay chẳng khác nào chạm phải một thứ cỏ độc. Chỗ bị nhiễm nọc sứa đau nhức như bị roi quất.

Giống sứa ngũ sắc trông rất đẹp mắt. Nhưng đây cũng là những giống vật đáng ghét nhất của biển cả và lão rất thỏa dạ những khi thấy chúng bị những con rùa lớn nuốt sống. Mỗi khi thấy chúng, lũ rùa nhắm mắt lại để phòng thân rồi cứ thế xông thẳng đến mà nuốt gọn cả thân mình lẫn râu ria chúng. Lão thích xem lũ rùa xoi thịt những con sứa ấy và dẫm lên xác chúng trên bãi biển những lúc sau con giông tố, để nghe tiếng thân hình chúng vỡ nổ lép bép dưới gan bàn chân đã dày cứng như sừng thú của mình.

* Tiếng Tây Ban Nha có nghĩa: một loại sứa.

Lão yêu nhất là những con rùa màu lục và những con rùa mỏ quắm điều hầu vừa thanh nhã, nhanh nhẹn lại bán được lắm tiền. Còn đối với giống rùa nặng nề, ngó ngắn, vỏ màu vàng kạch, thường giao cấu với nhau theo những kiểu kỳ quặc và cứ nhắm mắt lại mà nuốt sủa một cách khoái trí, thì lão thực tình coi khinh.

Tuy đã trải nhiều năm làm nghề câu rùa mà lòng lão vẫn không ngớt quan tâm đến giống vật này. Lão xót thương cho số phận của chúng, kể cả cái loại "rùa vỏ hộp" to kéch sù, dài bằng chiếc thuyền của lão và nặng đến một tấn. Chẳng mấy ai thương hại gì giống rùa, vì cái giống ấy đã bị mổ ruột mổ gan ra hàng giờ rồi mà tim nó vẫn còn thoi thóp. Lão nghĩ bụng: trái tim mình cũng giống tim rùa và tay chân mình cũng giống tay chân chúng nó. Lão thường ăn thứ trứng rùa trắng trắng để bồi bổ sức khỏe cho mình. Cứ vào cỡ tháng năm là lão ăn thứ trứng đó để lấy sức mà đi biển vào quãng tháng chín tháng mười là mùa có cá lớn. Lão lại còn uống mỗi ngày một cốc dầu gan cá mập. Có cả một thùng dầu đầy để sẵn trong nhà kho, chỗ phần đông dân chài thường dùng làm nơi để cất các thứ đồ nghề đi biển. Ai muốn uống thì cứ việc uống. Phần nhiều ai cũng sợ mùi vị cái thứ dầu đó. Nhưng, so với cái việc cứ nửa đêm họ đã phải thức dậy thì uống dầu ấy cũng chẳng có gì là khó nhọc hơn. Và chẳng nó là một thứ thuốc chống cảm sốt, chống cúm rất tốt và lại có lợi cho mắt.

Lão già đưa mắt nhìn lên không và trông thấy con chim lại đang lượn vòng.

Lão nói to:

- Hẳn đã tìm thấy cá rồi đây.

Không thấy có con cá chuồn nào tung mình trên mặt nước và xung quanh cũng không có con cá nhỏ nào. Nhưng lão đang đưa mắt trông chừng thì thấy một con cá thu nhảy lên rồi uốn mình đâm đầu xuống nước. Minh con cá long lanh ánh bạc dưới nắng. Nó vừa buông mình rơi xuống thì một con khác lại nhảy lên, tiếp đến một con nữa và cả đàn cá nhảy lung tung tứ phía, quấy nước sục lên và phóng cả về phía con cá mồi, quây tròn xung quanh đấy, thi nhau rút kéo.

Lão nghĩ bụng nếu như cái lũ cá ấy không chạy nhanh quá thì thế nào lão cũng vớ được bằng hết.

Đàn cá quấy nước sủi bọt trắng xóa; con chim chọt chao cánh rồi sà xuống bắt mồi làm cho lũ cá nhỏ hốt hoảng ngoi cả lên mặt nước.

- Cái con chim này khá được việc đây! - Lão già vừa dứt lời thì, sợi dây câu phía đằng mũi, mà lão đã chằng vào một bên chân mình, chọt căng thẳng. Lão buống chèo, nắm lấy sợi dây bắt đầu kéo và cảm thấy ở phía đầu dây sức nặng của một con cá thu nhỏ đang giãy giụa. Lão càng kéo con cá càng giãy khỏe. Và lão trông thấy dưới nước cái lưng đen và cặp lườn vàng óng của nó. Lão lôi hẳn nó lên và vát vào trong thuyền. Đen bóng như một viên đạn đại bác, con cá nằm phơi mình dưới nắng, ở phía đằng lái. Nó giương to đôi mắt đờ đẫn và trong con ngắc ngoải, quật cái đuôi mỏng mảnh và nhanh nhẹn lia lịa vào mạn thuyền. Lão già thương hại nên cho nó một nhát chày vào đầu và tiện chân hất cái thân hình

còn run rẩy của nó vào một xô dưới tấm ván đầu mũi thuyền.

Lão nói to:

- Một con cá thu. Được một con mỗi khá tốt đây. Có lẽ đến chín lạng.

Lão cũng không nhớ là lão quen cái thói cứ nói to lên như thế một mình tự bao giờ. Xưa kia, lão thường cất tiếng hát nghêu ngao một mình, lão hát vào lúc ban đêm, những khi ngồi giữ lái một mình trên những chiếc thuyền buồm hoặc những chiếc ghe câu rùa. Lão bắt đầu mắc cái tật nói to một mình như thế có lẽ kể từ khi không còn có thằng bé cùng đi với lão nữa. Nhưng điều ấy lão cũng không chắc lắm. Cái thuở thằng bé và lão cùng đi biển với nhau, hai người cũng chỉ nói với nhau những lúc cần thiết, vào lúc ban đêm hoặc những khi giông gió. Đúng phép nhà nghề thì khi đi biển không nên nói chuyện phiếm; lão già vẫn cho như thế là phải và thường vẫn giữ đúng cái lệ ấy. Nhưng bây giờ thì lão lại cứ hay nói to những ý nghĩ của mình lên như thế. Ở đây nào có ai nữa đâu mà sợ làm bận tai người khác.

Lão nói to:

- Giá có người nghe mình nói lầm bầm một mình như thế này thì chắc họ sẽ cho mình là điên. Nhưng có ngại gì? Mình không điên là được rồi. Bì sao được với bọn nhà giàu, chúng nó có cả máy thu thanh mang theo dưới thuyền để chuyện trò với chúng và kể chuyện đấu bóng cho chúng nghe.

Nhưng lão lại nghĩ bụng: lúc này chẳng phải là lúc mơ màng đến chuyện đấu bóng. Mà phải nghĩ đến một

điều, chỉ một điều thôi. Đó là cái mục đích mình sinh ra ở cõi đời này. Không biết là có con cá to nào lặn xuống cạnh cái đàn cá nhép ấy không? Mình chỉ mới vớ được một con tụt hậu trong cái đàn cá thu đang đi kiếm mồi ấy. Nhưng cả lũ đã chạy biến mất cả rồi. Động có con nào ngoi lên là đều chuồn thật nhanh cả về phía Đông bắc. Không hiểu có phải là cái thì cái buổi nó như thế, hay là tại trở trời mà mình không biết?

Lão không còn trông thấy giải bờ biển màu xanh quan lục nữa mà chỉ có những mòm đồi in màu trắng toát như phủ tuyết và những đám mây như những quả núi tuyết lừng lừng phía trên. Mặt biển tối sẫm một màu và ánh nắng rơi thành những hình lăng kính trong lòng nước. Những vệt rêu biển nhiều vô kể đã nhòa đi trong ánh mặt trời đứng bóng và lúc này lão già chỉ còn trông thấy óng ánh những lăng kính sâu thẳm chạy hun hút xuống dưới làn nước màu xanh thẳm và những sợi dây câu của lão chạy thẳng tắp xuống đáy nước sâu gần hai nghìn thước.

Bầy cá thu đã lặn sâu trở xuống. Dân chài gọi tất cả các thứ cá thuộc loại này là cá thu và chỉ gọi chúng bằng tên riêng những khi đem bán hoặc đánh đổi lấy những con mồi. Trời nắng như đổ lửa và đang chèo thuyền lão già thấy nắng rơi nóng bỏng đằng sau ót, mồ hôi chảy ròng trên lưng mình.

Lão nghĩ bụng lúc này mình có thể cứ để mặc cho nó trôi và chộp mất một tí. Chỉ cứ việc quần một đầu dây vào ngón chân để nó đánh thức mình dậy là được.

Nhưng hôm nay là ngày thứ tám mươi lăm rồi. Không thể làm ăn kiểu tài tử như vậy được.

Đúng vào lúc đó, lão thấy nhánh cây màu xanh dùng thay phao bồng chúi mạnh xuống.

- Ấy, ấy! Có chuyện rồi đấy! - Lão nói lên thành tiếng như vậy rồi thu mái chèo lại, cố không để cho chạm vào mạn thuyền. Lão vươn tay phải, thận trọng đưa ngón tay cái và ngón tay trở cầm lấy sợi dây câu. Không thấy có chút sức nặng co kéo nào. Lão cầm sợi dây rất nhẹ nhàng. Đàng đầu sợi dây câu lại thấy giật nhẹ. Lần này có một cái gì lồi ở đầu dây, không mạnh lắm, nhưng cũng đủ để lão biết rất rõ như thế là thế nào rồi. Ở dưới sâu hơn ba mươi thước một con cá kiếm^(*) đang ăn những con cá trích bọc quanh mũi và thân chiếc lưỡi câu, đúng vào chỗ chiếc lưỡi câu rũa lấy bằng tay xuyên qua đầu con cá thu con.

Bàn tay phải vẫn thận trọng nâng sợi dây câu, lão già se sẽ dùng bàn tay trái gỡ mối dây thắt vào nhánh cây: như thế, sợi dây sẽ có thể lướt nhẹ giữa mấy ngón tay của lão và con cá sẽ không cảm thấy có chút gì vướng víu.

Vào cỡ tháng này, mà lại ở một nơi xa bờ đến thế, chắc hẳn con cá này phải to lắm - lão nghĩ bụng như thế. - Nào! Hãy xoi đi, cá ơi, xin mời cứ việc xoi đi! Dưới đáy nước mát lạnh, sâu ngót hai trăm thước ấy, con mồi của lão đây tươi ngon biết bao nhiêu! Nào, hãy lượn chơi

(*) Cá kiếm: một loại cá lớn mõm kéo dài hình lưỡi kiếm.

một vòng trong đáy nước tối tăm rồi quay lại mà xoi đi một miếng!

Dây câu giật nhẹ một cái, rồi một cái nữa, mạnh hơn. Chắc hẳn là vì có một cái đầu cá trích nào đấy hơi khó rút. Rồi không thấy động tĩnh gì nữa.

Lão già nói to hẳn lên:

- Nào, đến ăn đi chứ! Hẵng quay lại một lượt nữa, chú em! Thử ngửi qua một tí xem có ngon lành không nào? Hẵng xoi mấy con cá trích rồi sau đến con cá thu. Vừa giòn, vừa mát, ngon tuyệt. Chú em ơi! Chớ có sợ! Ăn đi!

Sợi dây câu cặp giữa hai ngón tay, lão nán đợi, mắt chăm chú theo dõi không phải chỉ một sợi dây ấy mà còn cả các sợi khác, phòng con cá lớn có thể chuyển sang chỗ khác. Đầu dây lại giật nhẹ một cái như trước.

Lão nói to:

- Nó sẽ cắn. Lay Trời dun dũi cho nó cắn câu. - Nhưng con cá lớn không cắn mồi. Nó đi mất và lão già không thấy động tĩnh gì ở đầu dây nữa.

- Không lẽ nào - lão nói - Lẽ nào Chúa lại để cho nó đi mất được. Nó chỉ lượn vòng một tí rồi quay trở lại thôi. Có lẽ nó đã có lần mắc phải lưỡi câu và mãi đến giờ vẫn còn chưa hết sợ.

Dây câu lại giật.

Lão già mừng rỡ thốt lên:

- Đấy mà, chỉ lượn một vòng thôi. Nó sắp cắn câu rồi đấy.

Lão mừng rơn trong bụng, khi thấy con cá kéo rút nhẹ nhẹ và tiếp theo đó lão cảm thấy ở đầu dây cả một cái gì chắc nịch, nặng không thể tưởng tượng được. Đó chính là sức nặng của con cá. Lão buông dây cho nó tuồn xuống, tuồn xuống nữa, đồng thời lão tháo một trong hai cuộn dây dự trữ ra. Sợi dây câu vẫn tuồn xuống, chạy nhẹ nhàng giữa hai ngón tay của lão già và mặc dầu ngón tay cái và ngón tay trỏ của lão chỉ cặp hờ vào sợi dây, lão vẫn cảm thấy tất cả sức nặng ghê gớm đè trĩu ở đầu dây.

Lão nói:

- Cá to ghê! Cái lưỡi câu đã mắc cứng trong mồm hấn ta rồi và bây giờ có chạy đằng nào thì cũng đành phải tha chiếc lưỡi câu ấy đi theo.

Con cá sẽ lượn vòng tròn, sẽ nuốt cái lưỡi câu vào bụng. Lão già chỉ thầm nghĩ như thế mà không nói lên thành tiếng, vì nói trước thì không bao giờ gặp may.

Lão biết rằng đây là một con cá khổng lồ. Lão hình dung thấy nó bơi trong vùng nước tối tăm, con mồi cá thu nằm ngang trong mồm. Đột nhiên nó không động đậy gì nữa, nhưng sức nặng vẫn đè trĩu ở đầu dây. Sức nặng ấy càng tăng thêm và lão già lại nói thêm dây. Trong một lúc, lão già dùng hai ngón tay cặp sợi dây chặt hơn một chút: sức nặng lại càng đè trĩu hơn và kéo thẳng xuống phía dưới.

Lão nói:

- Nó đang ăn mồi. Mình phải để cho nó nuốt gọn con mồi đã.

Lão buông thêm dây câu đồng thời dùng tay trái nắm lấy hai đầu hai sợi dây câu dự trữ mà buộc vào một cái vòng đã thắt sẵn từ trước ở một sợi dây thứ ba. Bằng cách đó lão đã chuẩn bị được ba cuộn dây dài bốn mươi sải mỗi cuộn, không kể cuộn lão hiện đang dùng.

Lão nói với con cá:

- Nào, ăn thêm một miếng nữa đi. Ăn cho no vào.

Rồi lão lại nghĩ thầm: ừ, ăn đi, ông tướng! cứ ăn đi, cho đến khi lưỡi câu xóc sâu vào trong ruột mảy và mảy sẽ chết! Mảy sẽ nổi lên một cách êm thấm để tao cắm cái lưỡi xỉa này vào xác mảy. Nào nhanh lên. Sẵn sàng rồi đấy chứ? Mảy đánh chén thế đã đủ rồi chứ?

- Nào! Đô ta! Lão kêu to lên, hai tay ra sức kéo và lôi lên được chừng một thước dây, rồi kéo nữa, kéo nữa. Tay nọ tiếp tay kia, lão cố vung cánh tay ra nắm chiếc dây câu, dùng sức toàn thân vận hấn cả mình mà kéo. Nhưng chẳng ăn thua gì. Con cá cứ từ từ bơi xa ra và lão già không thể co nó lên được một phân. Sợi dây câu của lão rất chắc, thuộc loại dùng riêng để câu cá lớn; lão miết sợi dây trên vai cho đến lúc nó căng thẳng làm bật ra những giọt nước lăn tăn và xé nước phát lên một tiếng rít nho nhỏ. Lão cứ ghì lấy nó, chân tỳ lên gióng thuyền, mình ngả ra đằng sau, ra sức kéo. Con thuyền bắt đầu từ từ tiến về hướng Tây bắc.

Con cá cứ một mạch lùng lững bơi. Chiếc thuyền và ông lão cũng chậm rãi trôi theo trên mặt biển phẳng lặng. Máy con mồi kia vẫn còn nguyên dưới nước nhưng lão cũng đành để mặc.

Lão già cất tiếng nói to:

- Được có thằng bé ở đây nữa thì hay quá. Bây giờ thế là mình bị một con cá nó dắt đi và chính mình lại hóa ra một cái cọc buộc dây dắt dây! Mình cũng có thể buộc chặt dây lại, nhưng như thế thì đứt như bõn. Tốt nhất là cứ phải cố mà nín lấy nó và liệu chừng khi cần thì nói thêm dây. Ơn Chúa, cũng may mà nó chỉ bơi thẳng chứ không lặn xuống sâu.

Nếu bây giờ hấn ta lại chơi ngông mà lặn xuống một cái thì mình sẽ làm thế nào đây nhỉ? Mình sẽ làm gì nếu hấn chìm ngấm xuống và chết luôn ở dưới ấy, thực mình cũng không biết nữa. Nhưng chỉ biết là lúc ấy mình cũng sẽ làm một cái gì đấy. Sức mình còn có thể làm được khối chuyện.

Lão giữ chặt sợi dây tì miết trên lưng và chăm chú theo dõi độ nghiêng của sợi dây trên mặt nước. Trong lúc đó con thuyền vẫn cứ phẳng phẳng trôi theo hướng Tây bắc.

Lão già nghĩ bụng: cứ kiểu này thì nó đến chết mất. Nó không thể nào cứ kéo mãi một mạch như thế. Thế nhưng bốn giờ sau, con cá vẫn cứ một lèo bơi thẳng ra khơi, lòi con thuyền đi theo, còn lão già với sợi dây câu vắt ngang lưng vẫn gập mình rần hết gân cốt mà nín lấy nó.

Lão nói:

- Mình ngoặc được nó từ trưa. Thế mà đến giờ mình cũng chưa nom thấy được hình thù nó ra sao.

Trước lúc con cá cắn câu, lão đã kéo ụp chiếc mũ rom xuống và lúc này vành mũ của rất cả trán lão. Khát quá, lão nhè nhẹ quỳ xuống, tránh không làm động mạnh

đến sợi dây câu và cố vươn mình về phía mũi thuyền, đưa một tay với lấy chai nước. Lão mở nút chai uống một ngụm rồi tựa lưng vào mạn thuyền. Ngồi tam lên cánh buồm phụ còn cuộn tròn ở đáy, lão cố gắng không nghĩ ngợi đến một điều gì khác ngoài cái việc là đành bám gan mà cố chịu đựng.

Lão nhìn lại phía đằng sau, đất liền không còn thấy đâu nữa. Cũng không sao, lão thầm nghĩ như thế. Mình vẫn có thể hướng theo ánh đèn của thành phố Havana mà quay về. Từ bây giờ đến lúc tắt mặt trời còn hai tiếng đồng hồ nữa và có thể là con cá này nó sẽ nổi lên trước khi mặt trời lặn. Nếu không thì đến lúc trăng mọc nó cũng sẽ nổi lên. Nếu trăng mọc nó cũng không nổi lên, thì sáng mai. Mình không bị chuột rút và trong người cũng còn khỏe lắm. Chính nó đang bị lưỡi câu móc vào mồm chứ đâu phải là mình. Nhưng cứ cái kiểu nó lòi như thế thì không biết là nó lòn đến đâu! Chắc là mồm nó bị khớp chặt vào sợi dây! Ước gì mình nom thấy được nó, dù là chỉ một lần thôi, để ít ra thì cũng biết được là mình đang đương đầu với cái gì đây chứ.

Suốt đêm ấy, con cá không hề thay đổi tốc độ hoặc hướng đi một ly nào, hoặc ít ra đó cũng là theo chỗ lão đánh cá nhìn vị trí các ngôi sao mà nhận định như thế. Sau khi mặt trời lặn, khí trời dịu dần. Lốp mồi hôi nhễ nhại đã khô lạnh trên lưng, trên hai cánh tay và đôi bộ dờ già nua của lão già. Lúc ban ngày, lão đã nhấc cái túi vải phủ trên chậu mồi đem phơi nắng cho khô. Vào lúc nhá nhem tối, lão lấy cái túi buộc một đầu vào cổ mình, một đầu buông rủ xuống phía sau lưng và gượng

nhẹ chuôi nó xuống phía dưới sợi dây câu đang căng chặt vào hai vai lão, làm thành một thứ đệm lót. Bằng cách đó, đồng thời lão áp được ngực vào mạn thuyền phía trước và tìm được một thế đứng có phần thoải mái. Nói thực tình thì cũng chỉ bớt đỡ đau hơn trước một tí thôi. Nhưng lão cũng cho như thế là đã tốt rồi.

Lão nghĩ bụng: nếu cứ mãi cái cung cách này thì mình chả làm gì được nó mà nó cũng chả làm gì được mình.

Có một lần, lão đứng thẳng mình lên và dãi vọt qua mạn thuyền; lão ngắm sao và định hướng. Từ hai vai lão xuống đến mặt nước, sợi dây câu chỉ còn là một đường thẳng lấp lánh ánh lân tinh. Lúc này tốc độ con thuyền có giảm bớt và quang ánh sáng trên thành phố Havana đã mờ hẳn đi. Dựa theo đó, lão đánh cá có thể đoán chắc dòng nước đang đưa lão đi về hướng Đông. Lão nghĩ thầm: mình không nom thấy ánh đèn của thành phố Havana nữa, như vậy có nghĩa là con thuyền của mình đang tạt sang hướng Đông. Vì một lẽ nếu con cá vẫn cứ tiếp tục đi thẳng thì từ đây mình có thể trông thấy Havana lâu hơn nhiều nữa. Mấy trận đấu lớn về môn bóng gạt hôm nay kết quả ra sao mình chẳng hay. Giá có được một cái máy thu thanh mà mang đi biển thì thú biết bao nhiêu. Rồi lão lại tự nhủ: thôi, ta hẵng cứ nghĩ đến một việc thôi, nghĩ đến việc phải làm trước mắt đây đã. Không vớ vẩn được.

Lão lại nói to lên:

- Ước sao có được thằng bé ở đây với mình. Nó sẽ giúp mình. Với lại, nó sẽ được mắt trông thấy mình đánh con cá này.

Khi đã già thì không bao giờ nên sống lẻ loi - lão nghĩ như vậy - Nhưng điều đó làm sao mà tránh được. Mình phải nhớ ăn thịt con cá thu không nó ươn mất! Phải ăn mà giữ lấy sức. Bố mày ơi, bố mày phải nhớ lấy nhé, dù không đói thì sáng mai cũng phải cố mà ăn. Nhớ lấy nhé! - Lão thầm nhắc đi nhắc lại như vậy. Trong đêm ấy, hai con cá lộn lộn đến gần chiếc thuyền. Lão nghe tiếng chúng quẫy nước và thở phì phò. Lão nghe rõ cả tiếng thở ục ịch của con đực và tiếng thở dài của con cái.

Lão lẩm bẩm:

- Loài cá lộn này thật đáng yêu. Chúng chơi, chúng đùa nghịch, yêu nhau. Chúng là anh em của người, cũng như giống cá chuồn.

Thế rồi, lão thấy ái ngại cho con cá lớn đang mắc câu. Lão nghĩ bụng đây là một con cá đẹp đẽ, không giống như những con khác. Nó đã bao nhiêu tuổi rồi ấy nhỉ? Mình chưa từng bao giờ vớ được một con khỏe đến thế và tính khí lại kỳ cục đến như thế. Có lẽ nó khôn ngoan nên nó không nhảy vung lên. Nếu nó nhảy vung lên hoặc rượt chạy bạt mạng lên thì mình cũng đến toi mạng mất. Nhưng cũng có thể là cu cậu đã từng bị mắc câu nhiều lần rồi và toan dùng cách này để thoát thân chăng. Hẳn ta nào có biết là vền vẹn chỉ có mỗi một người đang đối chơi với hấn ta, hơn thế nữa lại là một lão già. Nhưng, mẹ kiếp, thân nó lớn quá chừng! Nếu thịt nó còn tươi thì mang ra chợ bán tính kể biết bao nhiêu là tiền! Nó cắn

câu và kéo mỗi đường hoành như một kẻ mày râu nam tử; nó tìm cách chống đỡ, không hề hoảng hốt. Phải chăng nó đã sắp sẵn mưu chước trong óc, hay chẳng qua cũng chỉ biết cuống cuống lên như mình mà thôi?

Lão sực nhớ đến một đôi cá mạch mà lão đã đánh được con cái dạo nọ. Những con đực thường để cho con cái cắn mỗi trước. Lúc con cái bị mắc câu nó vùng vẫy một cách điên loạn, hoảng hốt, tuyệt vọng và vì thế mà rất chóng kiệt sức. Suốt trong lúc con cái vật vã giãy giụa, con đực vẫn ở bên cạnh, lướt qua lướt lại bên sợi dây câu, cùng với con cái quay cuồng trên mặt nước. Nó bơi gần đến nỗi lão sợ đuôi nó xén đứt mất dây câu. Đuôi loài cá này sắc hơn lưỡi hái và kể về hình thù, kích thước thì cũng giống y như thế. Lão đưa cây sào nhọn kéo con cái đến gần và giữ chặt lấy mõm nó - một cái mõm dài như một lưỡi guôm và sù sì như giấy ráp - dùng chà mà nện. Lão nện lên đầu nó những nhát mạnh đến nỗi da nó xám nhợt đi như lớp thủy đằng sau những tấm gương soi. Thế rồi, có thằng bé giúp một tay, lão bẩy nó vào trong thuyền. Suốt trong thời gian đó, con đực vẫn ở cạnh thuyền. Đột nhiên, trong lúc lão đang cúi húi lo tháo dây câu ra và chuẩn bị chiếc xỉa, nó tung mình nhảy vọt lên khỏi mặt nước, sát ngay cạnh chiếc thuyền để nhìn xem con cái ở đâu, rồi lại rơi xuống biển, đôi cánh lớn màu hồng (tức là bộ vi ở hai bên ức) xòe rộng, những đường vân màu hoa cà trông rõ mồn một. Trông nó thật là đẹp! Thật là thủy chung! Lão chẳng bao giờ quên được cảnh đó.

Đó là câu chuyện bi đát nhất về giống cá mạch mà lão được biết, lão nghĩ bụng như vậy. Cả thằng bé nữa, chuyện ấy cũng đã làm nó động lòng. Hai bác cháu đều thấy hổ thẹn và vì thế nên phải vội vàng mổ và chặt khúc ngay con cá cái ấy ra.

- Ước sao có thằng bé ở đây với mình - Lão nói to lên như vậy rồi tựa mình vào những tấm ván uốn cong phía trước mũi thuyền. Sợi dây câu miết lên vai lão, căng thẳng. Lão cảm thấy sức nặng của con cá lớn lúc này đang kéo lão đi chẳng biết đến bờ bến nào, về một nơi nào đấy mà nó đã định trước.

Lão tự nghĩ: cũng là do mình cả thôi. Mình dùng mẹo xảo quyệt với nó thì nó cũng phải tính lấy một con đường chứ.

Nó đã chọn lấy cái cảnh sống ẩn thân trong vùng nước sâu thẳm, tối tăm, xa các lưới câu, xa những phường nham hiểm. Mình thì mình lại chọn lấy cái việc đi tìm nó tít tận dưới đáy biển, ở một nơi cách xa tất cả mọi người. Xa tất cả loài người trên trái đất. Bây giờ, mình với nó gần bó với nhau, từ trưa đến giờ. Và chẳng có ai để giúp đỡ cho mình hoặc cho nó.

Lão nghĩ bụng có lẽ xưa kia mình đừng có làm cái nghề đánh cá này mà lại hay. Nhưng mình còn có thể làm nghề gì khác được nữa? Thôi thì, điều cốt yếu là, bao giờ trời sáng, mình chớ có quên ăn tạm con cá thu nhỏ kia!

Lúc trời rạng sáng, có cái gì cắn vào một con mồi ở phía sau. Lão nghe tiếng nhánh cây xanh gãy rắc và sợi dây câu ở đấy bắt đầu tuồn qua mạn thuyền xuống nước.

Trong bóng tối, lão già rút con dao con ra khỏi vỏ, đưa vai trái đỡ hết sức nặng của con cá lớn và cúi lưng xuống. Lão ấn lưỡi dao vào mạn thuyền cắt đứt sợi dây câu đang bị đe dọa. Lão cắt luôn cả sợi dây câu kề sát bên cạnh và cứ mò mẫm trong bóng tối như thế, lão nối luôn đầu mỗi các sợi dây dự trữ. Lão làm việc ấy một cách thành thạo, chỉ sử dụng có một bàn tay. Lúc thắt nút các mối dây lão dùng chân chặn giữ các cuộn dây. Bằng cách ấy, tính gộp cả bốn cuộn lấy ở hai sợi dây lão vừa cắt bỏ cộng với hai cuộn nối vào sợi dây câu đang mắc vào con cá lớn, là lão có sáu cuộn dây dự trữ. Tất cả những cuộn ấy đều đã nối liền với nhau.

Lão thầm nhủ: đợi trời sáng hẳn, mình sẽ cố lần lại chỗ sợi dây bốn mươi sải, cắt bẻng nó đi và nối những sợi dây dự trữ của nó vào các cuộn này. Như vậy, là mình mất toi hai trăm sải loại dây "catalan" tốt, chưa tính lưỡi câu và các đoạn dây dấy. Nhưng những thứ ấy còn có thể thay thế được. Chứ con cá lớn của mình thì lấy gì mà thay vào đấy nếu mình lại ngoặc phải một con cá nào đó và bị nó đâm ngang vào làm hỏng hết mọi chuyện? Con cá vừa cắn câu ban nãy là cá gì nhỉ? Có thể là một con cá mạch, một con *to mồm* hoặc một con mập? Nó chưa kịp kéo mồi. Mình buộc lòng phải rầy nó ra hơi sớm quá.

Lão nói to:

- Ôi, ước gì có thằng bé ở đây với mình!

Rồi lão lại nghĩ bụng: nhưng mà mình có cho nó đi theo đâu. Bây giờ chỉ có thân già trơ trọi một mình, ta hăng lần đến sợi dây câu đằng cuối kia và mặc dầu trời

tối, cũng cứ cắt và nối các sợi dự trữ của nó vào các sợi dây câu khác một cái đã.

Lão làm như vậy. Và làm được việc đó trong bóng tối không phải là dễ. Nhưng trong khi lão đang lúi húi nối dây, con cá bỗng quẫy một cái làm lão nhào đầu về phía trước: mặt bị toạc một miếng phía dưới mắt. Một dòng máu tuôn xuống gò má nhưng chưa chảy đến cằm thì đã đông và khô ngay lại. Lão già lại lần trở về phía đằng trước và tựa mình vào mạn thuyền. Lão lựa chiều kéo cái túi vải lại cho thật ngay ngắn và cẩn thận nhích sợi dây câu trên lưng sang một chỗ khác. Dùng đôi vai làm một thứ bàn trực lão đã có thể đoán biết được một cách chính xác sức mạnh của con cá, chẳng những thế còn dùng được tay xuống nước để ước lượng tốc độ con thuyền.

Lão nghĩ bụng không hiểu vì sao con cá lại chạy rượt lên một cái như thế nhỉ? Chắc sợi dây dây vừa trượt trên cái lưng to tướng của nó. Nhưng, lưng nó tất nhiên là chẳng bị đau như lưng mình. Nó to đến đâu, cũng không thể nào cứ kéo chiếc thuyền đi mãi mãi được. Bây giờ mình đã dọn dẹp xong các thứ công kênh, vương vís, lại có cả một số dây dự trữ khá dài, như thế là ổn lắm rồi còn gì nữa?

Lão nói to, giọng dịu dàng:

- Cá ơi cá, tao quyết sẽ theo mày cho đến chết.

Còn về phần nó, ắt hẳn là nó cũng sẽ theo mình, lão nghĩ bụng như vậy và đợi trời sáng. Lúc này trời sắp sáng và giá lạnh. Lão đánh cá nép mình vào mạn thuyền để tìm chút hơi ấm. Lão tự nhủ: mình sẽ chịu đựng dai dẳng chẳng kém gì nó.

Vào lúc tảng sáng, lão nom thấy sợi dây câu kéo dài thành một đường chệnh chéo chạy vào trong lòng nước. Con thuyền vẫn trôi đều. Tia nắng đầu tiên rọi lên vai bên phải của lão.

Lão già lẩm bẩm:

- Nó bơi chéo về mạn Bắc.

Lão lại nghĩ thầm: thế nào rồi dòng nước cũng sẽ cuốn cả nó lẫn mình về mạn Đông. Ước sao chóng đến lúc nó phải bơi xuôi theo dòng nước. Như thế là nó đã đuối sức rồi đấy.

Mặt trời đã lên cao trên bầu trời. Con cá vẫn không tỏ vẻ gì là đã yếu sức đi. Chỉ có mỗi một điều đáng mừng: độ chéo của sợi dây câu chứng tỏ con cá không bơi thật sâu dưới nước như trước nữa. Điều đó không nhất thiết có nghĩa là nó sẽ nhảy tung lên, nhưng đó cũng là chuyện có thể xảy ra.

Lão già nói:

- Lay Chúa! Cầu Chúa cứ cho nó nhảy lên đi... Già đây có thừa đủ dây để néo cổ nó lại.

Lão nghĩ bụng: hay là mình co dây lại gọi là để làm cho nó đau một tí, như thế có lẽ nó sẽ nhảy lên thật. Bây giờ trời đã sáng rồi thì cứ cho nó nhảy lên. Nó nhảy lên một cái thì những cái túi hai bên xương sống của nó sẽ căng đầy không khí và nó chẳng còn lặn được xuống sâu mà chết chìm ở dưới đáy nước nữa.

Lão thử kéo sợi dây câu căng thêm một chút; nhưng từ lúc con cá mắc câu, sợi dây đã căng thẳng đến gần muốn đứt rồi. Khi lão ngả mình ra phía sau để lôi lão

cảm thấy một sức cản ghê gớm và liền hiểu ra rằng lão không thể nào kéo thêm được một ly nào nữa. Lão nghĩ bụng: cần nhất là không nên động dây mạnh quá. Cứ mỗi lần động dây, lưỡi câu lại làm mồm nó toác thêm ra một tí và như thế lúc nó nhảy lên nó có thể khạc cái lưỡi câu ra mất. Dù sao thì từ lúc mặt trời mọc đến giờ, tình hình cũng đã khá hơn. Lần này, may mắn thế nào mình lại không bị nắng xói vào mắt.

Nhiều đám rong bể màu vàng bám vào sợi dây câu. Thấy thế, lão già lại lấy làm mừng, vì thêm bao nhiêu đám rong tức là thêm bấy nhiêu gánh nặng cho con cá. Đây là một thứ hải thảo ở vùng Nhiệt lưu, ban đêm thường phát ra những ánh lân tinh rất sáng.

- Cá ơi, tao rất yêu và trọng mày. Tao trọng mày lắm. Nhưng tao cũng sẽ thịt mày trước khi mặt trời lặn.
- Lão nói như vậy rồi thầm nghĩ: "Ôi! Ước sao đó sẽ là sự thật".

Một con chim hình dáng mảnh dẻ từ mạn Bắc bay về phía chiếc thuyền. Đây là một thứ chim gáy và nó bay rất thấp. Cứ nom hình dáng nó lão già cũng biết là nó đã kiệt sức.

Con chim đổ xuống ở đằng đuôi thuyền. Nghỉ sức một lúc, nó lại cất cánh bay xập xòe xung quanh đầu lão già và đỗ lên sợi dây câu là nơi nó thấy được thoải mái hơn.

Lão già hỏi con chim:

- Mày đã bao nhiêu tuổi hờ chim? Phải chăng đây là chuyến bay vượt biển đầu tiên của mày?

Nghe lão nói, con chim đưa mắt nhìn lão. Con chim nhỏ bé này đã mệt mỏi đến mức không còn buồn xem kỹ cái sợi dây nó đậu ra sao; nó ngả nghiêng chuệnh choạng khi đưa đôi chân thanh mảnh bám vào sợi dây.

Lão già nói với chim:

- Chắc lắm đấy mày ạ. Quá chắc chắn nữa là đằng khác. Qua một đêm lặng trời như vậy thì có gì mà mày mệt nhọc đến thế nhỉ! Các giống chim đã đi đâu hết cả rồi?

Có chứ, còn có những con chim cất, - lão nghĩ bụng như vậy. - Còn có những con chim cất ra khơi để đón bắt những loại chim này. Nhưng lão không nói gì đến giống chim cất với con chim sâu. Dù sao thì có lẽ nó cũng không thể hiểu được và đôi nó cũng còn lăm díp khác để nghe chuyện về những con chim cất.

Lão nói:

- Con chim nhỏ kia ơi, mày hãy nghỉ ngơi đi một lúc rồi cố sức mà trở về đất liền. Mày có vận may đấy. Kể ra thì muôn vật, loài nào cũng có vận may: người cũng như chim, như cá.

Lung lão đã tê cứng vì hơi đêm lạnh lẽo. Lão đau lưng lắm và trò chuyện đôi câu thế này có thể làm cho bụng dạ lão phấn chấn hơn lên.

Lão nói:

- Nếu mày muốn thì cũng có thể ở lại đây với tao. Tao cũng muốn kéo buồm lên và nhân ngọn gió sớm đang nổi lên đây mà đưa mày trở về đất liền. Nhưng tao còn đang bận với ông bạn đây một chút.

Giữa lúc lão đang nói, con cá đột nhiên phóng rượt lên một cái giật lão ngã sấp lên sập thuyền và có lẽ đã lòi tuột lão bắn ra bên ngoài nếu lão không nhanh tay gò người lại và thả nói thêm một ít dây.

Con chim vụt bay đi mất lúc sợi dây giật mạnh và lão già cũng chẳng nom thấy lúc nó bay đi. Lão cẩn thận sờ nắn sợi dây câu và thấy bàn tay phải của mình đầm máu.

Lão nói:

- Như thế có nghĩa là có một vật gì chạm mạnh vào mình nó.

Lão lôi sợi dây thật mạnh, để ước thử xem lão có thể nín con cá quay trở lại được chẳng. Nhưng, khi đã rán đến mức căng thẳng tột độ rồi thì lão không cố nữa và nai lưng ra mà đối phó với sức kéo của sợi dây.

Lão nói:

- Mày đã bắt đầu biết mùi rồi đấy cá ạ! Và, lay Chúa, tao cũng vậy!

Lão đưa mắt tìm con chim vì lúc này lão muốn có nó bên cạnh làm bạn. Nhưng con chim đã bay xa rồi.

Lão ngẫm nghĩ: chim ơi, mày không chịu ở lại đây lâu với tao. Thế là mày đại, vì chính từ đây vào bờ mới là chặng đường gay go đấy. Không biết làm sao mình lại để cho con cá nó quấy làm mình toạc cả tay ra như thế này? Phải chăng vì mình đã hóa ra gốc nghếch mất rồi. Hay chỉ vì mình mãi nhìn con chim nhỏ kia và bận nghĩ đến nó. Từ bây giờ trở đi, mình sẽ chuyên tâm vào công

việc đang làm. Vội lại, cũng còn phải ăn con cá thu để giữ lấy sức.

Lão nói to:

- Ước gì có được thằng bé ở đây và có được một ít muối!

Lão chuyển sức nặng của sợi dây sang vai trái, rồi cẩn thận từng tí một tìm cách quỳ gối xuống. Lão khỏa bàn tay dưới nước và ngâm tay dưới ấy chừng hơn một phút, mắt nhìn theo những tia máu loang ra và những lượn nước lướt qua bàn tay mà ước lượng tốc độ của con thuyền.

Lão nói:

- Nó đã đi chậm lại nhiều rồi đấy.

Lão muốn ngâm tay trong nước mặn thêm một lúc, nhưng lại sợ con cá nó phóng rượt lên lướt nữa. Nghĩ thế, lão đành đứng dậy và vừa cố giữ thăng bằng lão vừa giơ bàn tay lên mà hơ nắng. Đây chỉ là do bị dây cửa mà rách thịt ra. Nhưng vết thương ở tay lại nằm đúng vào chỗ thường phải sử dụng nhiều nhất. Lão hiểu rằng cho đến khi xong xuôi mọi việc, lão còn cần dùng rất nhiều đến hai bàn tay. Việc chưa xong mà tay đã bị thương như thế thật là bực.

Khi bàn tay hơ nắng đã khô, lão liền nói:

- Nào, bây giờ mình phải ăn con cá thu một cái mới được. Mình có thể dùng cây sào khều nó lại và cứ bình tĩnh ngồi đây mà ăn.

Lão quỳ xuống và dùng cây sào nhọn xọc con cá thu đang nằm ở đằng lái. Lão kéo nó đến chỗ lão ngồi, chú

ý không làm động đến các cuộn dây câu. Tay trái thì xuống sập thuyền, lão lại chuyển sợi dây câu sang vai bên trái và cứ thế gỡ con cá thu ra và đặt chiếc sào vào chỗ cũ. Xong đầu dây, lão dận một đầu gổ lên mình con cá và xẻ dọc nó ra, theo chiều dài từ đầu đến đuôi và tuân tự từ trên sống lưng xuống đến phía dưới bụng.

Bằng cách đó lão xẻ con cá ra được thành sáu miếng hình con thoi, màu thịt đỏ sẫm và đem phơi cả lên phía trước mũi thuyền. Lão chùi lưỡi dao vào quần rồi nắm lấy đằng đuôi chiếc xương cá còn lại ném xuống biển.

- Minh chẳng làm sao mà chén hết cả con được. - Lão vừa nói như vậy vừa xọc lưỡi dao vào một lát cá. Con cá lớn vẫn kéo sợi dây câu rất khỏe và lão già đã thấy tê cứng cả bàn tay trái. Lão bực tức nhìn bàn tay tê dại lúc này đang quặp chặt lấy sợi dây nặng trĩu.

Lão nói với bàn tay:

- Tay với chân gì mà lại thế này! Mày có muốn tê bại gì thì cứ việc. Trông mày có khác gì một bộ gong của kia chứ. Như thế thì phỏng còn được cái tích sự gì?

Lão đưa mắt nhìn xuống vùng nước xanh thẫm để xem độ chênh của sợi dây rồi miệng nói thêm:

- Nào, hãy ăn lấy một miếng. Ăn vào cho bàn tay nó đỡ tê bại đi. Lỗi đâu có phải tại bàn tay. Minh với con cá đã quần nhau bao nhiêu tiếng đồng hồ rồi. Nhưng mình còn có thể chơi với nó mãi mãi được. Thôi, hãy ăn đi một miếng cá thu.

Lão xọc một miếng cá bỏ vào mồm chậm rãi nhai. Cũng chẳng đến nỗi nào.

Nhai cho kỹ, nghiền hít lấy cho hết chất nước béo bổ. Có được chút muối hoặc chanh thì ăn cũng tạm được đấy.

Nhìn bàn tay đau đã cứng đờ ra như một bàn tay người chết, lão hỏi:

- Còn mày, bây giờ mà thấy thế nào rồi? Tao phải ăn thêm một phần cho mày đấy!

Lão ăn nốt nửa miếng cá còn lại. Lão nhai rất kỹ rồi lè mảnh da ra.

- Nào, tay oi! Bây giờ mày ra sao rồi? Hay là vẫn đang còn chưa lại hồn hờ mày?

Lão lại ăn thêm một lát cá nữa.

Lão nghĩ bụng: giống cá thu này thịt đã chắc mà lại lắm máu. Cũng may mình vớ được nó chứ không phải là một con cá cháy. Giống cá cháy thịt nó ngọt quá. Còn giống cá thu này thì chỉ hơi ngọt một tí thôi; chết rồi mà thịt vẫn cứ tươi đấy.

Lão lại nghĩ: có thực mới vực được đạo, chén được mấy miếng thế này là tốt. Chỉ tiếc là không có được tí muối. Không biết phơi nắng thế này mấy lát cá ấy nó có khô không hay ươn ra nhỉ? Hay là không đói, mình cũng cứ chén cho kỳ hết. Con cá lớn lúc này không thấy dở quẻ gì cả. Mình sẽ chén hết, cho chắc bụng mà có sức liệu việc chứ.

- Tay oi, chịu khó một tí nhé - lão nói - tao ăn cho mày đây.

Lão thâm nghĩ: giá cho con cá lớn ấy nó ăn được một miếng. Nó cũng là người anh em của mình. Thế nhưng,

mình lại phải giết nó và phải giữ lấy sức mà làm cái việc ấy.

Nhấn nha, lão nhai kỹ lưỡng hết tất cả những lát cá hình con thoi rồi quệt tay vào quần, đúng đây:

Lão nói với bàn tay:

- Thôi, bây giờ mày có thể buông sợi dây ra rồi đấy. Từ giờ cho đến khi mày thôi cái chúng phải gió ấy đi, tao sẽ dùng mỗi một bàn tay phải này mà chơi nhau với con cá cũng đủ.

Lão chặn chân lên sợi dây nặng trĩu lão đang cầm trong bàn tay trái và uốn cả mình lên để đỡ bớt sức nặng đang dần lên lưng lão.

Lão nói:

- Lạy Chúa! Xin Chúa phù hộ cho bàn tay tôi hết cái chúng tê bại này đi. Vì tôi không thể nào lường được là con cá kia nó đang sắp sửa dỡ những trò gì nữa!

Lão lại nghĩ: nhưng, xem ra nó cũng có vẻ bình tĩnh và đang suy tính một mưu chước gì đấy. Nhưng chước của nó là thế nào nhỉ? Và phần ta, ta định liệu ra sao đây? Thực ra, mình có định làm điều gì thì chẳng qua cũng là dựa theo ý định của nó mà thôi vì nó to lắm mà. Nếu nó nhảy lên thì mình có thể giết được nó. Đằng này nó lại cứ lặn sâu mãi ở dưới nước và mình cũng đành cứ phải giằng co với nó mà thôi.

Lão cọ bàn tay tê cứng vào quần và cố cựa quậy mấy ngón tay. Nhưng bàn tay vẫn cứ co quắp lại. Lão nghĩ thầm hay là phoi nó ra nắng thì nó mới xòe ra được. Hoặc bao giờ bụng mình tiêu hết cái món cá thu sống ấy

đi đã thì nó mới chịu xòe ra. Ôi xào! bao giờ mình cần thì mình vẫn có cách xòe nó ra bằng được. Nhưng ngay bây giờ thì không muốn ép nó. Cứ để tự nó, nó vui lòng mà xòe ra. Quả tình là đêm vừa qua mình cũng bắt nó làm việc quá sức để gỡ và nối tất cả cái mớ dây câu kia.

Lão đưa mắt nhìn quanh mặt biển một lượt và thấy mình vô cùng trợ trọi. Nhưng lão vẫn trông thấy rõ những hình lăng kính trong lòng nước đen thẫm, sợi dây câu căng thẳng ở đằng mũi và những gợn sóng kỳ dị trên mặt nước lặng lẽ. Mây dồn lên theo làn gió bắc. Phía trước con thuyền, hình dáng một đàn vịt trời đang bay nổi bật trên nền trời, khi ẩn khi hiện và lão già hiểu rằng ở giữa biển khơi, con người cũng chẳng bao giờ là hoàn toàn cô độc.

Lão nghĩ đến nỗi lo âu của một số người lênh đênh trên chiếc thuyền con khi không còn trông thấy đất liền. Nỗi lo âu ấy kể cũng chính đáng vì có những tháng giông bão nổi lên thật bất ngờ. Nhưng hiện nay là tháng thường có gió lốc và khi không có gió lốc thì lại kể như quanh năm không có lúc nào tốt trời bằng. Nếu đang ở ngoài biển mà sắp có gió lốc thì cách đây mấy ngày bao giờ cũng có thể nom những dấu hiệu trên trời mà biết trước được. Lão nghĩ bụng: bọn người quen ở trên đất liền không hiểu điều đó vì họ không biết cách nhìn trời. Trên đất liền hình thù các đám mây nom cũng khác hẳn. Nhưng lúc này không lo có gió lốc.

Lão ngược mắt nhìn trời và thấy những đám mây dồn màu trắng trông như những chiếc bánh kem khổng lồ và ngon lành chồng chất lên nhau. Cao hơn một ít, những

sợi mây lông ngỗng mỏng manh nằm bông bênh trên nền trời tháng chín.

Lão nói:

- Gió nhẹ đây. Thời tiết này có lợi cho tao hơn là cho mày, cá ạ.

Bàn tay trái của lão vẫn còn tê bại nhưng lão đã dần dần co duỗi được đôi chút.

Lão nghĩ: mẹ kiếp, sao mà mình thù cái chúng tê bại này thế! Đây là một ngón đũa cẳng của thể xác. Đã đành, như bị đau bụng, ỉa chảy hoặc nôn mửa trước mặt bạn bè cũng là chuyện nhục nhã. Nhưng bị tê bại... - theo ý lão, - tê bại là một thứ trò đùa chó đẻ, nhất là khi ở một mình, xung quanh không có ai mà bị cái chúng ấy thì lại càng đáng bực.

Lão nghĩ bụng: giá như có thằng bé ở đây thì nó sẽ xoa bóp bàn tay, bẻ cổ tay cho mình. Nhưng thôi!... Tự khắc rồi nó cũng khỏi.

Đột nhiên, mắt tuy chưa kịp nhìn thấy sợi dây thay đổi độ nghiêng, lão chợt cảm thấy sợi dây như nó có hơi chùng lại. Bàn tay trái vỗ mạnh lia lịa vào đùi, lão già dốc toàn lực ra mà kéo. Sợi dây thông thả nhích dần lên.

Lão nói:

- Nó đã ngoi lên rồi đấy. Nào, tay ới, nào, cố lên!

Chậm rãi, đều đặn, sợi dây nhích dần, rồi đột nhiên biến cả dâng lên cao phía trước mũi thuyền và con cá hiện lên. Nó nhô lên mãi gần như bất tận; nước chảy rờn rờn hai bên sườn, thân mình bóng loáng trong ánh nắng. Đầu và lưng con cá màu tím thẫm và mặt trời soi

rõ những đường vân màu hoa cà trên mình nó. Mũi nó rất dài - chiều dài bằng chiếc côn đánh bóng gậy - và nhọn như một lưỡi kiếm. Con cá nổi hẳn toàn thân lên rồi lại nhẹ nhàng hụp lặn xuống như một tay bơi lội nhà nghề. Lão già kịp trông thấy chiếc đuôi lớn hình lưỡi hái chìm xuống và sợi dây câu lại bắt đầu chạy thun thút xuống nước.

Lão lẩm bẩm:

- Nó dài hơn chiếc thuyền có đến sáu bảy tấc.

Sợi dây tuôn rất nhanh nhưng cũng rất đều; con cá không tỏ vẻ hoảng hốt. Dùng cả hai tay, lão già cố giữ sợi dây vừa đúng cho khỏi đứt vì căng thẳng. Lão biết nếu không níu chặt lấy con cá để buộc nó phải bơi chậm lại, thì nó có thể lôi tuột hết đám dây và giật đứt.

Lão nghĩ bụng: con cá này to lắm, mình phải trị nó cho kỳ được. Nhất thiết là mình không được để cho nó biết là nó khỏe và biết thóp được là cứ chạy cuống lên thì có thể làm khó dễ cho mình. Nếu mình là nó thì mình cứ chạy vung lên cho đến khi dây đứt tung cả ra. On Chúa, cũng may mà những giống vật đó chẳng tinh khôn được bằng những kẻ săn giết chúng, tuy chúng còn cao thượng hơn và có sức khỏe hơn.

Bình sinh lão già đã gặp rất nhiều cá to. Có những con cân nặng đến năm tạ. Trong đời đánh cá của lão, lão đã đánh được hai con nặng như thế, nhưng, những chuyến ấy lão không đi một mình như thế này. Giờ đây lão chỉ có độc một thân một mình, xa tít mù không thấy đất liền, thế mà lão lại ngoặc được một con to mất chưa từng trông thấy. Hăng chỉ là nghe nói thôi, lão cũng chưa từng

nghe ai nói đến một con cá lớn đến như vậy. Và với một bàn tay trái còn co quắp như những chiếc móng chim ung quắp mỗi thế này!

Lão tự nhủ: chẳng nào rồi nó cũng hết tê bại. Chắc hẳn thế nào nó cũng sẽ co duỗi ra được để giúp đỡ bàn tay phải. Con cá và hai bàn tay mình là ba vật kháng khít với nhau như ba anh em. Thế nào cái chúng tê bại này cũng phải hết. Một bàn tay mà tê bại như thế thì còn ra cái thá gì nữa.

Con cá kiếm đã bơi chậm lại với tốc độ như lúc đầu.

Lão già nghĩ bụng: mình không hiểu vì sao nó lại nhảy lên như thế. Phải chăng là để khoe cái thân hình đồ sộ của nó với mình. Được. Bây giờ thì mình đã biết nó rồi. Con về phần mình, mình sẽ cho nó biết mình là thứ người nào. Nhưng nó lại trông thấy cái bàn tay tê bại của mình mất.

Mình khỏe một thì phải làm cho nó tưởng là mình khỏe mười. Mà rồi mình sẽ khỏe bội lên thật sự. Mình cứ muốn đổi làm kiếp con cá. Nó có tất cả mọi lợi thế, còn mình thì chỉ có mỗi một lòng quyết tâm và trí khôn.

Lão tựa mình hết sức vững vàng vào mạn thuyền và cố chịu đựng. Con cá vẫn bơi đều đều và con thuyền từ từ trôi đi trên mặt nước xanh thẫm. Mặt bể hơi cồn lên theo ngọn gió vừa lên ở đằng đông. Vào giữa trưa, bàn tay trái của lão già đã hết tê bại, xòe ra được.

- Khốn cho mày đến nơi rồi đấy, cá ạ. - Lão vừa nói như thế vừa quàng sợi dây câu lên chiếc túi vải phủ trên vai.

Đã lựa được một thể đúng thoải mái nhưng lão vẫn thấy đau nhức trong mình, mặc dầu lão cố quên đi.

Lão nói:

- Mình không đi đạo. Nhưng vẫn có thể đọc thông được mười lần bài Lay Chúa chúng tôi và mười lần bài Kính mừng Đức Mẹ để tóm cho được con cá này. Mình nguyện sẽ đi lễ ở nhà thờ Đức Mẹ Đồng Trinh ở Côboro, nếu phen này mình câu được con cá. Xin thể như thế.

Lão bắt đầu lẩm nhẩm đọc kinh, đọc một cách gần như không suy nghĩ. Đôi lúc, mệt đến mụ mẫm cả đầu óc, lão liền đọc thật nhanh cho câu kinh cứ tự nhiên mà tuôn ra ở đầu môi.

- Bài Kính mừng Đức Mẹ dễ hơn bài Lay Cha chúng tôi. - Lão nghĩ bụng như vậy.

- "Kính mừng Đức Mẹ Maria đây ơn, Đức Chúa Trời ở cùng bà. Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ. Giêsu là Chúa ở cùng bà gồm nhiều phúc lạ. Kính xin Thánh Maria, mẹ Đức Chúa Trời cầu nguyện cho chúng tôi là những người có tội, cả khi sau và trong giờ lâm tử, Amen". Rồi lão đọc thêm: "Đức Mẹ Đồng Trinh đây phúc lạ, xin Đức Mẹ cầu cho con cá này nó chết đi, mặc dầu nó là một con cá khác thường".

Đọc xong mấy bài kinh lão cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng mình mẩy lão vẫn đau nhức như cũ và có lẽ còn có phần hơn trước một chút. Lão tựa mình trên mạn thuyền và cố cử động đều đều mấy ngón tay trái.

Lúc này tuy có gió sớm hây hẩy thổi, ánh nắng mặt trời vẫn nóng gắt.

Lão nói:

- Có lẽ mình cũng nên móc mỗi một lượt nữa vào sợi dây câu nhỏ ở phía sau. Nếu con cá nó cao hứng cứ đi lang thang như vậy suốt một đêm nữa đằng nào mình cũng cần phải có cái ăn mà trong chai thì chẳng còn mấy tý nước. Ở đây, cũng chẳng mong vớ được thứ gì khác ngoài giống cá chấy. Nhưng cứ ăn thật tươi thì cũng không đến nỗi. Ước gì, tối hôm nay mình vớ được một chú cá chuồn! Nhưng mình lại không có đèn đuốc gì để nhử nó cả. Ăn tươi, cái món cá chuồn ấy ngon tuyệt và cũng chả tốn công cắt xẻ gì lỗi thời. Lúc này mình phải hết sức giữ gìn sức khỏe. Lay Chúa! Mình không ngờ là con cá ấy nó lại lớn đến thế! Nhưng dù nó to mấy, đẹp dễ mấy, mình cũng sẽ giết nó.

Lão lại nghĩ: cũng phải nói thực rằng như thế là không đúng. Nhưng mình sẽ cho nó biết sức con người có thể làm được những gì và chịu đựng được đến đâu.

Lão nói:

- Mình đã nói với thằng bé rằng mình là một lão già khác thường. Lúc này là lúc mình phải chứng tỏ điều đó.

Dù rằng bình sinh lão đã chứng tỏ điều đó đến hàng ngàn lần, cái đó cũng chẳng có ý nghĩa gì. Giờ đây lão lại chứng tỏ điều đó một lần nữa. Việc đòi mỗi ngày mỗi mới và lão không bao giờ nghĩ đến quá khứ khi bắt tay vào một công việc.

Lão nghĩ bụng: mình thật mong nó chịu ngủ đi cho. Như thế thì mình cũng được ngủ và mơ màng đến những con sư tử. Không biết tại sao chỉ có mỗi một chuyện những con sư tử ấy là chuyện mình nhớ dai nhất? Lão

lại tự nhủ: nhưng thôi, bố mình ơi, đừng có nghĩ ngợi nữa. Cứ tựa mình vào mạn thuyền mà nghỉ một lúc, đừng nghĩ ngợi gì nữa. Con cá nó đang toái phở ra ở dưới kia đấy. Nhưng mình thì lại phải cố làm sao ít động tay chân chừng nào tốt chừng ấy.

Lúc này đã quá giữa trưa và con thuyền vẫn ung dung đều đều trôi đi. Gió đông đẩy thuyền trôi nhanh hơn. Thân hình khê lắc lư theo nhịp sóng, lão già thấy cái cảm giác đau nhức trên lưng do sợi dây câu cửa vào cũng như trở nên mon trón, nhịp nhàng.

Trong buổi chiều hôm ấy, sợi dây câu còn nổi lên một lần nữa, nhưng con cá thì cũng chỉ bơi nhích lên được một tí mà thôi. Mặt trời rơi chéch vào tai, cánh tay trái và lưng lão già. Do đó, lão già biết là con cá đang bơi về hướng Đông bắc.

Giờ đây mắt đã trông thấy con cá, lão hình dung được nó đang bơi trong vùng nước sâu, bộ vì đồ sẫm xoe rộng như một đôi cánh, chiếc đuôi lớn thẳng đứng xẻ bóng tối mà đi. Lão nghĩ bụng, không biết ở dưới sâu như thế nó có trông thấy gì không. Mắt nó to lắm. Con ngựa mắt còn nhỏ hơn mà vẫn nhìn suốt được qua bóng tối kia đấy. Còn mình, ngày xưa ban đêm mắt mình cũng tinh lắm. Tất nhiên không phải là trong đêm tối mù mịt. Nhưng nói chung cũng chẳng kém mắt mèo là mấy.

Nhờ được sưởi nắng, đồng thời cũng nhờ lão già luôn luôn co duỗi mấy đầu ngón tay cho dạn dần lên, bàn tay trái của lão đã có thể xoe hẳn ra được và lúc này lão đã có thể bắt nó gánh thêm một ít công việc. Lão dùng các

bấp thịt trên lưng cổ nhích sợi dây sang một chỗ khác cho đỡ đau.

Lão nói to:

- Cá ơi, nếu mày không biết mệt thì quả mày cũng là một tay khác thường đấy!

Lúc này lão đã thấy mệt lắm rồi. Lão biết trời sắp tối và cố nghĩ sang chuyện khác. - Lão nghĩ đến các hội bóng gạt mà lão thường gọi là những *Đại liên minh*; lão nghĩ đến những trận đấu lớn giữa đội bóng người Hoa Kỳ ở Nữ Ước và đội Cọp ở Đétorô.

Lão nghĩ bụng: đã hai ngày rồi mình không biết kết quả các trận đấu ra sao. Nhưng mình phải tin tưởng mới được và mình phải xứng đáng với cầu thủ Đì Magiô trú danh là người chơi môn gì cũng cừ, mặc dầu gót chân bị nẻ cựa gà. Không biết chúng nẻ cựa gà nó ra sao nhỉ? *Un espuela de hueso*^(*). Dân đánh cá chúng mình không mắc những cái chúng như thế. Không biết nó có đau như khi bị một cái cựa gà chọi đâm vào gót chân không nhỉ? Mình thì mình chẳng chịu nổi cái chúng ấy. Giống gà chọi có khi đui một mắt hoặc cả hai mắt mà vẫn cứ chọi nhau được, chứ mình mà như thế thì mình đến chịu. So với những giống chim lớn và các giống vật, con người thật chẳng thấm vào đâu. Cứ nghĩ thế, mình lại muốn được làm thân con cá nó đang lội trong lòng biển cả tối tăm kia.

Lão nói to:

* Tiếng Tây Ban Nha, có nghĩa: chúng nẻ cựa gà.

- Miễn là đừng gặp phải bọn cá mập. Nếu chúng đến đây, thì Lạy Chúa, xin Chúa rủ lòng thương lấy con cá. Và cả tôi nữa!

Lão nghĩ bụng: cái ông Đì Magiô trứ danh ấy, không biết ông ta có bám mãi theo con cá được lâu như mình không nhỉ? Còn lâu hơn là đằng khác chứ lì. Mình thì mình tin chắc như thế, vì ông ta đã trẻ lại khỏe. Đó là chưa kể bố ông ta cũng là một tay đánh cá. Nhưng chỉ ngại cái chúng nẻ cựa gà ở chân của ông ta, không biết ông ta có đau đớn quá nhiều vì cái chúng ấy không nhỉ?

Lão nói to:

- Mình nào có biết đấy là đâu. Mình đã bao giờ bị cái chúng nẻ cựa gà ấy đâu.

Vào lúc mặt trời sắp lặn, để tự động viên mình thêm, lão hồi tưởng lại cái hôm, trong một khách sạn ở Cadabolăngca, lão đã chơi cái trò "bàn tay sắt" với một gã da đen quê vùng Xinphugốt là một gã nổi tiếng khỏe nhất ở bến tàu. Hai người ngồi thông luôn một ngày một đêm, tì khuỷu tay lên một vệt phấn vạch trên bàn, hai cánh tay dưới dựng thẳng, hai bàn tay nắm chặt. Hai người tìm cách đè ập bàn tay của người kia xuống mặt bàn. Những người đứng xem thi nhau đặt cược, kẻ qua người lại nhốn nháo trong phòng, dưới ánh sáng những chiếc đèn dầu hỏa. Lão nhìn cánh tay và bàn tay gã da đen rồi lại nhìn nét mặt hắn ta. Sau tám giờ liền như thế, người ta quyết định cứ bốn tiếng đồng hồ lại phải thay trọng tài một lần để cho những người này có thể thay phiên nhau mà đi ngủ. Máu rỉ ra ở các đầu móng tay của lão và của gã da đen. Hai người trừng mắt nhìn

vào mắt nhau, vào bàn tay và cánh tay của nhau. Còn những người đánh cuộc cứ đi đi lại lại trong phòng, rồi ngồi trên những chiếc ghế đầu cao lênh khênh đặt một dây dài quanh tường mà ngắm hai người. Các ngọn đèn in bóng người lên các tấm vách bằng gỗ sơn màu xanh biếc của gian phòng. Bóng gã da đen trông to lớn lạ lùng và cứ lắc lư qua lại mỗi lần gió thổi làm rung đưa các ngọn đèn dầu.

Suốt đêm, được thua vẫn chưa ngã ngũ ra sao. Kẻ nào trong hai người sẽ thắng? Người ta cho gã da đen uống rượu "rom" và đặt vào mồm gã những miếng thuốc lá đã đốt sẵn. Cứ sau mỗi ngụm "rom", gã da đen lại mở một đợt tấn công dữ dội. Một lần gã đã đề dúi được cánh tay lão già - thuở đó còn chưa phải là một lão già mà còn mang cái tên là Xăngchiagô, người vô địch - xuống chùng năm phân. Nhưng lão lại rướn được bàn tay trở lại đúng vào vị trí cũ. Vào lúc ấy, mặc dầu gã da đen là một anh chàng bảnh trai và một tay thể thao cừ khôi, lão vẫn tin chắc là lão sẽ thắng được hẳn.

Tầng sáng, nhiều người đánh cuộc đã ngờ ý yêu cầu tuyên bố trận đấu hòa và người trọng tài cũng đã lắc đầu lưỡng lự, nhưng lão già đột nhiên đem hết gân sức quật mạnh cánh tay và đè bàn tay của gã da đen xuống, thấp dần thấp dần cho đến khi nằm ẹp hẳn xuống mặt bàn. Keo vạt bắt đầu vào sáng chủ nhật và chấm dứt đúng vào sáng thứ hai. Sở dĩ có nhiều người đánh cuộc muốn tuyên bố trận đấu hòa vì họ còn bận ra bến tàu bốc các bao đường hoặc đi làm ở "Công ty mỏ than Havana". Không thể thì nhất định ai nấy cũng đều muốn ở lại để

xem keo vật kết thúc ra sao. Dù sao chẳng nữa, lão cũng đã kết thúc toàn thắng. Và vào lúc chưa có một ai đành phải bỏ đi làm.

Sau chiến công rạng rỡ ấy khá lâu, người ta vẫn còn gọi lão là "người vô địch". Qua mùa xuân, lại có một cuộc đấu trả miếng nữa. Nhưng lần này, tiền cuộc chẳng là bao và lão đã thắng một cách có thể nói là dễ dàng. Trận thắng đầu tiên của lão đã làm gã da đen miền Xinphugốt mất tinh thần. Sau đó, gã còn dự mấy trận đấu nữa rồi thôi hẳn. Lão tin chắc là nếu lão quyết tâm muốn ăn thua thì lão có thể thắng bất cứ người nào.

Nhưng lão thấy cái trò ấy lâu ngày có thể có hại cho bàn tay phải của lão là bàn tay cần dùng để đánh cá. Lão cũng có dùng tay trái đấu thử mấy keo. Nhưng bàn tay trái của lão là một bàn tay phản chủ: nó chẳng bao giờ chịu làm theo ý muốn của lão. Không thể nào tin cậy ở nó được.

Lão tự nhủ: bây giờ phải sưởi nắng bàn tay một lúc. Nếu tối nay tay mình không bị cứng vì lạnh thì sưởi nắng như thế kể cũng đã đủ để triệt cái chứng tê bại ấy đi rồi. Không biết tối nay, tình hình rồi sẽ ra sao đây.

Một chiếc máy bay bay ngang bầu trời, về phía thành phố Maiami. Bóng chiếc máy bay làm cho bầy cá chuồn hoảng hốt chạy tán loạn.

Lão nói:

- Cá chuồn nhiều đến thế thì ở đây chắc là phải có cá chấy. Lão kéo sợi dây câu để lượng xem có thể tìm cách co con cá kiếm lại gần hơn một tí được chẳng. Không ăn thua. Thấy sợi dây căng thẳng và run bần bật như

muốn dứt, lão đành ngừng tay lại. Con thuyền tiến chậm chậm và lão đưa mắt dõi theo chiếc máy bay cho đến khi không còn trông thấy nó nữa.

Lão nghĩ bụng: ngồi trong máy bay chắc là ngộ lắm. Không biết ở tận trên cao ấy nhìn xuống người ta thấy hình thù biển cả nó ra làm sao? Nếu không bay cao quá, chắc là người ta có thể nhìn xuyên qua mặt nước mà trông thấy con cá. Mình thì mình cứ thích bay rất chậm ở quãng hai ba trăm thước mà nhìn con cá từ trên xuống. Những bận đi trên ghe đánh rùa, mình chỉ mới ngồi trên sà ngang cột buồm thế mà nhìn cũng đã rõ góm. Trên cao nhìn xuống có thể trông thấy cả bầy cá chấy lội tung tăng; dưới nước da chúng trông xanh hơn, nhưng đường vân và những chấm đỏ trên mình nom rất rõ. Không hiểu vì sao trong dòng nước đen thẫm, những con cá thuộc loại bơi nhanh trông con nào lưng cũng đỏ rực và cũng có vân hoặc chấm đỏ tía? Đã đành giống cá chấy dưới nước trông xanh biếc màu quan lục là vì da nó vàng. Nhưng, hễ lúc nào chúng đi kiếm ăn hoặc thật đói thì hai bên sườn lại phơi ra những đường vân màu đỏ tía trông như giống cá mạch. Không biết cái gì đã làm nổi lên những đường vân ấy? Sự bức tức hay là tốc độ bơi của chúng?

Trước khi trời tối một tí, vào lúc con thuyền của lão già đi qua cạnh một đảo "rong Xácgát" rất lớn - đang bông bênh nhún nhảy trên mặt sóng trông cứ như biển cả đang làm chuyện ái tình dưới một tấm chăn màu vàng - đúng vào lúc ấy một con cá chấy cắn mồi ở sợi dây câu nhỏ phía sau. Nó vùng nhảy lên và lão già trông thấy

nó quần quai, giẫy đuôi dữ dội trong ánh nắng chiều gần tắt, mình lấp lánh như cả một thỏi vàng.

Quá khiếp sợ, nó càng lồng lộn khỏe. Lão già cố lê mình về phía đằng lái. Lão dùng bàn tay phải giữ lấy sợi dây và đưa tay trái lôi con cá cháy lên. Cứ kéo được mỗi đoạn dây lão lại dùng bàn chân trần của mình mà chặn lên. Con cá màu vàng cháy lốm đốm những chấm đỏ lặn xuống, ngoi lên, điên cuồng đảo quanh dưới nước, nhưng cuối cùng cũng đã bị lôi sát vào sau lái thuyền. Lão già nghiêng mình xuống mà kéo bỗng nó vào trong thuyền qua phía đằng lái.

Mồm con cá cháy cứ há ra rồi lại ngậm lại lia lịa cắn chiếc lưỡi câu. Cái thân hình dài bèn bẹt của nó quật điên cuồng lên sập thuyền. Lão già dùng cái chày nện ngang một nhát vào cái đầu màu vàng lóng lánh của nó. Nó run rẩy một lúc rồi nằm im không động dậy.

Lão già tháo chiếc lưỡi câu ra, móc một con trích khác vào đấy và lại buông dây xuống nước. Xong đầu đấy, lão từ từ quay về phía trước thuyền. Rửa xong bàn tay trái, lão chùi nó vào quần cho khô, đoạn mới chuyển sợi dây câu nặng trĩu từ tay phải sang bàn tay trái và nhúng bàn tay phải xuống biển mà rửa. Lão đưa mắt nhìn mặt trời chìm dần xuống biển và độ nghiêng của sợi dây lớn.

- Trông nó cũng vẫn cứ nguyên như thế thôi.

Nói thế, nhưng cứ nhìn những lượn nước đập vào tay mình lão cũng biết tốc độ con thuyền rõ ràng đã có chậm lại.

Lão nói:

- Mình muốn buộc hai mái chèo với nhau và gài ngang chúng lại phía trước mũi. Như thế, ban đêm mình sẽ có thể ghim bớt con cá lại. Ban đêm ai mà chả muốn được yên ổn một chút, nó cũng vậy mà mình cũng thế thôi.

Lão tự nhủ: con cá chấy này cứ nên để thông thả hẵng mổ nó ra để giữ được máu ở trong thịt nó. Cứ để một lát nữa rồi hẵng mổ vả lúc ấy ta sẽ gài đôi mái chèo lại mà làm cái hãm luôn một thể. Lúc này nên để cho con cá ấy nó được yên tĩnh, không nên quấy rầy nó quá vào lúc mặt trời lặn. Lúc mặt trời lặn là lúc giống cá nó hay nổi điên lên lắm đấy.

Lão đưa bàn tay hong gió cho khô rồi lại nắm lấy sợi dây câu. Lão cứ để mặc cho sợi dây lôi lão về phía trước và tìm cách tựa mình thật thoải mái vào mạn thuyền. Bằng cách đó lão trút được phần lớn sức nặng của sợi dây đang căng thẳng vào chiếc thuyền.

Lão nghĩ bụng: mình đã bắt đầu biết mẹo rồi đấy. Ít ra thì cũng là thêm được một cái mẹo ấy. Ngoài ra, còn phải tính rằng từ khi bị mắc câu đến bây giờ, nó chưa có tí gì vào bụng, mà nó lại to xác, cần ăn nhiều. Mình đã ăn hết cả một con cá thu. Ngày mai mình sẽ ăn con cá chấy. Có lẽ lát nữa, mổ nó ra mình phải ăn thử một miếng. Chắc là khó nuốt hơn thịt cá thu. Nhưng, lúc này, có cái gì mà lại dễ được!

- Cá ơi, mày ra sao rồi đấy hở? - Lão hỏi to lên như thế. - Về phần tao thì cũng thấy dễ chịu: bàn tay trái của tao đã khá lắm rồi, tao có đủ thức ăn trữ sẵn cho đêm nay và cả ngày mai. Cứ kéo đi, cá ơi!

Thực ra thì lão cũng chẳng được dễ chịu như lão nói đâu. Sợi dây câu cửa trên lưng làm cho lão thấy đau đến gần như mê mẩn cả người và chỗ đau đã hóa thành tê dại một cách đáng sợ. Nhưng lão nghĩ bụng: Ồi xào! Mình đã trải nhiều phen khốn đốn hơn nhiều. Bàn tay phải của mình chỉ bị toạc một tí và bàn tay kia đã hết tê bại rồi, còn hai bộ đồ thì vẫn tốt lắm. Đó là chưa kể về khoản thức ăn thì mình cũng còn hơn con cá nhiều.

Trời đã tối hẳn. Về tháng chín mặt trời vừa lặn là đêm đã sập xuống. Lão đánh cá tựa mình vào mạn thuyền, gỗ đã mòn nhẵn để nghỉ lấy sức một lúc. Nhưng vì sao đầu tiên đã mọc. Lão không biết tên vì sao Rigen, nhưng mắt lão nom thấy nó và biết chẳng bao lâu nữa tất cả những bạn bè xa xôi của nó rồi sẽ mọc rải khắp bầu trời.

- Con cá kia cũng là bạn hữu của mình - lão cất tiếng nói to. - Mình chưa bao giờ trông thấy mà cũng chưa bao giờ nghe ai nói đến một con cá như thế. Tuy vậy mình cũng phải giết chết nó. May thay là người ta không buộc lòng phải giết đến cả những vì sao!

Giá như có một người ngày nào cũng phải tìm cách giết chết vầng trăng thì sẽ ra sao nhỉ? - lão già nghĩ bụng như vậy. Ừ, trăng thì nó chạy lẩn đi. Nhưng giả sử có một người nào đấy ngày nào cũng phải nghĩ cách giết chết mặt trời chẳng hạn? Sống như mình thế này cũng là may lắm.

Lão già rất buồn lòng khi nghĩ là luôn mấy hôm con cá lớn của lão chẳng được ăn tí gì vào bụng; nghĩ vậy, nhưng cái quyết tâm giết chết con cá của lão cũng không hề mảy may giảm bớt. Lão tự hỏi không biết đến bao

nhieu người mới ăn hết được thịt con cá này. Thế nhưng những con người đó có đáng được ăn thịt nó không nhỉ? Không, nhất định là không. Chẳng một kẻ nào xứng đáng được ăn thịt nó; thử ngẫm mà xem, nó thật là oai vệ và dũng cảm biết đường nào!

Lão lại nghĩ bụng: tất cả những chuyện đó, thực tình mình cũng không hiểu rõ cho lắm. Nhưng dù sao chưa phải buộc lòng đi đuổi bắt mặt trời, hoặc trăng sao thì cũng còn là một điều may mắn. Cứ sống lênh đênh trên mặt biển sẵn giết những người anh em của mình như thế cũng đã mệt lắm rồi.

Nhưng hăng khoan, giờ mình phải suy nghĩ đến cái việc hãm bót con thuyền lại. Làm như thế cũng có phần nguy hiểm, nhưng cũng có cái lợi. Đã gài mải chèo lại thì con thuyền không còn được nhẹ nhàng nữa. Lúc đó nếu con cá vùng chạy thì mình cũng đến buông hết dây câu ra rồi tuột mất nó đi cũng nên. Đã đành con thuyền càng nhẹ thì mình và hấn, cả hai cùng phải chịu khổ lâu hơn, nhưng cứ như thế mà mình lại vững bụng hơn: cái con cá này nó chưa thả hết sức ra đâu và hấn còn có thể phóng nhanh ghê gớm nếu hấn muốn. Thôi thì, muốn ra sao mình cũng cứ hăng mỗ con cá chấy này ra mà chén một miếng để lấy sức, không thì nó uơn ra mất. Được rồi, bây giờ mình sẽ nghỉ ngơi chừng một tiếng đồng hồ. Sau đó ta sẽ thử xem con cá nó có chịu biết điều an phận hay không. Lúc đó ta sẽ ra đằng sau lái và ra tay quyết liều một phen. Từ bây giờ đến lúc ấy, ta hăng xem nó động tĩnh ra sao và còn giở những trò gì nữa.

Cái mẹo dùng mái chèo này hay đấy. Nhưng cũng đã đến lúc phải cẩn thận đây. Coi bộ hấn ta cũng còn khỏe lắm. Mình đã trông rõ là lưỡi câu móc đúng vào cạnh mép nó và nó ngậm chặt miệng lại. Nó mắc một lưỡi câu đó cũng chưa mùi gì. Nhưng bụng đói mà cứ phải vật vờ để cường lại một cái gì mà nó cũng chẳng hiểu, cái đó mới thật là khổ đấy. Thôi, bố già tôi ơi, bố cứ hăng nghi xác một tí đã, mặc cho chú cá kia nó xoay xở, rồi bao giờ đến lượt bố hăng hay.

Lão già nghỉ một lúc mà lão tưởng chừng đến hai tiếng đồng hồ. Trăng muộn chưa lên nên lão cũng chẳng biết làm cách nào ước lượng thời gian cho đúng. Và chẳng cái việc nghỉ ngơi của lão cũng là một điều rất tương đối. Hai vai lão vẫn luôn phải gánh sức nặng của sợi dây câu; chỉ có điều là lão đã đặt được bàn tay trái lên mạn thuyền phía trước và trút dần sức kéo của con cá sang chiếc thuyền.

Lão nghĩ bụng: đã đành nếu mình buộc được dây câu vào một chỗ nào đó thì khỏe hơn. Nhưng như thế nó chỉ giật nhẹ cho một cái là cũng đủ đi đời tất cả. Cần phải dùng cái lưng của mình để làm đệm nương nhẹ cho sợi dây câu và lúc nào cũng sẵn sàng có thể dùng hai bàn tay mà nói thêm đây.

Lão nói lên thành tiếng:

- Nhưng ông bạn a, ông có biết là ông chưa ngủ được tí nào không? Sự thể này đã kéo dài nửa ngày, một đêm, lại thêm một ngày nữa và ông bạn chưa chợp mắt được chút nào cả. Nếu con cá kia nó cứ thủng thỉnh mà kéo đi như thế thì ông cũng nên kiếm cách ngủ nghê tí chút.

Cứ thao láo con mắt mãi thế này thì đầu óc cũng đến mù ra mắt.

Đầu óc mình sáng sủa ra phết đấy chứ. Quá sáng sủa nữa là đặng khác. Sáng như những vì sao kia là cánh chị em của mình. Nhưng dù sao thì mình cũng cần phải ngủ. Trăng, sao cho chí cái lão mặt trời kia, chúng cũng đều phải ngủ cả đấy chứ? Ngay cả đại dương đôi khi cũng ngủ, vào những ngày gió lặng nước yên.

Lão tự nhủ: phải lo mà ngủ đi một tí bố mày a. Cố ngủ đi và tìm một cái meo gì đấy mà trông chừng mấy sợi dây câu. Bây giờ thì hẵng ra đặng sau, mổ con cá cháy ấy đi đã. Nếu cần ngủ mà gài mái chèo lại như thế thì nguy hiểm lắm. Mình cũng có thể nhịn không ngủ nữa. Nhưng như thế thì cũng nguy nốt.

Chống tay và quỳ gối xuống, lão lách mình bò ra đặng sau lái, cố giữ gìn gương nhẹ sợi dây câu. Lão nghĩ bụng: hay là con cá nó cũng đang nửa thức nửa ngủ ở dưới ấy? Nhưng, mình có cần nó yên nghỉ như thế đâu. Nó phải kéo cho đến chết.

Bò đến nơi, lão đưa bàn tay trái nắm lấy sợi dây căng qua vai và dùng tay phải rút con dao ra khỏi vỏ. Lúc này ánh sao sáng tỏ, lão trông thấy con cá cháy rất rõ. Lão thọc lưỡi dao vào đầu nó và kéo nó đến gần. Chặn chân lên mình con cá, lão rạch phăng một nhát từ phía dưới bụng lên đến mõm hàm dưới. Sau đó, lão đặt dao xuống và vẫn chỉ dùng một bàn tay phải, lão móc ruột và mang con cá ra. Thấy chiếc dạ dày của nó vừa nặng vừa tròn lầy nhầy lão lại mổ luôn ra và thấy trong đó có hai con cá chuồn. Hai con cá này còn tươi và chắc

thịt. Lão đặt cả hai sớng đôi bên cạnh nhau và ném ruột gan con cá cháy xuống nước. Những thứ này chìm xuống để lại một vệt sáng lân tinh trên mặt biển. Mình con cá cháy lạnh ngắt và dưới ánh sao, trông nó tái nhợt một màu phung hủi. Chặn bàn chân phải lên đầu nó lão già lần lượt lột da cả hai bên mình con cá: hết bên này lại lật sang bên kia và lạng lấy hai mảnh thịt suốt từ đầu xuống đến đuôi.

Ném chiếc xương cá còn lại qua mạn thuyền, lão đưa mắt nhìn theo thử xem có gì cuộn xoáy mặt nước không. Nhưng tuyệt nhiên không có gì cả, mà chỉ thấy một vệt sáng chìm sâu xuống biển.

Quay mình trở lại, lão bọc hai con chuồn vào giữa hai mảnh thịt con cá cháy, tra lưỡi dao vào vỏ và lại từ từ lê mình trở về phía trước. Sợi dây câu căng thẳng trên vai kéo lung lão còng xuống. Bàn tay phải của lão khư khư ôm mớ cá. Xếp xong mấy miếng cá cháy và hai con cá chuồn lên tấm ván trước mũi thuyền lão chuyển sợi dây trên vai sang một chỗ khác; và lại từ bàn tay trái lên mạn thuyền mà nắm lấy sợi dây câu. Xong đâu đấy, lão khom lưng nhúng hai con cá chuồn xuống biển mà rửa, đồng thời rê tay trên mặt nước để thử ước lượng tốc độ của con thuyền. Mảnh da cá cháy vừa lột ban nãy để lại một ít ánh sáng lân tinh trên tay lão và lão thấy trong lòng vui vui khi nhìn những gợn sóng lăn tăn vỗ vào bàn tay mình.

Nước đã đỏ xiết. Lão đưa lòng bàn tay vuốt lên sườn thuyền và liền thấy những mảnh lấp lánh sáng túa ra, lừ lừ trôi xuôi trong vệt nước đằng sau lái.

Lão già nói:

- Nó mệt hay đang nghỉ sức. Thôi được, mình hãy cứ biết ăn con cá cháy này, nghỉ sức và ngủ nghê chút đỉnh đã.

Dưới ánh sao và trong đêm tối mỗi lúc càng thêm giá lạnh, lão ăn nửa mảnh cá cháy lại thêm một con cá chuồn đã moi ruột và chặt đầu.

Lão nói:

- Cái giống cá cháy này, nấu chín ăn ngon vô kể, thế nhưng ăn sống thì lại dở tệ. Từ nay hãy bước chân xuống thuyền là nhất thiết mình phải nhớ mang chanh và muối theo mới được.

Lão nghĩ thầm: kể như cứ khôn ngoan ra thì lúc ban ngày mình cứ lấy nước biển tưới lên sạp thuyền, bây giờ nó khô có phải là đã có muối mà ăn không? Đã đành mặt trời đã lặn rồi mình mới câu được con cá cháy. Nhưng dù sao thì cũng là không biết nghĩ xa. Cũng may, mình nhai khá kỹ nên cũng chẳng thấy lợm.

Những đám mây ùn lên ở đằng đông lần lượt che khuất hết những vì sao mà lão già quen thuộc. Lúc này lão như đang đi vào một cái hầm lớn bốn bề mây phủ. Gió đã lặng.

Lão nói:

- Ba bốn ngày nữa sẽ trở trời đây. Nhưng chưa phải ngay bây giờ. Ngày mai cũng chưa. Bây giờ trong lúc con cá nó đang còn boi đi một cách yên lành phải liệu cách mà ngủ một tí bố mày ạ.

Lão nhắc đùi đỡ bàn tay phải đang cầm sợi dây câu và tựa lưng vào tấm ván thuyền trước mũi, đoạn cho sợi dây trên vai tụt xuống, rồi quàng nó vào bàn tay trái.

Lão nghĩ bụng: tựa được vào đùi như thế, bàn tay phải của mình sẽ đỡ mỏi và giữ được lâu. Trong khi mình ngủ, nhờ nó có duỗi ra và buông tuột sợi dây thì đã có bàn tay trái nó đánh thức mình dậy. Cũng khổ cho bàn tay phải đây. Nhưng gì chứ cái khổ nó cũng đã quen chịu nhiều phen rồi. Dù cho mình chỉ ngủ được lấy hai mươi phút, nửa giờ thì cũng quý. Lão gập mình về phía trước dùng toàn thân chống đỡ sức kéo của sợi dây; thì cả người lên bàn tay phải, lão ngủ thiếp đi.

Lão không mơ thấy sư tử, mà lại thấy một bầy cá lộn khổng lồ dài đến ngót chục dặm. Đang giữa mùa giống cá này giao cấu, chúng thi nhau tung mình nhảy vọt lên giữa khoảng không, rồi lại rơi thồm xuống đúng vào những xoáy nước mà chúng đã tạo nên trong khi phóng mình nhảy lên.

Sau đó lão lại mơ thấy mình đang ở nhà. Lão đang nằm trên giường; gió bắc làm lão rét run lên và cánh tay phải mà lão kê dưới đầu thay gối đã tê cứng cả lại.

Cuối cùng, bãi cát vàng rộng lớn hiện lên. Trong bóng chiều tàn lão già trông thấy con sư tử đầu đàn đi xuống biển và tiếp ngay đó là những con khác. Tựa cầm lên thành tàu phía trước mũi, lão đưa mắt ngắm đàn thú dữ. Và con tàu đã buông neo, bập bênh trên sóng trong hơi gió chiều từ trong đất liền thổi tới. Còn bao nhiêu con sư tử nữa sẽ lần lượt hiện ra? Lòng lão rộn rục cả lên trong niềm vui chờ đợi ấy.

Trăng mọc đã từ lâu, mà lão già vẫn còn ngủ say. Và con cá vẫn đều đều một mạch lôi chiếc thuyền trôi theo vào một con đường hầm những mây.

Nắm tay phải giăng vào giữa mặt làm lão choàng thức giấc. Sợi dây câu kéo toạc da bàn tay phải của lão và bàn tay trái như tê dại hẳn đi. Lão cố hết sức dùng bàn tay phải kìm sợi dây lại. Cuối cùng, lão đưa bàn tay trái mò mẫm nắm được sợi dây và gò lưng giữ nó lại. Bây giờ lại đến lượt cái lưng và bàn tay trái của lão phải chịu đựng cho sợi dây nó cắt da, cắt thịt. Bàn tay trái một mình đối phó với sợi dây và bị cửa đứt một vết khá sâu. Lão già liếc mắt nhìn ra đằng sau, về phía các cuộn dây câu và thấy những cuộn đó đang từ từ tuột ra. Giữa lúc ấy, con cá kiếm xé toang mặt biển tung mình nhảy lên rồi lại nặng nề rơi xuống. Tiếp theo đó, nó nhảy vọt liên tiếp luôn mấy cái, kéo con thuyền điên cuồng phóng lên phía trước mặc dầu lão già đã luôn tay nói thêm dây và sợi dây đã bị kéo mỗi lúc mỗi thêm căng thẳng, cứ căng, căng mãi đến mức hầu như muốn đứt. Cuối cùng lão già bị lôi ngã sấp lên tấm ván thuyền phía trước, mũi và má vập lên mấy miếng cá cháy và không còn cựa quậy gì được nữa.

Lão nghĩ thầm: nông nổi này mình gây ra thì mình phải chịu lấy, chẳng còn kêu ca gì được nữa.

Nhưng con cá kia, mày đừng tưởng mày có thể cướp không được của lão sợi dây câu này. Không, không, tao sẽ bắt mày phải trả giá đắt cho tao, nhất định là như thế.

Những lần con cá nhảy lên lão không trông thấy gì cả; mà chỉ nghe mặt biển rạn nứt như tiếng xé vải và tiếp theo đó là tiếng vỗ nước nặng nề khi con cá rơi xuống. Sợi dây câu trong khi tuồn nhanh ra cửa vào tay lão rất đau, nhưng lần này lão đã có kinh nghiệm. Lão cố lựa chiều cho sợi dây lướt trên những chỗ da đã thành chai và không để cho nó cửa vào lòng bàn tay hoặc vào giữa các ngón tay.

Lão nghĩ bụng: giá như có thằng bé ở đây, nó sẽ rẩy nước vào các cuộn dây hộ mình. Ờ! Giá như có nó ở đây! Có nó ở đây...

Sợi dây vẫn thun thút tuồn xuống nước, tuồn mãi, tuồn mãi nhưng lúc này đã có phần chậm lại và lão già quyết bắt con cá phải trả giá đắt từng phân một. Cuối cùng lão đã có thể ngẩng đầu lên và ngắc mặt ra khỏi miếng cá cháy từ nãy đến giờ vẫn áp chặt vào một bên má lão. Lão quỳ gối xuống rồi cứ vươn mình từng chút một mà đứng thẳng dậy. Lão vẫn tiếp tục nới thêm dây nhưng mỗi lúc một chậm hơn. Lão lùi về phía sau cho đến khi chạm chân vào những cuộn dây mà mắt lão không nom thấy. Sợi dây còn lại khá nhiều và về phía con cá kiếm, thế là bây giờ nó phải chịu thêm sức nặng của cả một quãng dây dài vừa mới nới thêm này nữa.

- Được lắm! - Lão nghĩ thầm như vậy. - Đó là chưa kể nó đã nhảy lên hơn chục lần rồi và những cái túi bên dưới lưng nó đều đã căng đầy không khí. Nó không còn có thể lặn xuống và chết chìm ở dưới ấy làm cho mình không thể kéo nó lên được nữa. Chẳng mấy chốc nữa, nó sẽ bắt đầu lượn vòng và sẽ đến lượt mình muốn dất mũi

cu cậu đi đâu thì dất. Mình tự hỏi không biết ban này cái gì làm nó rầy rẩy lên một cách bất ngờ đến như thế? Vì đói mà nó phát cuồng lên hay vì có cái gì trong đêm tối đã làm nó hoảng sợ? Có thể là vì nó sợ. Thế nhưng nó lại vốn là một con cá bình tĩnh và to khỏe, trông như không hề biết sợ là gì, đầy vẻ tự tin. Lại thật.

Lão tự nói với mình:

- Bố già ạ! Bố phải có gan và tự tin ở mình mới được. Đã dành bố vẫn níu chắc được lấy nó nhưng bố cũng chẳng gò lại được tí dây nào. Thế nhưng, dù sao thì chỉ chốc lát nữa là nó cũng phải lượn vòng thôi.

Lão già dùng bàn tay trái và đôi vai để kèm con cá kiếm; rồi cúi mình xuống đưa bàn tay phải vốc nước rửa bộ mặt đang nhoe nhoét những thịt cá cháy. Lão sợ cái mùi cá ấy làm lão nôn mửa và do đó mà mất sức đi. Rửa mặt xong, lão để nguyên bàn tay nhúng vào trong nước mặn như thế một lúc, mắt ngóng chờ tia ánh sáng đầu tiên báo hiệu bình minh. Lão tự nhủ lúc này con cá đang bơi về phía đông, như thế có nghĩa là nó đã mệt và dành để cho dòng nước cuốn đi. Chỉ một lúc nữa nhất định là nó phải lượn vòng. Và lúc đó ta sẽ ra tay!

Sau khi nhúng bàn tay phải xuống nước thấy đã đủ rồi, lão rút tay ra và đưa mắt ngắm nghía.

Lão nói:

- Cũng không đến nỗi. Đã sống làm người, đau đớn có nghĩa lý gì!

Lão thận trọng nắm lấy sợi dây, cố dè chừng không để cho nó cọ vào những chỗ vừa bị toạc da rồi xoay mình

một vòng, vươn cánh tay qua mạn thuyền phía bên kia mà nhúng bàn tay trái xuống biển.

Lão nói với bàn tay trái:

- Mày cũng làm được đôi chút việc đấy. Nhưng có lúc tao cứ tưởng như không tìm thấy mày nữa.

Lão tự nhủ: tại sao cha mẹ sinh ra mình lại chẳng cho mình hai bàn tay thật khỏe cả đôi nhĩ? Có lẽ cũng chỉ vì mình ngốc chẳng biết tập dượt bàn tay trái ấy cho tử tế. Nhưng kể ra nếu có chịu tập tành thì có thiếu gì lúc! Dù sao, tối hôm nay nó làm ăn cũng không đến nỗi tồi và cũng chỉ bị tê bại có một lượt thôi. Nếu nó còn tê bại lượt nữa: mình sẽ để mặc cho sợi dây câu cửa đứt bết nó đi là xong.

Lão thấy như đầu óc lão bắt đầu trở nên rối rắm và tự nhủ là phải cố ăn thêm một miếng cá cháy nữa. Nhưng lão lại nghĩ bụng: mình không tài nào nuốt trôi cái món ấy được nữa. Thà chịu đói đến mụ mẫm cả đầu óc còn hơn là cứ nôn mửa mà liệt xác đi. Mình cứ nghĩ đến cái lúc sục đầu vào đấy... Còn nuốt làm sao cho trôi được nữa! Mình cứ để dành nó đấy, gặp lúc cùng bất đắc dĩ hăng hay. Nó có uơn thối ra cũng đành. Dù sao thì cũng đã quá muộn, mình có ăn gì vào cũng chẳng mong lại sức được nữa đâu.

Lão lại tự nói với mình:

- Kìa! Sao bố mày ngốc thế. Còn một con cá chuồn nữa, sao chẳng ăn đi!

Con cá chuồn vẫn còn đấy, sạch sẽ, sẵn sàng. Lão già đưa bàn tay trái cầm lấy nó mà ăn, cẩn thận nhai cả thịt lẫn xương, ăn hết cả đầu lẫn đuôi.

Lão nghĩ bụng: không có giống cá nào bổ bằng cá chuồn. Ít ra, đó cũng là thứ thức ăn cần cho sức khỏe của mình trong lúc này. Thôi, thế là mình đã lo liệu xong xuôi mọi việc rồi. Nào, con cá kia ơi, hãy lượn vòng đi và hãy cùng ta đấu sức một keo!

Mặt trời mọc lần thứ ba tính từ lúc lão già ra khơi thì con cá lớn bắt đầu lượn vòng tròn.

Không phải có thể nhìn vào độ nghiêng của sợi dây câu mà biết được là con cá bắt đầu lượn vòng. Còn lâu mới đến lúc ấy. Lúc này lão già chỉ cảm thấy sợi dây hơi chùng đi một chút. Lão dùng bàn tay phải kéo nhẹ nhẹ. Như mọi lần sợi dây lại căng thẳng, nhưng đúng vào lúc căng như muốn đứt nó liền chùng trở lại. Lão già lách sợi dây qua đầu và vai mình và bắt đầu kéo nhẹ nhàng, thông thả. Lão dùng cả hai bàn tay, đảo người từ trái sang phải và cố chuyển cả sức lực vào mình và hai chân. Cặp dò và đôi vai già nua của lão chuyển xoay theo nhịp hai cánh tay đưa qua đưa lại.

Lão lẩm bẩm:

- Nó lượn những vòng khiếp thật. Nhưng quả là nó đã phải lượn vòng rồi.

Sợi dây không chịu nhích thêm một tí nào nữa. Lão già lôi nó căng thẳng làm những giọt nước nhỏ bắn tung ra trong ánh nắng. Thế rồi sợi dây lại tuột dần ra; lão già quỳ xuống và đành chịu để cho nó thun thút tuồn xuống dưới lòng nước xanh thẳm.

Lão lẩm bẩm:

- Thế là nó đã lượn đến đầu vòng rồi đấy - và lão nghĩ bụng: mình phải rán sức mà níu lấy, được chừng nào hay chừng ấy. Dần dần rồi nó sẽ đuối sức và phải thu hẹp vòng lượn lại. Có lẽ chỉ một tiếng đồng hồ nữa thôi, là mình sẽ trông thấy nó. Bây giờ phải lừa dẫn nó đã. Rồi sau đó mình sẽ thịt cu cậu.

Nhưng con cá vẫn thông thả tiếp tục lượn vòng. Hai giờ sau, lão già mồ hôi đầm khắp mình đã mệt rũ đến tận xương. Tuy nhiên, các vòng lượn của con cá cũng đã thu hẹp dần lại và cứ theo độ nghiêng của sợi dây câu thì cũng có thể nhận thấy là nó đã ngoi dần lên gần mặt nước.

Đã một tiếng đồng hồ lão già thấy mắt mình nẩy đom đóm, mồ hôi mặn chát chảy vào mắt lão cay sè và thấm vào chỗ bị xây xước trên trán làm lão thấy xót như phải bỏng. Nẩy đom đóm mắt thì lão chẳng sợ lắm. Cứ cái nổi phải co kéo sợi dây câu như thế này thì nẩy đom đóm mắt ra cũng là chuyện thường. Nhưng đã hai lượt lão thấy chóng mặt và choáng váng cả đầu óc. Cái ấy mới là nguy.

Lão lẩm bẩm:

- Không lẽ nào mình lại chịu gục và toi mạng già đúng vào lúc vớ được một con cá như thế này. Bây giờ tôi đã liệu được cách lừa nó lên như thế rồi thì trăm sự cũng nhờ Chúa phù hộ cho. Tôi sẽ xin đọc một trăm lần bài Lay Cha chúng tôi và trăm lần bài Kính mừng Đức Mẹ. Nhưng ngay tức khắc bây giờ thì xin hăng khoan.

Hằng cứ xem như tôi đã đọc kinh rồi, xin Chúa chúng giám cho như thế. Tôi nguyện sẽ xin đọc sau.

Đúng vào lúc ấy, lão thấy sợi dây câu giật một cái rất mạnh. Lão níu cả hai tay vào sợi dây và thấy nó sao mà cứng và nặng, rất bông cả da thịt.

Chắc hẳn là chú cá nhà ta vừa quật cái mõm dài của nó của đoạn dây đây, lão nghĩ bụng như vậy. Tất nhiên là phải như thế. Nó làm thế là đúng. Cứ kiểu này, rồi nó lồng lên cũng nên, mà mình thì mình muốn nó cứ lượn vòng như vậy còn hơn. Cứ mỗi lượt nó lồng lên thì chỗ bị móc lưỡi câu càng rộng hoác ra. Nó đến khạc cái lưỡi câu ra mất.

- Thôi đừng lồng lên nữa, chú cá ơi. Đừng lồng lên nữa!

Con cá gạt mõm vào đoạn dây thép nhiều lượt nữa. Cứ mỗi lần nó lắc đầu như vậy, lão già lại phải buông thêm một tí dây.

Lão tự nhủ là không được làm cho nó đau quá. Mình đau thì chẳng sao, mình có thể tự chủ được. Nhưng còn nó mà bị đau thì nó có thể nổi điên lên. Một lúc sau, con cá kiếm thôi không quật mõm vào đoạn dây đáy bằng kim loại nữa và lại tiếp tục lượn chậm chậm. Lão già không ngừng tay thu dây lại. Nhưng lão lại thấy xây xẩm mặt mày. Lão đưa tay vốc một ít nước biển xấp lên đầu và lên phía sau ót.

May mà mình không bị chuột rút - lão nghĩ bụng - Nó sắp ngoi lên rồi đây và mình có cơ chống chọi được cho đến lúc ấy! Phải cố mà chống chọi bố già ạ! Đừng biện luận lời thôi gì nữa.

Lão lại quàng sợi dây câu lên vai và tựa gối một lúc vào mạn thuyền. Lão tự nhủ là hẵng tạm nghỉ hơi một chút trong lúc con cá đang bơi ra xa. Bao giờ nó quay lại, mình sẽ đứng dậy và lại sẽ ra tay.

Tựa vào mạn thuyền phía trước mà nghỉ mặc cho con cá lượn đủ một vòng không phải kéo dây thì thú biết bao! Nhưng khi dây căng báo hiệu con cá đã bơi quay lại phía thuyền, lão già liền đứng nhổm dậy và trở lại cái trò xoay người, dùng đưa kéo để giữ được chỗ dây đã co lại.

Lão tự nhủ: thật chưa bao giờ mình nhọc đến như thế này. Mà bây giờ hình như gió Đông bắc đã bắt đầu nổi thì phải? Có gió này thì mình làm ăn cũng dễ hơn. Mình đang thêm chút gió đây.

Lão lẩm bẩm:

- Lát nữa hẵn ta lượn vòng ra xa mình sẽ nghỉ hơi một lúc. Bây giờ mình đã thấy khỏe hơn. Cứ độ hai ba vòng nữa là mình sẽ tóm được cu cậu.

Con cá kiếm lại lượn vòng và sợi dây câu lại căng thẳng. Chiếc mũi rom hất ra phía sau ớt, lão già cúi rạp mình trên mũi thuyền.

Lão nghĩ bụng: ấy, bây giờ đến lượt mày xoay xở đấy chú em ạ. Đến chỗ đường vòng tao sẽ nói chuyện với mày.

Biển cả cồn sóng. Nhưng đây chỉ là một thứ gió vẫn nổi vào những lúc tốt trời và rất thuận cho việc quay thuyền trở về đất liền.

Lão già lại nói:

- Mình sẽ trở thuyền theo hướng Nam và hướng Tây. Đi biển thì có bao giờ lạc đường được mà Cuba lại là cả một hòn đảo to tướng.

Cuối cùng, đến vòng thứ ba, lão già nom thấy con cá của lão.

Thoạt tiên lão thấy nó lù lù như một cái bóng đen sẫm. Cái bóng đó lướt qua dưới đáy thuyền lâu đến nỗi lão không thể nào tin là nó dài đến thế.

Lão nói:

- Ôi, vô lý... không lẽ nào nó lại to được đến thế.

Nhưng con cá quả thực là to như thế đấy và đến cuối vòng thứ ba khi nó nổi lên cách con thuyền chừng hai mươi lăm thước thì lão già liền trông thấy cái đuôi của nó dựng đứng trên mặt nước, cao hơn một chiếc lưỡi hái cỡ lớn, màu tím nhạt nổi bật trên nền nước biển xanh thẫm. Cái đuôi lại biến mất. Con cá kiếm boi lững lờ dưới mặt nước; lão già trông thấy rõ khối thân hình đồ sộ của con cá và những đường vân màu đỏ thẫm loang lổ trên mình nó. Cánh vi trên sống lưng nó xếp lại, còn những bộ vi to lớn hai bên sườn thì xòe rộng cả ra.

Lão già trông thấy rất rõ mắt con cá và hai con cá chết^(*) đang boi bên cạnh nó. Chốc chốc, những con cá này bám vào mình nó rồi đột nhiên lại buông ra. Cũng có lúc chúng boi tung tăng dưới bóng con cá lớn, mỗi con

(*) Cá chết: một loại cá đầu bằng và nhăm thường bám chặt vào mình những con cá lớn, hoặc các đáy thuyền.

dài có đến một thước. Chúng bơi rất nhanh, thân hình uốn khúc mềm mại như mình lượn.

Lão già tháo mồ hôi đổ giọt, nhưng không phải vì ánh nắng mặt trời. Cứ mỗi lần con cá thong thả lượn một vòng, lão lại thu bớt một ít dây. Còn hai vòng nữa là lão sẽ xĩa được nó, lão tin chắc như vậy.

Nhưng lão tự nhủ phải lừa nó đến gần đã, gần hơn nữa, gần hơn nữa. Không nên nhắm vào đầu nó mà phải nhắm đúng vào giữa tim.

- Bớ mình ơi, phải bình tĩnh và phải vững tay. Lão tự nói với mình như vậy.

Đến vòng sau, lưng con cá nhô lên khỏi mặt nước. Nhưng vẫn còn hơi quá xa chiếc thuyền. Đến vòng sau nữa cũng vẫn còn xa quá, nhưng nó đã nhô mình lên nhiều hơn. Lão già tin chắc là cứ co bớt dây lại, lão sẽ có thể lừa con cá đến sát mạn thuyền.

Mũi xĩa đã được chuẩn bị từ lâu, nối liền với cả một mớ dây nhỏ cuộn lại trong một cái sọt và một đầu thì buộc vào cái chiếc cọc neo đằng mũi.

Con cá kiếm vẫn bình tĩnh lượn nốt một vòng. Trông nó thật oai vệ và chỉ có cái đuôi to lớn là chuyển động. Lão già lôi sợi dây câu để kéo nó đến gần. Trong khoảnh khắc, con cá hơi nghiêng lườn sang một bên rồi liền trở mình thẳng lại và lại bắt đầu lượn một vòng nữa.

Lão già nói:

- Mình đã làm động đến nó... ôi, mình đã làm động đến nó!

Lão đã mệt lắm, nhưng vẫn cố hết sức níu giữ con cá. Lão tự nhủ là mình đã làm động đến con cá. May ra thì lượt này mình sẽ có thể áp nó vào mạn thuyền. Nào, hơi hai bàn tay, kéo đi. Nào hai chân, giữ vững nhé! Và cái đầu nữa, mày chớ có bỏ ta! Chớ có bỏ ta! Chúng mày không bao giờ chịu thua cơ mà. Lần này ta quyết sẽ tóm được hẳn!

Không để cho con cá kịp bơi sát đến bên thuyền, lão rần hết gân cốt, dùng toàn lực kéo thật mạnh, nhưng đúng vào lúc ấy con cá né ra xa rồi rướn mình lên lại lừ lừ bơi đi.

Lão già nói:

- Cá ơi cá, đừng nào rồi mày cũng phải chết mà thôi. Mày muốn tao cũng chết theo mày hay sao?

Cứ kiểu này thì rồi chẳng ra làm sao, lão nghĩ bụng như vậy. Mồm lão khô đắng nói chẳng ra hơi nữa, nhưng lão không làm sao với lấy được chai nước. Chuyến này, mình phải kéo nó vào cho kỳ được. Chú cứ như thế này thì mình chẳng đương nổi được lâu nữa đâu. Nhưng lão lại tự nhủ: mình còn chống chọi được. Còn chống chọi được mãi mãi.

Đến vòng hai, chỉ tí nữa là lão vớ được con cá. Nhưng nó lại rướn mình lên và lại từ từ bơi ra xa. Cá ơi, quả là mày muốn giết tao, lão bụng bảo dạ như vậy. Đó cũng là quyền của mày thôi. Anh bạn cá kia ơi, thật già này chưa bao giờ trông thấy một cái gì lớn lao, oai vệ, đường hoàng, đẹp đẽ đến như anh. Đây, anh cứ giết ta đi. Ta giết anh hay anh giết ta, cái đó ta nào có quản ngại gì.

Lão nghĩ thầm: ờ mà mình nói lảm nhảm cái gì thế nhỉ? Mình lú lẫn đi mất rồi. Phải bình tĩnh lại mới được. Phải bình tĩnh và chịu đựng nổi nhọc nhằn này sao cho xứng là một con người. Hoặc cũng phải được như một con cá...

- Phải bình tĩnh lại, - Lão nói bằng một giọng nói mà chính lão cũng chỉ còn nghe thấy một cách mơ hồ. Phải bình tĩnh lại!

Con cá đã lượn thêm hai vòng nữa mà tình thế vẫn chẳng khá hơn.

- Mình chẳng còn biết thế nào nữa, - lão già nghĩ bụng. Cứ mỗi lượt như thế, lão lại như muốn ngất đi. - Mình chẳng còn biết thế nào nữa! Nhưng mình sẽ cố một keo nữa.

Lão lại cố thử một keo nữa. Đúng vào lúc đưa tay cố gò con cá quay trở lại, lão cảm thấy như mình sắp ngất đi đến nơi. Con cá rướn mình lên, rồi chậm rãi bơi đi, chiếc đuôi lớn vung vẩy trong không khí.

Lão già lại tự nhủ: mình sẽ cố thử thêm một lượt nữa, mặc dầu hai bàn tay của lão đã rã rời và mắt lão đã hoa cả lên.

Lão lại thử chuyển nữa. Vẫn hồng! Lão chưa kịp trở tay mà đầu óc đã choáng váng cả lên rồi. Ra thế đấy! - Lão nghĩ bụng - nhưng mình sẽ cố một lượt nữa. Lão thu hết tàn lực, hết chút lòng dũng cảm và kiêu hãnh còn lại để cầm cự với con cá đang hấp hối. Con cá từ từ bơi đến gần lão già, mõm kề sát mạn thuyền.

Nó sắp sửa vượt quá con thuyền, mình dài thượt, to lớn, rộng bè, màu bạc lóng lánh và mang những đường vân đỏ thẫm. Dưới nước, trông nó như vô tận.

Lão già bỏ sợi dây câu xuống và chặn chân lên. Lão cố gờ chiếc xỉa lên thật cao. Thu hết sức lực, cộng với một sức mạnh mới mà lão vừa vận lên được trong người, lão xiên mũi xỉa vào lườn con cá, đứng vào phía sau chiếc vi bên cạnh sườn lúc ấy đang giương lên ngang tầm ngực lão. Cảm thấy lưỡi thép đã cắm phập vào, lão cúi mình xuống đem hết sức mạnh toàn thân cố ấn mạnh thêm cho thật sâu.

Con cá đã mang cái chết trong lòng chợt hồi tỉnh lại. Đường như để phô bày vẻ đẹp và dương oai một lần cuối cùng, con vật khổng lồ ấy tung mình nhảy vọt lên khỏi mặt nước. Trong giây lát, trông nó như treo lơ lửng giữa khoảng không, phía trên lão già và con thuyền. Rồi nặng nề nó gieo mình xuống biển, đánh âm một cái làm nước bắn tóe trùm kín khắp người lão già và chiếc thuyền.

Lão già đã mệt lả, kiệt sức, mắt hoa lên. Nhưng lão cũng còn nhìn thấy sợi dây chiếc xỉa và chậm rãi đưa hai bàn tay xây xát đón lấy sợi dây. Khi mắt nhìn đã tỏ, lão trông thấy con cá nằm ngửa phơi bụng màu trắng bạc. Mũi xỉa xiên ngang qua đầu con cá ở phía dưới mang và máu từ trong tim nó chảy ra chan hòa trong nước biển. Thoạt tiên làn máu cá trông đen thẫm như một doi cát ngậm nổi lên giữa vùng biển cả sâu nghìn thước rồi tản ra như một đám mây. Con cá kiếm trắng bạc, không động đậy, nổi bênh trên mặt sóng.

Trong một thoáng, khi mắt còn trông được tỏ, lão già chăm chú nhìn con cá. Lão quấn sợi dây buộc mũi xỉa luôn hai vòng vào cọc neo rồi úp mặt vào hai bàn tay. Đầu gục vào mạn thuyền phía trước mũi, lão lẩm bẩm:

- Chớ có rồi óc lên, bố già ơi! Mình đã già trót đời rồi. Nhưng mình đã giết chết con cá này nó là anh em của mình và bây giờ thì mình phải gánh lấy mọi việc nhọc nhằn.

Lão tự nhủ: mình phải thắt mấy cái thòng lọng và kiếm dây để buộc áp nó vào mạn thuyền. Dù ở đây, ta có được hai người dân thuyền nghiêng sang một bên mà bẩy nó vào rồi sẽ tát nước ra sau thì cứ như cái thuyền này cũng chẳng chứa nổi nó. Bây giờ mình phải sửa soạn mọi thứ cho ổn rồi lôi nó lại mà buộc, xong đầu vào đấy là ta dựng cột, giơng buồm lên mà quay về. Lão già nắm dây lôi con cá áp vào bên mạn thuyền để luồn dây qua mang ra đằng mồm mà buộc đầu nó vào mũi thuyền. Mình muốn nhìn, muốn sờ, muốn nắn nó, lão nghĩ bụng như vậy. Con cá kia là cả một món gia tài của mình. Nhưng chẳng phải vì thế mà mình muốn sờ nắn nó. Dám chắc là mình đã sờ đúng trái tim nó, lần thứ hai khi mình ấn mạnh lưỡi xỉa. Được lắm. Bây giờ mình cần phải kéo nó vào, kèm nó cho chặt, quấn một nút thòng lọng vào đuôi nó và một cái nút khác quanh bụng để buộc áp nó vào mạn thuyền.

- Nào! bắt tay vào việc. - Lão nói và uống một ngụm nước nhỏ - Chiến đấu đã xong, bây giờ là lúc phải trần lặc ra mà làm bao nhiêu việc vất vả.

Lão ngược trông trời rồi lại đưa mắt nhìn con cá. Lão ngấm bóng mặt trời rất kỹ và tự nhủ là lúc này hẳn chưa quá giữa trưa. Gió bắt đầu nổi. Mấy sợi dây câu thì lúc này mình cũng chẳng cần nghĩ tới. Về nhà rồi ta hăng nổi sau cũng được.

Lão nói to:

- Nào chú cá kia, đến đây với tớ nào.

Nhưng con cá chẳng chịu vâng lời lão. Trái lại, nó cứ nằm ì ra đó, bập bênh trên sóng và lão già đành phải kéo con thuyền xích đến gần nó.

Khi đến ngang chỗ con cá, đầu nó va vào mũi thuyền; lão không tin được là nó lớn đến thế. Tuy vậy, lão vẫn tháo sợi dây buộc lưỡi xỉa ra khỏi cọc neo. Lão xâu dây suốt một bên mang ra phía trước hàm con cá, quấn một vòng quanh mõm rồi lại xâu vào bên mang kia, quấn vòng một lượt nữa quanh mõm, thắt hai đầu mối lại rồi đem buộc chặt vào cọc neo đằng mũi.

Cắt đoạn dây còn thừa lão mang ra phía sau lái buộc cái đuôi con cá cũng theo một cách thức như trên.

Từ màu đỏ xen trắng bạc trước đây, mình con cá đã đổi sang thuần một màu bạc. Những đường vân trên mình nó cũng một màu tím nhạt như đuôi. Đường vân ấy lớn như một bàn tay xòe rộng. Mắt nó lồi lên như những tấm kính trên ống viễn vọng và nổi bật như một bức tượng thánh trong đám rước.

- Cũng chẳng dùng cách nào khác mà giết được nó! Lão già nói như vậy. Ngụm nước vừa uống xong làm cho

lão thấy khỏe hơn. Đầu óc lão tỉnh táo hẳn lên. Có lẽ lão sẽ không đến nỗi ngất đi nữa.

Cứ trông như thế thì bỏ rẻ nó cũng phải nặng đến hơn chục tạ. Hơn nhiều nữa là đáng khác. Lạng thịt ra cũng còn được hai phần ba con số đó. Cứ tính ba đồng một cân Anh thì là đi bao nhiêu tiền nhỉ? Mình phải có một cây bút chì mới tính ra được. Đầu óc mình bây giờ nó lú lẩn đi rồi. Bác Đi Magiô hôm nay chắc là phải tự hào về mình. Mình không mắc chúng nê cựa gà, nhưng lung vói hai bàn tay mình đau tẹ. - Lão nghĩ thầm: mình chẳng biết nê cựa gà nó là cái quái gì! Hay là có khi mình mắc cái chúng ấy mà không biết?

Lão buộc con cá vào mũi thuyền, vào chỗ đằng sau lái và vào cái giống ở giữa thuyền. Con cá to đến nỗi trông cứ như lão già đã buộc kèm con thuyền của mình vào một con thuyền khác lớn hơn. Lão cắt đoạn dây câu buộc hàm dưới con cá kiểem vào cái mồm dài của nó để mồm nó khỏi ngoác ra và cản nước. Cuối cùng, lão dựng cột buồm. Lấy chiếc gậy vắn dùng làm sào chống, lão căng buồm lên. Cánh buồm căng gió và con thuyền bắt đầu trôi. Ngã mình đằng sau lái, lão già quay thuyền theo hướng Tây nam.

Lão không cần phải có la bàn mới biết đâu là hướng Tây nam. Lão chỉ cần nghe chiều gió bắc thổi và chiều xoay trở của cánh buồm là đủ. Lão định bụng dùng dây câu nhỏ thả một chiếc vọt để kiểem lấy chút chất tươi tạm lót dạ. Nhưng lão không tìm được ra vọt mà mấy con cá trích dự trữ thì đều đã ươn thối cả ra. Tiện tay, lão dùng chiếc sào vọt lấy một đám rong vàng. Trong những đám

rong vàng ở vùng Nhiệt lưu này thường vẫn có giống tôm trú ẩn. Lão rảy mạnh mấy cái và liền có chừng một chục con rơi xuống sạp thuyền: chúng búng chân và nhảy như chơi chơi. Lão dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ rút đầu chúng và ăn sống, cả thịt, lẫn vỏ. Giống tôm này nhỏ tí tẹo nhưng ăn ngon và bổ. Trong chai còn được đầu hai cốc nước. Ngón xong mớ tôm, lão uống chừng nửa cốc. Phải kèm thêm cả một gánh nặng, con thuyền vẫn trôi nhanh. Lão già cặp tay lái bên sườn. Con cá của lão kia rồi, hiển hiện trước mắt. Và chẳng, cái cảm giác đau nhức trên lưng khi ngã mình tựa vào mạn thuyền và hình ảnh đôi bàn tay xây xát sờ sờ ra đó, bấy nhiêu cũng đủ để lão hiểu rằng đây chẳng phải chiêm bao mà chính là sự thực hiển nhiên. Có một lúc, vào cuối cuộc chiến đấu, trong mình suy yếu quá, lão đã có ý nghĩ rằng đây chỉ là một giấc mơ. Khi con cá kiếm tung mình lên khỏi mặt nước, lơ lửng một lúc giữa không trung trước khi rơi xuống, lão đã tự nhủ rằng đây là một cái gì kỳ quái quá sức, không thể nào tin được. Lúc đó quả tình mắt lão đã hoa cả lên rồi. Chứ còn bây giờ thì mắt lão đã sáng tỏ như thường.

Con cá kia rồi. Tay lão, lưng lão, phải đâu là chuyện chiêm bao. Hai bàn tay thì cũng chóng lạnh thôi, lão nghĩ thầm như vậy. Mình đã rảy hết máu độc ra và nước biển sẽ làm cho các vết thương chóng lên da non. Thứ nước sẫm đen và lạnh ở vùng Nhiệt lưu này là thứ thuốc chữa bệnh hiệu nghiệm nhất đời. Điều cần phải là phải giữ cho đầu óc được minh mẫn. Chứ hai bàn tay thì vẫn còn được việc lắm. Đường về thế này là xuôi gió thuận buồm

rồi. Con cá môm bị khớp chặt, đuôi thẳng tắp, hấn ta với mình cùng đi trên mặt biển khác nào đôi anh em ruột thịt.

Đầu óc lão lại đã bắt đầu hơi rối rắm. Lão tự hỏi: Ờ, không biết là nó đeo ta đi hay ta đeo nó đi ấy nhỉ? Nếu như mình kéo nó theo đằng sau thuyền thì chẳng còn phải nói. Nếu nó bị đặt nằm trong thuyền với một hình dáng tiêu tụy, thì cũng chẳng còn phải nói. Nhưng lúc này lão già và con cá quả là gắn bó với nhau, cùng sóng đôi trôi trên mặt nước và lão tự nhủ thôi thì nếu con cá nó thích, ta cứ nói rằng nó đeo ta về cũng được. Ta thắng nó chẳng qua cũng chỉ nhờ những cái mẹo vặt chẳng lấy gì làm cao thượng; mà nó thì nào nó có muốn làm hại gì đến ta.

Con thuyền vẫn thuận gió trôi đi. Lão già nhúng hai bàn tay vào nước biển và cố suy nghĩ một cách mạch lạc. Nhìn vào những đám mây dòn và mây lông ngỗng dày đặc trên bầu trời, lão già biết rằng gió sẽ còn thổi suốt đêm. Đôi mắt lão vẫn không rời con cá. Ôi! đúng là sự thực đấy ư!

Một giờ sau, con cá mập đầu tiên bắt đầu xông đến. Con cá mập này không ngẫu nhiên mà xuất hiện. Nó từ dưới đáy biển sâu thẳm bơi lên vừa đúng lúc dòng máu từ mình con cá chảy ra tụ lại thành một đám mây và loang dần vào trong lòng nước sâu nghìn thước.

Nó phóng lên quá nhanh và hấp tấp đến nỗi nhô đầu xé toạc cả mặt nước xanh. Bị lóa ánh mặt trời nói lại lặn thụp xuống, lần tìm lại được vệt máu và rượt đuổi theo con cá và chiếc thuyền.

Thỉnh thoảng nó lại bị lạc hướng. Nhưng rồi nó lại đánh hơi - hoặc dựa theo một dấu vết gì đấy - mà tìm lại được. Nó ráo riết bơi rất nhanh. Đây là một con cá mập loại Makô rất đẹp, có sức bơi đặc biệt, nhanh nhẹn hơn bất cứ giống cá nào nhanh nhẹn nhất. Trên mình nó, cái gì cũng đẹp chỉ trừ có cái mõm. Lưng nó cũng xanh như lưng cá kiếm, bụng màu bạc óng ánh, da nhẵn bóng. Hình dáng nó cũng giống hình dáng cá kiếm chỉ trừ có đôi hàm. Đôi hàm to tướng ấy lúc này nó đang ngậm chặt lại mà bơi thục mạng, mình cập kề mặt nước. Chiếc vi cao nghiêng trên lưng nó xé nước như một lá thép. Trong cái mõm ngậm chặt của nó, có tám hàm răng cắm nghiêng đầu nhọn chĩa vào phía trong. Những chiếc răng đó không thẳng đứng theo hình lăng trụ như người ta thường thấy ở các loại cá mập khác mà lại giống như những ngón tay người co quắp bất chước làm vuốt thú dữ. Chúng dài gần bằng những ngón tay của lão già và hai mặt đều sắc bén như dao cạo. Nhiều loại cá biển khác tuy cũng khỏe, cũng bơi nhanh, cũng có hàm răng lợi hại, nhưng thấy đều phải gờm giống cá mập này. Nó có thể ăn thịt tất cả.

Đánh hơi thấy vết máu càng rõ, con cá mập càng ra sức bơi nhanh, chiếc vi trên lưng phẳng phẳng rẽ nước.

Vừa trông thấy nó, lão già biết ngay đây là một con mập không hề biết sợ là gì và hề muốn sao là làm vậy. Vừa chăm chú theo dõi con cá dữ, lão sửa soạn chiếc xỉa và buộc dây. Đoạn dây này hơi ngắn vì lão đã cắt đi mất một phần để buộc con cá kiếm vào thuyền.

Lúc này trí óc lão già rất tỉnh táo. Lão thừa quyết tâm nhưng ít hy vọng. Nhưng lão lại nghĩ bụng: Ở đời,

cái gì tốt đẹp quá thì chẳng mấy khi bền! Vừa trông chừng con mập đang rượt đến gần, lão đưa mắt nhìn con cá lớn của lão, lòng nửa tin nửa ngờ tưởng chừng như có thể đây là chiêm bao. Lão tự nhủ: mình không tài nào ngăn không cho nó tấn công mình, nhưng may ra thì mình cũng có thể thắng được nó. Lão chửi thầm: mẹ kiếp cái giống dentuso^(*) này, đồ chó đẻ.

Con cá mập đã đuổi kịp đến đằng sau lái thuyền. Khi nó ngậm vào con cá kiếm, lão già trông thấy rõ cái mồm rộng hoác và đôi mắt kỳ dị của nó. Lão chỉ nghe tiếng răng con mập cắn phập vào mình con cá kiếm vừa đúng ở phía trên đuôi một chút. Đầu con mập nhô lên khỏi mặt nước, lưng bập bênh ngang mặt sóng và lúc lão già lao mạnh mũi xĩa vào đầu nó cũng là lúc lão nghe tiếng da thịt con cá kiếm bị rút bật ra. Lão nhắm mũi xĩa đúng vào giao điểm của đường thẳng nối liền hai con mắt với đường thẳng chạy ngược từ tinh mũi lên. Nói như thế, nhưng sự thực thì không có những đường thẳng ấy mà chỉ có một cái đầu màu xanh, nặng nề và nhọn hoắt, những con mắt to tướng, những hàm răng đánh khóp vào nhau, hăm dọa, thềm khát. Nhưng dù sao lão già cũng đã đâm mũi xĩa đúng vào giữa óc con vật. Lão đâm bằng hai bàn tay nhầy nhụa ứa máu, thọc mạnh chiếc xĩa nhọn sắc với toàn lực của mình. Lão đâm một cách tuyệt vọng nhưng với tất cả ý chí quyết tâm và tất cả lòng căm giận.

Con mập lạng mình về một bên vào lão già thấy mắt nó đã dại đi. Nó lại lật mình về phía bên kia, quay tròn

(*) Dentuso (tiếng Tây Ban Nha): một loại cá mập.

luôn hai vòng trong sợi dây buộc chiếc xỉa. Lão già biết như thế là đã xong đời con cá mập. Nhưng nó thì nó lại chưa chịu như thế: nằm phoi bụng lên trời, đuôi quật liên hồi giữa không khí, hai hàm răng đánh vào nhau bần bật, nó quấy tung nước lên như một chiếc xuống máy chạy đua. Ở chỗ đằng đuôi con mập, nước xối bọt trắng xóa; và khi ba phần tư thân mình nó đã nhô lên khỏi mặt biển, sợi dây đột nhiên căng thẳng, run bần bật và đứt phụt. Dưới đôi mắt chăm chú của lão già, con mập nằm im không động đậy trong một phút rồi từ từ chìm xuống.

- Nó ngặm mất của mình ngót bốn mươi cân Anh rồi.

Lão nói to lên như thế rồi nghĩ bụng: nó lại lòi mất của mình cả cái xỉa và tất cả sợi dây và bây giờ con cá của mình nó đã tuôn máu ra như thế kia thì còn lắm con mập khác nữa kéo đến.

Từ khi con cá bị cắn toạc ra như thế, lão thật không nỡ nhìn nó nữa và lúc nó bị con mập tấp, lão thấy như chính mình đang bị nhai sống.

Nhưng lão lại nghĩ: dù sao mình cũng đã giết chết con mập nó ăn thịt con cá của mình. Và lại đúng là một con mập to kên, từ cha sinh mẹ đẻ mình chưa từng thấy bao giờ. Mặc dầu trong đời mình, mình cũng đã từng thấy lắm con to!

Ôi! Ở đời cái gì tốt đẹp quá thường vẫn khó bền. Lúc này mình muốn mọi chuyện xảy ra kia chỉ là một giấc chiêm bao và cứ xem như là mình chưa bao giờ câu được

con cá ấy và chỉ là đang nằm một mình trên giường, đầu gối lên chồng báo.

Lão lẩm bẩm:

- Thế nhưng đã làm người thì không bao giờ được bỏ tay chịu thua. Con người có thể bị tiêu diệt nhưng không thể bị khuất phục.

Lão trầm nghĩ: mình thật tiếc là đã giết chết con cá này. Đã sắp đến lúc gian nan rồi đây, thế mà một chiếc xỉa trong tay mình cũng chẳng có. Giống cá mập ấy vừa dữ, lại khỏe và tinh ranh. Thế nhưng mình lại tinh ranh hơn nó. Kể ra thì điều đó cũng không chắc cho lắm. Chỉ có một điều rõ ràng là mình có khí giới lợi hại hơn nó.

Lão nói to:

- Thôi đi, bố già ơi, suy nghĩ lồi thối như thế mà làm gì. Cứ biết một việc là dong thuyền mà đi, rồi có gì ta hẵng liệu!

Lão lại tự nhủ: nói thế, nhưng mình cũng cần phải suy nghĩ chứ.

Suy nghĩ là thú vui duy nhất của mình. Suy nghĩ và mê bóng gạt, chỉ có thế. Mình không hiểu ông Đi Magiô trứ danh ông ấy sẽ nghĩ thế nào về nhát xỉa mình vừa đâm vào giữa óc con mập ấy nhỉ? Ôi xào, kể ra thì cũng chẳng có gì là ghê gớm lắm. Anh quái nào mà chẳng làm được như thế. Không biết những vết xây xát ở hai bàn tay mình có khó chịu bằng cái chứng nẻ cựa gà không nhỉ? Mình cũng chả biết nữa. Mình chưa bao giờ bị đau ở gót chân, trừ cái lần mình đi tắm dẫm phải một con

cá ngạnh và bị nó chích cho một cái bại cả bắp chân, đau không tài nào chịu nổi.

Lão tự nói với mình:

- Bố già ạ, bố hãy nghĩ đến một chuyện gì vui vui thì hơn. Cứ mỗi phút qua là bố mầy lại về gần nhà được hơn một chút đấy. Mất đứt bốn mươi cân thịt, nhưng nhẹ thuyền ta lại càng được đi nhanh hơn chứ sao!

Lão cũng thừa biết sẽ có những gì xảy ra khi con thuyền vào đến giữa dòng nước. Nhưng, lúc này lão cũng chẳng biết lo toan cách nào được nữa.

Lão kêu lên:

- Ờ, có cách chứ! Mình vẫn còn có thể buộc lưỡi dao vào một đầu mái chèo...

Kiểm tay lái một bên sườn, chân chặn lên cái thang buồm, lão liền thực hiện ngay việc đó.

Lão nói một mình:

- Mình chỉ là một ông lão già khụ, đã dành như thế. Nhưng ít ra, mình vẫn còn một thứ khí giới trong tay.

Gió thổi mát lạnh và con thuyền vẫn lướt nhanh trên mặt biển. Lão già chỉ nhìn riêng một phần trên của con cá và hy vọng lại chồm nở trong lòng lão.

Lão nghĩ bụng: tuyệt vọng là một điều ngu ngốc. Chẳng những thế, mình còn cho đó là một tội lỗi. Ôi! Nhưng mà thôi, bố mầy ơi, nói đến chuyện tội lỗi làm gì. Không nghĩ gì đến chuyện tội lỗi mà bụng dạ bố mầy lúc này cũng đã khỏi chuyện phải lo rồi đấy! Với lại, mình cũng nào có hiểu gì đâu về chuyện ấy.

Mình chẳng hiểu gì và cũng chẳng tin gì lắm về chuyện phúc, tội ở đời. Có lẽ mình giết con cá này cũng là có tội đấy nhỉ? Nhưng mình thì mình vẫn thấy có quyền làm như thế, vì mình giết nó là để khỏi phải chết đói, mà thịt nó thì lại nuôi sống được bao nhiêu con người. Nếu như thế là có tội thì ở đời cái gì cũng là tội lỗi tuốt. Cho nên ta chẳng nên nghĩ đến vấn đề này. Có nghĩ đến chuyện ấy thì bây giờ cũng đã quá muộn rồi. Với lại đã có nhiều người được nuôi cơm để chuyên về việc ấy. Cứ để mặc cho họ lo toan về chuyện họa, phúc ở đời. Còn mình thì mình sinh ra đời là để sống kiếp thăng dân chài, cũng như con cá kia sinh ra là để làm phận cá. Thánh Pie xưa kia cũng là dân đánh cá và bố ông Đì Magiô trứ danh cũng vậy.

Nhưng lão vẫn cứ thích suy nghĩ về mọi chuyện có dính dáng đến mình. Không có sách đọc cũng chẳng có máy thu thanh để nghe như ai, lão chỉ còn biết suy nghĩ miên man. Ý nghĩ của lão lại quay về với vấn đề tội lỗi. Lão tự nhủ, chẳng phải vì để khỏi chết đói và bán kiếm tiền mà bố mày giết con cá. Bố mày giết nó vì lòng kiêu ngạo và vì bố mày đã trót làm cái nghề đánh cá này. Bố mày yêu con cá kia khi nó còn sống và còn yêu nó cả sau khi nó đã chết. Nếu bố mày yêu nó thì giết nó cũng chẳng có gì là tội lỗi. Hay chính vì thế mà tội lại càng nặng thêm nhỉ?

Lão nói to:

- Bố già ơi! Bố mày nghĩ quẩn nhiều quá rồi đấy!

Nhưng lão vẫn cứ nghĩ tiếp: dù sao, mình cũng đã thỏa dạ vì giết được cái con *dentuydô* ấy. Nó cũng ăn thịt

cá sống y hệt như mình. Nó không phải là loài ăn thịt xác chết, không phải là một cái da dày biết bơi như nhiều con cá mập khác. Con *dentuydô* ấy thật là đẹp, thật là oai vệ. Nó chẳng biết sợ là gì.

Lão nói to lên:

- Mình giết nó trong hoàn cảnh tự vệ chính đáng. Và mình đã giết nó một cách tài tình.

Vả chăng - lão nghĩ bụng - cứ suy ra thì ở đời, bằng cách này hay cách khác cũng chỉ tuyền là một trò giết chóc lẫn nhau mà thôi. Nghề đánh cá này nuôi sống mình bao nhiêu thì cũng giết chết mình bấy nhiêu. Chỉ có thằng bé là thực sự nuôi sống mình. Mình chẳng nên tự đối mình quá nhiều mà làm gì.

Nghiêng mình trên mạn thuyền, lão rút một miếng thịt cá đúng ở chỗ bị con mập ngoạm vào. Lão thông thả nhai, thưởng thức chất cá dẻo, ngon, vừa chắc vừa ngọt như chất thịt, tuy màu sắc không đỏ như thế. Hơn nữa nó lại mịn, không to thớ, lão già tính nhắm đem bán ở chợ thì tha hồ mà được giá. Nhưng khổ một nỗi là không có cách nào để giữ cho máu cá khỏi loang khắp mặt nước và lão già biết nhất định rồi sẽ có chuyện không hay xảy ra.

Gió vẫn thổi không ngừng và đã hơi chuyển về hướng Đông bắc. Như thế có nghĩa là gió sẽ còn thổi mãi. Lão già đưa mắt quan sát chân trời phía trước mặt nhưng không thấy một cánh buồm, bóng dáng hay vệt khói của một chiếc tàu nào. Mà chỉ có những con cá chuồn tung mình lên trước mũi thuyền và lại rơi xuống cạnh những

đám rong màu vàng của vùng Nhiệt lưu. Đến một con chim cũng chẳng thấy tăm hơi.

Lão tựa mình ở đằng sau lái, cứ dong thuyền mà đi như thế trong hai giờ luôn, thỉnh thoảng lại ăn một miếng cá kiếm, cố gắng nghỉ ngơi và dưỡng sức. Đột nhiên, lão trông thấy con đầu tiên trong số hai con cá mập.

- Ái chà, - lão kêu to lên như thế. Cái tiếng kêu ấy thật khó lòng giải nghĩa được; có lẽ nó cũng giống như tiếng kêu ta buột miệng cất lên khi có chiếc đinh xuyên qua bàn tay và cắm phập vào trong gỗ.

- *Galanót*^(*). - Lão kêu to lên như thế khi trông thấy cánh vi trên lưng con thứ hai hiện ra tiếp theo sau con thứ nhất.

Những con mập này thuộc vào loại thường gọi là "mồm bẹt". Lão nhìn vào chiếc vi hình tam giác màu nâu trên lưng và cách thức quẫy đuôi mà phân biệt được chúng. Chúng đã đánh hơi theo được dấu con cá, nhưng quá điên cuồng vì đói nên chúng cứ luôn luôn bị lạc hướng. Tuy vậy, chúng vẫn một lúc một đuổi đến gần.

Lão già neo chiếc thang buồm và chèn tay lái lại, rồi nắm lấy chiếc mái chèo đã có buộc sẵn lưỡi dao ở đằng đầu. Lão dùng hai bàn tay đang đau quay quắt, cố gượng nhẹ nâng chiếc mái chèo lên. Lão nhẹ nhàng co đuôi hai bàn tay nhiều lần cho dần dần. Cuối cùng, lão nắm chặt tay lại, đành chịu đau hết sức một lần để khỏi bị nao núng khi cần hành động và cứ thế lão đợi hai con mập

(*) *Galanos* (tiếng Tây Ban Nha): một loại cá mập.

xông đến. Lão trông thấy rõ những cái mồm rộng, bèn bẹt hình lưỡi bai và những đầu gai nhọn lỏm chỏm màu trắng trên các bộ vi hai bên sườn của chúng. Đây là những con vật ghê tởm, hôi hám, háu ăn mỗi và cả háu ăn xác chết. Khi đói, giống cá mập ấy có thể ngoạm cả vào mái chèo và bánh lái đằng sau thuyền, cắn đứt cả chân những con rùa nằm ngủ thiếp trên mặt nước và vô cả người, mặc dầu người đó trên mình không có dính một tí máu hoặc một tí mùi cá nào.

Lão già nói:

- Chà, chà! *Galanốt*, cứ việc xông lên, mày!

Chúng đã xông đến, nhưng không theo cái kiểu như con *Macô* lần trước. Một con né sang bên và lặn biển xuống dưới đáy thuyền. Cứ mỗi lần nó ngoạm vào con cá mà lòi rút, chiếc thuyền lại chòng chành. Con thứ hai ghé con mắt ti hí màu vàng đục mà rình ngó lão già. Bất thành linh nó há hoác mồm ra xông đến tấp vào chỗ mình con cá đã bị cắn rách từ trước. Lão già nhìn thấy rất rõ đường thẳng tưởng tượng chạy từ đỉnh cái đầu đen ngòm của con vật xuống đến chỗ óc nó giáp với đầu xương sống, lão nhằm đúng chỗ này mà đâm lưỡi dao buộc đằng đầu mái chèo vào. Tiếp theo đó, lão rút lưỡi dao ra và lại thọc vào giữa con mắt mèo của con mập.

Con vật liền nhả con cá, nuốt vội miếng thịt vừa rút được và lặn mình xuống mà chết.

Con mập kia tiếp tục cắn xé con cá và chiếc thuyền vẫn chòng chành. Lão già buông chiếc thang buồm. Con thuyền rẽ tạt sang một bên và con mập liền hiện ra. Vừa trông thấy nó, lão già liền nghiêng mình trên mạn thuyền

đâm cho nó một nhát dao. Da con vật quá dày, nên lưỡi dao chỉ sượt được một tí vào thịt nó. Nhát dao dội vào hai tay và vai lão già cũng đau nhói. Con mập nhô đầu lên khỏi mặt nước và lại lập tức xông đến. Đứng vào lúc mũi nó ngóc lên và áp vào mình con cá, lão già đâm luôn một nhát vào đỉnh cái đầu bèn bẹt của nó. Rút dao ra, lão đâm thêm một nhát thứ hai nữa cũng đứng vào một chỗ ấy. Nhưng hàm răng con mập vẫn bám chắc vào mình con cá. Lão già đâm thủng luôn mắt trái của nó. Đến lúc ấy nó vẫn không chịu nhả mồi.

- Vẫn còn chưa đủ kia à? - Lão già kêu lên như thế rồi thọc lưỡi dao vào quầng giữa óc và đầu xương sống con vật. Lần này lưỡi dao xuyên vào một cách dễ dàng và lão già cảm thấy lần xương sụn trên mình con vật toác ra. Lão lại rút dao ra và cố lách nó vào mồm con mập để nạy hai hàm răng ra. Lão vạy lưỡi dao luôn mấy lần cho đến khi con mập nhả mồi và chìm xuống.

- Cút đi, đồ súc sinh. Chìm sâu xuống đáy bể mà đi theo thằng bạn mày. Bạn mày hay con mẹ mày tao cũng cóc biết...

Lão nói thế rồi chùi lưỡi dao, đặt chiếc mái chèo xuống và lại đưa tay giữ lấy cái thang buồm. Buồm căng lên và chiếc thuyền lại phẳng phẳng lướt đi như cũ.

Lão nói to:

- Chúng nó ngoạm mất của mình ít ra là cũng một phần tư con cá rồi. Mà lại tuyển những chỗ ngon nhất. Ôi, ước gì đây chỉ là một giấc chiêm bao và có thể xem như ta chưa bao giờ câu được con cá kia! Cá ơi, tao khổ tâm biết bao vì những chuyện vừa qua nó đã làm tan

hoang tất cả! Lão lặng thinh và không muốn nhìn con cá nữa. Bập bênh trên mặt sóng, cái thân hình kiệt máu của nó đã đổi sang màu xám chì như chất thủy trắng gương, nhưng những đường vân trên mình nó trông vẫn còn rõ nét.

Lão nói:

- Cá ơi! Lẽ ra thì tảo không nên đi xa đến như thế này. Chẳng ích gì cho mày mà cũng chẳng ích gì cho tao. Cá ơi, lòng tao ăn năn lắm.

Lão lại tự nhủ: nhưng thôi, ta hãy xem lại sợi dây buộc dao, xem nó có bị đứt chỗ nào không. Và cũng còn phải bồi bổ lại hai bàn tay một chút. Nhất định sẽ còn nhiều con mập khác nữa kéo đến, chứ chưa phải đã hết đâu.

Sau khi đã soát lại một lượt các mối dây buộc lưỡi dao, lão nói:

- Ước gì mình có một hòn đá để mài dao. Lẽ ra mình phải mang một hòn đá mài đi theo thì mới đúng.

Rồi lão lại nghĩ bụng: có biết bao nhiêu thứ lẽ ra mình cần phải mang theo mà mình lại không mang. Nhưng đây chẳng phải lúc nghĩ đến những cái mình thiếu. Mà phải nghĩ đến những gì mình có thể làm được với những vật có sẵn trong tay.

- Ôi! - Lão nói to lên - xin miễn những lời răn bảo ấy đi cho. Mệt óc lắm rồi.

Lão cặp tay lái một bên sườn và nhúng cả hai tay xuống nước. Con thuyền vẫn trôi đều.

Lão nói:

- Chẳng còn biết con mập vừa rồi nó tấp của mình hết là bao nhiêu. Nhưng chiếc thuyền rõ ràng là đã nhẹ hơn trước nhiều rồi.

Lão không muốn nghĩ đến cái bụng đã rách nát của con cá. Lão biết rằng cứ mỗi lần con mập nó húc rung chuyển cả thuyền lên như thế là mỗi mảnh thịt của con cá bị rút đi và bây giờ con cá của lão đã rải ra một vệt máu loang rộng trên mặt biển như cả một con đường lớn tha hồ cho lũ cá mập xô đến.

Lão nghĩ bụng: con cá mình câu được kia một người ăn suốt một mùa đông may ra mới hết. Nhưng thôi ta đừng nghĩ đến chuyện ấy là hơn. Tốt nhất là nên chộp mất đi một lúc và lo bồi bổ hai bàn tay để chúng có thể chống giữ phần cá còn lại. Mùi máu trên tay mình có đáng kể gì so với cái hơi cá đang loang khắp mặt biển kia. Mình chảy máu cũng chẳng thấm gì so với con cá và các vết thương của mình âu cũng đều vào loại xoàng thôi. Còn bàn tay trái, nó có chảy đôi chút máu như thế lại đỡ lo bị tê dại, càng hay.

Lão tự hỏi: không biết lúc này ta nên nghĩ đến những chuyện gì nhỉ? Không, mình không nên nghĩ đến một chuyện gì cả và cứ đợi xem cơ sự nó sẽ xảy ra như thế nào. Ôi! ước gì đây chỉ là một giấc chiêm bao? Nhưng, đã biết thế nào mà nói trước được? Qua con hoạn nạn, biết đâu bây giờ lại chẳng đến lúc thông dong?

Con cá mập thứ tư là một con "mũi bẹt lưỡi bai" đi lẻ một mình. Nó xông vào mỗi như một con lợn xông vào máng đựng thức ăn (có thể tạm dùng cái hình ảnh con lợn với điều kiện người ta phải tưởng tượng là có một

giống lợn mồm to đến mức có thể nuốt lọt một cái đầu người). Lão già cứ để cho nó ngoặm vào con cá, rồi phóng lưỡi dao buộc ở đầu mái chèo vào đúng giữa óc nó. Nhưng trong khi lặn mình xuống mà chết nó giật lùi về phía sau và làm gãy luôn cả lưỡi dao.

Lão già lại cầm lấy tay lái. Lão chẳng thèm nhìn ngó gì đến con cá mập kéch sù lúc này đang từ từ chìm xuống, lúc đầu còn giữ nguyên hình rồi cứ nhỏ dần cho đến khi chỉ còn bé tẹo. Cái quang cảnh ấy những lần trước vẫn làm lão thích thú. Nhưng bận này, lão chẳng buồn đoái hoài gì đến.

Lão nói:

- Mình chỉ còn trong tay mỗi một chiếc sào nhọn. Cái thứ sào ấy chẳng bổ ích gì bao nhiêu. Nhưng mình lại còn cả đôi mái chèo, chiếc tay lái và chiếc chày nữa.

Lão nghĩ bụng: thế là chúng thắng ta mất rồi. Mình già như thế này thì làm sao dùng chày mà giết được lũ cá mập. Nhưng mẹ kiếp! hể trong tay còn có chiếc tay lái, cái chày và đôi mái chèo thì mình còn quyết chống chọi với chúng đến cùng.

Lão nhúng hai bàn tay xuống biển. Trời đã xé chiều, bốn bề chỉ có trời nước bao la. Gió thổi mạnh thêm và lão già hy vọng chẳng bao lâu sẽ trông thấy đất liền.

Lão tự nói với mình.

- Bố mình ơi! Bố mình đã mệt rồi, mệt đến tận xương tủy.

Mãi đến lúc mặt trời lặn, lũ cá mập mới lại xông đến.

Lão già trông thấy hai chiếc vi màu nâu phẳng phẳng xẻ nước đuổi theo vết con cá. Chúng chẳng cần chia nhau đánh hơi đi tìm cái xác chết của con cá mà cứ bơi sóng đôi như thế xông thẳng về phía chiếc thuyền.

Lão già chèn tay lái, găm cánh buồm lại và lôi cái chày ở dưới tấm ván đằng lái ra. Đây là một cái cán chèo cũ của ra và dài chừng bảy mươi lăm phân. Do hình thù như thế nên trong khi sử dụng nó, người ta chỉ có thể dùng một tay mà thôi. Lão già dùng bàn tay phải nắm chắc lấy cái chày, chực sẵn đồng thời đưa mắt nhìn đôi cá mập đang tiến đến. Đây cũng vẫn là hai con *galanot*.

Lão thâm tự nhủ: phải để cho con thứ nhất sục đầu vào đã. Đúng vào lúc ấy mình sẽ nện cho nó một nhát vào giữa mõm hoặc vào một bên óc.

Hai con mập cùng xông vào một lúc. Khi con gần nhất ngoác hàm ra và ngoạm răng vào giữa cái bụng màu bạc của con cá, lão già thẳng cánh giơ cao cái chày và nện mạnh nghe đánh chát một tiếng nặng nề lên chiếc đầu rộng bè của con vật. Cái chày vấp phải một sức cản mềm và dai như chất cao su. Nhưng bên cạnh đấy lão già còn cảm thấy chất xương cứng rắn. Vào lúc con mập buông rời con cá ra, lão lại bồi thêm cho nó một nhát nữa vào mõm.

Con mập kia đã tấp vào con cá nhiều lần. Ngoác to mõm, nó lại xông vào lượt nữa. Nhiều mảnh thịt dính lủng lẳng ở hai bên mép nó kéo thành những dải lòng thòng màu trắng. Nó lao đầu vào con cá và nghiêng ập đôi hàm răng lại. Lão già hoa cái chày lên nhưng than ôi! lão chỉ nện được vào đầu con vật. Nó giương mắt nhìn

lão và rút nốt miếng thịt nó vừa ngoạm dở dang. Đứng vào lúc nó lùi ra để nuốt miếng thịt, lão già lại nện cho nó một nhát nữa nhưng lần này lão cũng chỉ đánh trúng được vào lớp thịt chắc nịch như cao su trên đầu nó.

Lão kêu lên:

- *Galanốt* xông vào đi. Có giới thì cứ xông vào lượt nữa đi!

Nhanh như chớp, con mập lại xông đến. Lão già đánh trúng nó đúng vào khi mõm nó vừa ngoạm vào con cá. Giang thẳng tay chày, lão nện cho nó một nhát như trời đánh. Lần này lão nện trúng vào lớp xương sọ và bồi luôn một nhát thứ hai nữa cũng đúng vào một chỗ ấy. Con mập rút nốt miếng thịt cuối cùng rồi đồ dần chìm xuống.

Lão già chực sẵn để chờ nó quay lại, nhưng không thấy con nào ngoi lên nữa. Một lúc sau, lão chỉ trông thấy một con lượn tròn trên mặt nước, còn con kia thì bật tằm hơi.

Mình cũng chẳng mong gì giết chết được chúng - lão nghĩ bụng như thế. - Bây giờ chẳng phải như lúc mình còn trai tráng nữa nhưng dù sao mình cũng đã sửa cho chúng một trận nên thân và chúng chẳng còn nho nhoe gì được nữa. Giá như mình có được một chiếc gậy có thể nắm chắc cả hai tay mà nện thì, già yếu như thế này mặc dầu, có lẽ mình đã đánh chết tươi con thứ nhất.

Lão không muốn nhìn con cá. Lão thừa hiểu là đã có đến nửa con bị xâu xé mất rồi.

Trong lúc lão lo đánh nhau với lũ cá mập thì mặt trời vừa lặn.

Lão nói:

- Trời sắp tối rồi đây. Chắc chả mấy lúc nữa, mình sẽ trông thấy ánh đèn của thành phố Havana. Dù cho mình có bị dạt về phía Đông thì tất cũng sẽ trông thấy ánh đèn trên một bãi biển khác.

Nhưng lão lại nghĩ bụng: có lẽ mình cũng chẳng bị dạt đi xa đến thế đâu. Mình chẳng muốn ai phải bận tâm vì mình cả. Tất nhiên chỉ có thằng bé nó lo cuống lên. Nhưng mình chắc là nó vẫn tin tưởng ở mình. Cả lớp dân chài già họ cũng lo. Có lẽ cũng chẳng phải riêng gì họ mà còn nhiều người khác nữa. Kể ra thì bà con ở làng mình ai cũng đều là người tốt bụng cả.

Lúc này lão thấy khó lòng có thể trò chuyện với con cá vì nó bị xâu xé nom chẳng ra hình thù gì nữa. Nhưng lão vẫn thấy nảy ra trong óc một ý nghĩ.

Lão nói:

- Này, nửa cái thân hình xưa kia là cá kia oi. Tao thật tiếc là đã ra khơi quá xa như thế. Tao đã làm hại cả mầy lẫn tao. Nhưng dù sao mầy với tao, hai chúng mình đã giết cả một lũ cá mập và đánh như tử nhiều con khác. Này, chú cá đã già đời kia, ta muốn biết, trong đời chú, chú đã giết được bao nhiêu cá mập? Lưỡi kiếm chú mầy mang trước mõm kia, theo ý ta, đâu có phải là một thứ đồ chơi?

Lão thấy trong lòng hả hê khi nghĩ đến con cá, khi nghĩ rằng nếu được tự do vẫy vùng thì nó có thể chơi

cho lư cá mập những vố ghê gớm đến như thế nào. Lão nghĩ bụng lẽ ra thì mình có thể chặt lấy lưỡi kiếm trên mồm nó mà nện lư cá mập. Nhưng đáng tiếc là mình không có búa mà cũng chẳng có dao. Ôi! nếu mình có thể làm như thế! Nếu mình có thể buộc lưỡi kiếm ấy vào một chiếc cán chèo thì mình sẽ có một thứ khí giới lợi hại đến đâu! Mình với con cá, cả đôi sẽ cùng chiến đấu với cái lư ấy. Còn bây giờ, trời tối thế này, nếu chúng xông đến thì mình biết xử trí ra sao đây? Mình sẽ xoay xở như thế nào đây?

- Phải đánh nhau với chúng. Mình sẽ đánh nhau với chúng cho đến chết. - Lão thốt lên như vậy.

Trong bóng tối mỗi lúc một dày đặc, không đèn không ánh sáng, bên mình chỉ có gió thổi và cánh buồm đều đều kéo gió, lão thấy mình như thể một người đã chết. Lão áp hai bàn tay vào nhau, sờ lên lớp da trong lòng bàn tay. Không, hai bàn tay của lão đâu đã chết và lão chỉ cần xòe chúng ra, nắm chúng lại là có thể cảm thấy ngay nỗi đau của cuộc sống trên đời. Lão ngả lưng ra phía sau và lạy Chúa, lão thấy mình vẫn còn chưa chết. Đôi vai nhúc nhối của lão đã nói điều ấy với lão một cách rõ ràng.

Lão nghĩ thầm: lại còn cái chuyện mình đã hứa đọc mấy bài kinh nếu câu được cá ấy nữa. Nhưng bây giờ mình mệt thế này thì còn đọc thế nào cho được. Tốt hơn là mình nên tìm cái túi vải mà đắp lên hai bên vai.

Ngả mình lên tấm ván sau thuyền, tay không rời tay lái, lão ngửa mặt nhìn trời chờ trông thấy vầng ánh sáng hắt lên từ những ánh đèn thành phố.

Lão nghĩ bụng: chỉ còn đúng một nửa con. May ra mình vẫn còn có thể mang được phần nửa phía trên ấy về. Ít ra mình cũng phải được chút may mắn nào chứ. Nhưng lão lại tự nghĩ: không, chả còn có may mắn gì nữa đâu. Đi xa như thế này thì có khác gì cái trò đánh đu với tinh kia chứ.

Lão chợt nói to lên:

- Thôi đừng nói nhảm nữa bố mày ơi! Cố chong mắt ra mà thúc và giữ tay lái cho đúng hướng. Biết đâu rồi bố mày chẳng vót vát được một chút may...

Lão lại nói:

- Nếu có ai bán cái may thì mình cũng muốn mua chơi vài đồng...

Nhưng biết lấy gì mà mua nhỉ? - Lão tự hỏi như thế
- Mua với một chiếc xỉa mất toi, một lưỡi dao gãy và hai bàn tay đau này hay sao?

Lão nói:

- Sao lại không mua được? Mình chẳng đã mất toi tám mươi tư ngày lênh đênh trên mặt biển cho cái việc cầu may ấy là cái gì? Và suýt nữa là đã mua được rồi đấy.

Lão nghĩ bụng: nhưng mình nói lảm nhảm cái gì đấy nhỉ? Ở đời, chẳng có cái may nào giống cái may nào và ai làm sao mà phân biệt được nó ra làm sao. Bây giờ, mình chỉ mong cái may nó đến, chứ cũng chẳng dám mặc cả ít, nhiều gì nữa. Mình chỉ ước ao chóng trông thấy quang sáng ánh đèn thành phố. Mình ước ao nhiều thứ lắm. Nhưng, lúc này thì mình chỉ ước có thể.

Lão lựa thế ngồi để cầm tay lái cho thuận và do còn thấy đau lão biết là lão chưa chết.

Vào quãng mười giờ đêm, lão trông thấy quang ánh sáng thành phố phản chiếu trên mặt biển. Thoạt tiên đó chỉ là một thứ ánh sáng lơ lờ tựa như lúc trăng sắp mọc rồi những tia sáng đổi dần thành những điểm cố định và rơi xuyên qua khoảng không gian trên mặt biển. Lúc này gió càng thổi mạnh và biển cả cồn sóng dữ dội. Lão già lái mũi thuyền về phía những tia sáng nói trên và nhắm tính rằng chẳng mấy lúc nữa lão sẽ vượt ra ngoài phạm vi của dòng nước.

Lão nghĩ bụng: bây giờ, thế là hết. Chắc thế nào rồi lũ cá mập cũng còn kéo đến lượt nữa. Và đêm tối như thế này, trong tay lại không có một tác sát thì sức người làm sao mà địch nổi với chúng?

Lão tê cứng cả người, mình mẩy chỗ nào cũng đau như. Hơi lạnh ban đêm thấm vào các vết thương làm cho toàn thân lão đã mệt rã rời lại càng thêm nhức nhối.

Lão tự nhủ: mình chỉ mong sao không còn phải đánh nhau với chúng nữa. Mình hết lòng mong mỏi là không còn phải đánh nhau với chúng nữa.

Thế nhưng, vào quãng nửa đêm lão phải đánh nhau với lũ cá mập lượt nữa và lần này lão biết rõ sự chiến đấu của lão là vô ích. Lão phải đương đầu với cả một đàn cá dữ. Nhưng mắt lão thì chỉ trông thấy độc có những vệt nước do những chiếc vi cá mập xẻ dọc ngang trên mặt biển và những đường lân tinh lấp lánh chúng kéo theo đằng sau đuôi mỗi lần xông vào con cá của lão. Lão vụt nhào lên những chiếc đầu và nghe rõ tiếng

những hàm răng tấp sần sật. Chiếc thuyền con chòng chành trên những cái lưng cá mập. Lão già kháng cự một cách tuyệt vọng với một kẻ thù mà lão chỉ nghe bằng tai và đoán phỏng. Và giữa lúc ấy lão chợt thấy có một vật gì ngoạm lấy cái chày của lão mà giật phắt đi.

Lão liền tháo ngay chiếc tay lái và nắm chắc cả hai tay mà vụt túi bụi ra bốn phía. Nhưng đàn cá mập tùm nhau cả lại ở đằng phía sau lái. Khi thì con nọ tiếp con kia, khi thì cả bầy một lượt, chúng đâm bổ vào xác con cá. Và cứ thế, mỗi lần ngoạm xong một miếng chúng lại lùi ra rồi quay trở lại, những mảnh thịt chúng vừa rút được lấp lánh dưới nước.

Một con cuối cùng xông đến và dóp vào đầu con cá. Lão già hiểu rằng như thế là thôi, chẳng còn gì nữa. Lão hoa cái tay lái lên và quật đúng vào răng hàm con mập lúc bấy giờ như đang còn bị mắc chặt vào những mảnh xương sụn trên đầu con cá. Lão quật liên hồi hai bận, ba bận, mười bận. Chiếc tay lái gãy rắc. Dùng mảnh gãy còn sót lại lão vẫn tiếp tục quật thêm và có cảm giác như nó cắm phập vào mình con vật. Biết rằng như thế là đầu thanh gỗ khá nhọn, lão lại vụt nữa. Con mập nhả con cá và oằn mình lăn ra xa. Đây là con cuối cùng trong cả đàn. Thế là hết, chúng chẳng còn có gì mà kiếm ăn ở đây nữa.

Lão già thở một cách nặng nhọc và cảm thấy một mùi vị kỳ dị trong mồm: vừa tanh như sắt, vừa ngon ngọt. Cái cảm giác ấy làm lão hoảng sợ mất một lúc. Nhưng rồi lại thấy cũng chẳng có gì đáng ngại xảy ra.

Lão nhỏ toẹt xuống biển và nói:

- Cho chúng mày nuốt đi, lũ cá mập kia. Nuốt đi để tưởng tượng là vừa giết chết được một con người.

Lão biết rõ là mình đã thua trận, thua liểng xiểng, không còn cách gì cứu vãn được nữa. Lão quay trở về phía sau thuyền; chiếc tay cầm tuy đã gãy vẫn còn tra được vào khe bánh lái và còn dùng tạm để lái được. Lão khoác chiếc túi vải lên vai rồi cho con thuyền chạy đều như cũ. Lúc này con thuyền trôi nhẹ thênh và lão già chẳng còn suy nghĩ, chẳng còn có cảm giác gì nữa. Bụng dạ lão chẳng còn thiết tha với một điều gì nữa và lão chỉ nghĩ đến một việc làm sao đưa con thuyền trở về bến một cách thật khéo léo, thật yên ổn.

Trong bóng tối ban đêm, lũ cá mập đến gặm vào bộ xương cá chẳng khác gì những kẻ nhặt mẩu bánh vụn trên bàn ăn. Lão già chẳng buồn để ý gì đến chúng. Lão chẳng buồn để ý đến một cái gì khác ngoài cái việc là dong buồm cho thuyền chạy. Lão chỉ có mỗi một nhận xét là lúc này không còn phải đeo con cá nặng trĩu bên sườn nữa, chiếc thuyền lướt mới êm và nhanh nhẹn làm sao.

Lão nghĩ bụng: thuyền của mình vẫn tốt y nguyên và chẳng sút mẻ một tẹo nào, trừ chiếc tay lái ra không kể. Cái đó cũng dễ thay.

Lúc này con thuyền đã lại trở vào trong dòng nước. Lão già nom thấy ánh đèn trên các bãi cát kéo dài dọc bờ biển. Lão biết mình đang ở chỗ nào rồi và lúc này việc lái thuyền về bến chẳng có gì là khó khăn nữa.

Lão tự nhủ: ngấm cho cùng thì gió cũng là bạn tốt của ta. Hoặc nói cho đúng hơn: đôi khi cũng là bạn tốt.

Và biển cả nữa, biển cả với những bạn hữu và kẻ thù của ta. Lão lại nghĩ: và cả chiếc giường ta nằm nữa. Chiếc giường là bạn của ta đấy! Chỉ cái giường thôi! Ôi, được nằm trong giường, dễ chịu biết bao! Và lão lại nghĩ thêm: chuyện đời mới giản dị làm sao, một khi người ta đã nếm mùi thất bại. Mình chưa bao giờ lường được là nó lại giản dị đến mức như thế. Thế nhưng ta thử nghĩ xem cái gì đã làm cho ta thất bại nhỉ?

Lão nói to lên:

- Không, không có cái gì cả. Ta đã đi xa quá!

Khi lão già lái thuyền vào cái cửa biển bé nhỏ, đèn trên khách sạn "Vọng Lâu" đã tắt rồi và lão biết rằng mọi người đều đã đi ngủ. Gió mỗi lúc một to, lúc này thổi dữ dội. Tuy nhiên, phía trong cửa biển mặt nước vẫn yên tĩnh và lão già đưa được thuyền cập vào tận một đồng sỏi ở dưới chân ghềnh đá. Chẳng có ai giúp đỡ, lão một mình cố đẩy con thuyền vào thật xa rồi nhảy ra ngoài mà buộc nó vào một tảng đá.

Lão tháo cột buồm, kéo cánh buồm xuống và cuộn nó lại. Đoạn lão vác cột buồm lên vai mà trèo lên bờ. Lúc đó lão mới cảm thấy tất cả sự mệt mỏi vô hạn trong mình. Lão đứng lại một lúc, ngoài nhìn về phía sau và trông thấy trong ánh sáng đèn đường phố cái đuôi to lớn của con cá kiếm dựng lên, cao vượt hẳn lên trên đuôi thuyền. Lão nom thấy rõ chiếc xương sống của nó kẻ thành một đường trắng và tro trụi, nom thấy cả cái đầu con cá nổi lên thành một khối đen thẫm với lưỡi kiếm phía trước mõm và giữa hai cái hình thù ấy là tất cả một quãng trống rỗng.

Lão lại tiếp tục trèo lên dốc. Lên đến đỉnh dốc lão ngã sụp xuống, nằm đấy một lúc, chiếc cột buồm đè trên vai. Lão cố đứng dậy nhưng khó khăn quá, nên cứ đành ngồi yên tại chỗ, chiếc cột buồm trên vai, đưa mắt nhìn ra phía đường cái. Bên kia đường một con mèo đi ăn đêm chạy qua và lão giương mắt nhìn theo nó.

Cuối cùng lão già bỏ chiếc cột buồm xuống đất mà đứng thẳng dậy rồi lại đỡ nó lên, xốc nó lên vai mà tiếp tục đi. Từ đây về đến nhà lão phải ngồi xuống nghỉ đến năm lượt.

Về đến lều, lão tựa chiếc cột buồm vào vách, mò mẫm tìm chai nước tu một ngụm rồi ngã lăn ra giường. Lão kéo chăn lên đến tận vai, phủ kín cả lưng và hai chân. Nằm sấp lên những tờ báo cũ, hai tay dang thẳng, lòng bàn tay ngửa lên trời, lão cứ thế mà ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau lúc thằng bé mở hé cánh cửa và ghé đầu vào, lão già vẫn còn ngủ. Hôm ấy động trời, thuyền bè không đi biển được nên thằng bé dậy muộn. Cũng như mọi sáng trước, nó lại đến đây. Nó lắng nghe thấy lão già còn thở, sau đó nó trông thấy hai bàn tay lão và ứa nước mắt. Nó nhẹ nhẹ bước ra ngoài, chạy đi tìm cà phê. Nó vừa chạy xuống dốc vừa khóc.

Một đám đông anh em dân chài đang xúm quanh chiếc thuyền tò mò ngắm nghía cái vật lạ buộc bên mạn thuyền. Một người xắn quần lội xuống nước, dùng một sợi dây thừng đo bộ xương. Thằng bé chẳng xuống tận đấy làm gì. Nó đã đến đấy từ trước và nhờ một người dân chài trông nom hộ chiếc thuyền.

Từ phía dưới, một người cất tiếng hỏi vọng lên:

- Bác ta thế nào rồi?

Thằng bé chẳng ngại họ trông thấy nó khóc. Nó đáp:

- Bác ấy đang ngủ. Chớ có ai đến quấy bác ấy nhé.

- Bộ xương cá này từ đầu đến đuôi dài chừng sáu thước. Người dân chài vừa đo xong bộ xương kêu lên như thế.

- Như thế là phải chứ có gì lạ! - Thằng bé đáp lại. Nó vào khách sạn và hỏi mua một bình cà phê.

- Thật nóng nhé. Cho nhiều sữa và đường vào.

- Lấy gì nữa không?

- Thôi. Hẵng đợi một lúc nữa để xem bác ta ăn được thức gì đã.

Người chủ nhà hàng nói:

- Con cá to mới khiếp chứ! Chưa ai từng thấy một con cá to như thế bao giờ. Nhưng hai con cá mầy câu được hôm qua cũng khá đấy.

- Tôi chẳng thiết! - thằng bé nói xong lại ứa nước mắt khóc.

Người chủ nhà hàng hỏi:

- Mày có muốn uống gì không?

Thằng bé nói:

- Không. Nhờ ông nói với họ là chớ có đến quấy bác Xăngchiagô nhé. lát nữa tôi sẽ quay lại.

- Nói với bác ấy là tao rất ái ngại cho bác ấy.

- Cảm ơn ông.

Thằng bé mang cà phê nóng về lều và cứ ngồi bên cạnh lão già mà đợi cho đến khi lão thức dậy. Có một

lần lão có vẻ như đã tỉnh giấc nhưng rồi lại ngủ say ngay. Thằng bé sang phía bên kia đường, cái đi vay một ít củi về hâm bình cà phê lại.

Cuối cùng lão già thức dậy.

- Nằm yên đã bác. Uống cái này đi.

Thằng bé nói vậy và rót cà phê vào một cái cốc.

Lão già cầm cốc uống một hơi rồi nói:

- Manôlin ạ, bác thua chúng mất rồi. Thua liếng xiêng.

- Nhưng bác không thua nó. Không thua con cá.

- Ừ, đúng thế. Nhưng sau đó kia.

- Chú Pêđoricô đang đứng trông thuyền và các thứ đồ nghề hộ bác. Cái đầu cá, bác muốn dùng làm gì bây giờ?

- Cháu bảo chú Pêđoricô chặt vụn nó ra. Dùng làm môi nhử cá được đấy.

- Và lưới kiếm?

- Cháu có thích cái ấy không? Bác cho cháu đấy.

Thằng bé đáp:

- Cháu cũng thích. Nhưng bây giờ bác cháu ta phải bàn với nhau xem còn những việc khác thì nên lo liệu như thế nào.

- Họ có đi tìm bác không?

- Tìm tợn chứ lì. Dùng cả xuống máy và máy bay kia đấy.

Lão già nói:

- Chà, chà biển cả lớn lắm cháu ạ. Tìm cho được một chiếc thuyền con chẳng phải dễ đâu. - Lão nhận thấy có được một người để nói chuyện thật là thú quá, hơn là cứ phải mình lại nói với mình hoặc nói với biển cả. - "Mấy hôm, bác nhớ cháu quá. Cháu câu được những gì rồi?"

- Hôm đầu một con. Hôm thứ hai một con nữa và hôm thứ ba được hai con.

- Giải lắm.

- Từ nay hai bác cháu ta lại đi câu với nhau.

- Thôi cháu ạ. Bác rui lắm. Bác chẳng bao giờ còn gặp vận may được nữa đâu.

Thằng bé:

- Cháu cóc cần may rui gì cả. Bác rui nhưng se cu cháu may.

- Rồi bố mẹ cháu sẽ nói thế nào?

- Muốn nói thế nào thì nói. Hôm qua cháu đã câu được hai con. Nhưng cháu còn bao nhiêu thứ cần phải học thêm ở bác. Từ nay, hai bác cháu ta sẽ lại đi câu với nhau.

- Ta phải thừa lấy một cây giáo thật tốt, lúc nào cũng mang theo trên thuyền. Mũi giáo ta sẽ làm bằng một mảnh thép lò xo lấy ở một chiếc xe Pho cũ ra, rồi đem đến Ganabacô mà mài. Phải thật nhọn nhưng không được tôi già lửa quá. Tôi già quá nó sẽ dòn và dễ gãy. Lưỡi dao của bác gãy mất rồi.

- Cháu sẽ kiếm cho bác một con dao khác và cháu sẽ mang mảnh thép ló xo đi mài. Không biết cái trận gió này nó sẽ kéo dài mấy hôm bác nhỉ?

- Quảng ba ngày, hoặc hơn một chút.

- Được, cháu sẽ lo liệu mọi thứ đâu vào đấy. Còn về phần bố thì bố phải liệu mà chăm cho hai bàn tay nó lành lặn đi đã.

- Ồi xào! Hai bàn tay thì bác đã có cách. Hồi đêm bác khắc ra một cái thứ gì lợm kinh cả người và thấy như có một cái gì toạc rách ở trong ngực.

Thằng bé nói:

- Ấy, cả cái ấy cũng phải lo đấy. Thôi, nằm xuống đi bác. Cháu sẽ mang đến cho bác một cái áo lót mà thay và một ít thức ăn.

Lão già nói:

- Thế thì mang luôn đến cho bác mấy tờ báo những hôm bác đi vắng.

- Bác phải cố nghỉ ngơi cho chóng lại sức. Cháu còn muốn học bác nhiều thứ lắm đấy. Mấy hôm vừa rồi, vất vả quá bác nhỉ?

- Ừ vất vả quá. - Lão già đáp.

Thằng bé lại nói:

- Được, cháu sẽ mang báo và thức ăn đến cho bác. Nằm nghỉ cho yên, bác ạ. Cháu sẽ mua đăng hiệu thuốc cho bác một ít thuốc mỡ để bác xức tay.

- Cháu chớ quên nói với chú Pêđoricô là cái đầu cá, bác biểu chú ấy đấy nhé.

- Cháu không quên đâu.

Ra khỏi cửa, lúc đi một mình trên con đường vắng
mô lôm chồm những mảnh đá hàu, thằng bé lại khóc.

Ngày hôm ấy có một đoàn khách du lịch vừa đến nơi.
Họ ngồi trước khách sạn "Vọng Lâu" đưa mắt ngắm bãi
biển ngổn ngang những vỏ hộp đựng búa và những xác
cá^(*). Vào lúc ấy, gió đông xô sóng cồn lên phía ngoài cửa
biển và một thiếu phụ trông thấy một bộ xương cá màu
trắng dài thượt với một chiếc đuôi khổng lồ ở đằng cuối
đang ngoảnh cao lên và vung vẩy theo từng đợt sóng đập
vào bờ.

- Cái gì đấy nhỉ? - Chị ta quay lại hỏi một người hầu
bàn như vậy và đưa tay trở về phía chiếc xương sổng dài
thượt của con cá lớn lúc này đây chỉ còn là một cái xác
có thể bị thủy triều cuốn đi chưa biết lúc nào.

- *Tibuyrông*^(**), một thứ cá mập. - Người hầu bàn trả
lời như thế và tưởng như mình đã giải thích đầy đủ được
tất cả những gì đã xảy ra.

Người thiếu phụ kêu lên:

- Tôi không ngờ giống cá mập mà lại có cái đuôi trông
hình dáng đẹp đẽ đến như thế.

Người đàn ông cùng đi với chị ta cũng nói:

- Cả tôi nữa, tôi cũng không ngờ đấy...

(*) Nguyên văn là barracudas, danh từ không thấy có trong tự điển. Một
bản Trung văn dịch là "xác các chết".

(**) Tiburon (tiếng Tây Ban Nha), tên một thứ cá mập.

Ở đằng kia, phía trên dốc, trong túp lều nhỏ, lão già đang ngủ say. Lão vẫn nằm sấp như thế mà ngủ và thẳng bé lẳng lẳng ngồi đợi một bên... Lão đang mơ thấy đàn sư tử.

TÌM ĐỌC :

- BẢN DU CA CUỐI CÙNG
 - CON CÁI CHÚNG TA GIỎI THẬT
 - ĐẤU TRƯỜNG ĐẦM MÁU
 - ĐÊVÍT CÔPÔPHIN
 - ĐÔN KIHÔTÊ
 - JENNY GHECHAC
 - KIẾP NGƯỜI
 - MARTIN IĐƠN
 - MẶT TRỜI VẪN MỌC
 - NHỮNG NGƯỜI THÍCH ĐÙA
 - TẤT CẢ CÁC DÒNG SÔNG
- ĐỀU CHẢY**
- ZORBA - TAY CHƠI HY LẠP

Erich Maria Remarque

Azit Nêxin

V. Blaxcô Ibanhêx

Charles Dickens

Mighel Êđê Xervantêx Xaavêdra

Thiôđơ Đraizơ

William Somerset Maugham

Jack London

Ernest Hemingway

Azit Nêxin

Nancy Cato

Nikos Kazantzaki

**NXB VĂN NGHỆ VÀ FAHASA TP.HCM
LIÊN KẾT XUẤT BẢN**

ông già biển cả



0047844

GIÁ 12.000đ